

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 1804/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



Khánh Hòa, ngày 25 tháng 6 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2022**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 01/7/2021;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 1992/SNN-CCTL ngày 14/6/2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong năm 2022 do Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh lập (đính kèm).

### **Điều 2.** Phân công thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung Phương án.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Phương án theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2994/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2021.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo TW về PCTT (báo cáo);
- Ủy ban Quốc gia TKCN (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- Các thành viên BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Cty CP Điện lực KH;
- Đài Khí tượng Thủy văn KV NTB;
- BQL KKT Vân Phong;
- BQL DA ĐTXD các công trình NN và PTNT;
- BQL DA phát triển tỉnh KH;
- Cty TNHH MTV Khai thác CTTL KH;
- Công ty CP Phát triển điện Miền Trung;
- Công ty CP Khai thác Thủy điện Sông Giang;
- Đài PTTH, Báo KH
- Lưu: VT, TLe, TL. 5

**KT, CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Văn Thiệu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA  
BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI  
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN**

**PHƯƠNG ÁN  
ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN  
TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2022**

*Khánh Hòa, năm 2022*

## MỤC LỤC

<b>PHẦN I.....</b>	<b>5</b>
<b>GIỚI THIỆU CHUNG .....</b>	<b>5</b>
<b>I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ DÂN SINH – KINH TẾ - XÃ HỘI .....</b>	<b>5</b>
1. Đặc điểm tự nhiên.....	5
2. Đặc điểm dân sinh .....	5
3. Đặc điểm kinh tế - xã hội .....	6
<b>II. TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2021 VÀ CÁC THÁNG ĐẦU NĂM 2022</b>	<b>6</b>
1. Tình hình thiên tai năm 2021 .....	7
2. Tình hình thiên tai các tháng đầu năm 2022.....	7
<b>III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN.....</b>	<b>7</b>
<b>IV. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN.....</b>	<b>8</b>
<b>V. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU.....</b>	<b>9</b>
1. Mục đích.....	9
2. Yêu cầu.....	9
<b>Phần II.....</b>	<b>10</b>
<b>PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ BÃO, ATNĐ.....</b>	<b>10</b>
<b>I. KỊCH BẢN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN .....</b>	<b>10</b>
1. Nội dung kịch bản.....	10
2. Các giai đoạn ứng phó với bão.....	10
<b>II. CÁC PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI ỨNG PHÓ.....</b>	<b>10</b>
1. Phương án sơ tán dân.....	10
2. Phương án đảm bảo an toàn tàu thuyền, lồng bè nuôi trồng thủy sản .....	15
3. Phương án bảo vệ công trình Phòng chống thiên tai và công trình trọng điểm .....	17
4. Phương án đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc.....	18
5. Phương án phối hợp chỉ đạo phòng tránh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn ..	24
6. Phương án huy động nguồn nhân lực ứng phó .....	25
7. Phương án dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm.....	27
8. Phương án khắc phục hậu quả.....	28

<b>Phần III.....</b>	<b>31</b>
<b>PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ NGẬP LỤT, LŨ, LŨ QUÉT, SẠT LỖ ĐẤT.....</b>	<b>31</b>
<b>I. KỊCH BẢN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN.....</b>	<b>31</b>
1. Nội dung kịch bản .....	31
2. Các giai đoạn ứng phó .....	31
<b>II. CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG .....</b>	<b>31</b>
<b>III. PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG.....</b>	<b>32</b>
1. Đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị .....	32
2. Đối với cá nhân và hộ gia đình .....	33
<b>Phần IV .....</b>	<b>35</b>
<b>PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN .....</b>	<b>35</b>
<b>I. NGUY CƠ ẢNH HƯỞNG ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN.....</b>	<b>35</b>
1. Nguy cơ động đất .....	35
2. Nguy cơ sóng thần.....	35
<b>II. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN .....</b>	<b>36</b>
1. Công tác ứng phó động đất, sóng thần đối với cá nhân, hộ gia đình.....	36
2. Công tác tổ chức ứng phó động đất, sóng thần đối với các cơ quan, địa phương, đơn vị .....	37
3. Công tác khắc phục hậu quả .....	42
<b>Phần V.....</b>	<b>45</b>
<b>PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM VÀ PHỐI HỢP TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI .....</b>	<b>45</b>
<b>Phần VI.....</b>	<b>46</b>
<b>PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....</b>	<b>46</b>
1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh .....	46
2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.....	47
3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh .....	48
4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.....	48
5. Công an tỉnh .....	49
6. Sở Thông tin và Truyền thông .....	49

7. Sở Giao thông vận tải .....	49
8. Sở Xây dựng.....	49
9. Sở Công Thương .....	50
10. Sở Tài chính .....	50
11. Các sở Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội.....	50
12. Sở Y tế.....	50
13. Sở Giáo dục và Đào tạo .....	51
14. Sở Tài nguyên và Môi trường .....	51
15. Sở Văn hóa và Thể thao.....	51
16. Sở Du lịch.....	51
18. Đài Khí tượng Thủy văn Khu vực Nam Trung Bộ .....	53
19. Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.....	53
20. Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.....	54
21. Các đơn vị quản lý hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện .....	54
22. Cục quản lý thị trường tỉnh Khánh Hòa .....	54
23. Các sở, ngành khác .....	54
<b>Phần VII.....</b>	<b>55</b>
<b>KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN .....</b>	<b>55</b>



**UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
BCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI  
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO  
THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2022**

**PHẦN I  
GIỚI THIỆU CHUNG**

**I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ DÂN SINH – KINH TẾ - XÃ HỘI**

**1. Đặc điểm tự nhiên**

Khánh Hòa là tỉnh thuộc vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, có phần lãnh thổ trên đất liền nhô ra xa nhất về phía biển Đông. Phía Bắc giáp tỉnh Phú Yên (điểm cực Bắc 12°52'15" vĩ độ Bắc), phía Nam giáp tỉnh Ninh Thuận (điểm cực Nam 11°42'50" vĩ độ Bắc), phía Tây giáp tỉnh Đắk Lắk, Lâm Đồng (điểm cực Tây: 108°40'33" kinh độ Đông) và phía Đông giáp Biển Đông (điểm cực Đông: 109°27'55" kinh độ Đông) tại mũi Hòn Đồi trên bán đảo Hòn Gốm, huyện Vạn Ninh, cũng chính là điểm cực Đông trên đất liền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuyến bờ biển dài 385km, chịu ảnh hưởng của triều cường và nước biển dâng.

Địa hình tỉnh Khánh Hòa thấp dần từ Tây sang Đông, các sông, suối trên địa bàn tỉnh đều ngắn và có độ dốc lớn. Tỉnh Khánh Hòa có 2 sông lớn là sông Cái Nha Trang, sông Dinh Ninh Hòa và các sông, suối nhỏ phân bố đều trên địa bàn tỉnh; do đặc điểm các con sông trong tỉnh ngắn và có độ dốc lớn nên khi có những trận mưa lớn thường xuyên gây ra hiện tượng lũ trên các hệ thống sông, mực nước lũ lên nhanh gây ngập lụt cho một số khu vực đồng bằng trũng thấp ở vùng hạ du.

**2. Đặc điểm dân sinh**

Dân số trung bình của Khánh Hòa năm 2019 (theo Niên giám thống kê) là 1.232.823 người, bao gồm dân số thành thị 521.354 người, chiếm 42,29%; dân số nông thôn 711.469 người, chiếm 57,71%; dân số nam 613.482 người, chiếm 49,76%, dân số nữ 619.341 người, chiếm 50,24%. Cộng đồng dân cư gồm nhiều dân tộc cùng chung sống. Trong đó, người Kinh chiếm 94,15%; dân tộc khác chiếm 5,85%.

Mật độ dân số trung bình toàn tỉnh 240 người/km<sup>2</sup>. Dân số phân bố không đều, ở miền núi 43 người/km<sup>2</sup>, các huyện đồng bằng ven biển 372 người/km<sup>2</sup>, thành phố Nha Trang 1.663 người/km<sup>2</sup>. Chi tiết theo phụ lục 1. Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên năm 2019 là 695,2. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc đã qua đào tạo đạt 22,8%; tỷ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi là 3,49%.

### **3. Đặc điểm kinh tế - xã hội**

Thu nội địa giai đoạn 2012-2021 tốc độ tăng trưởng bình quân là 7,2%. Thu nội địa năm 2021 tăng gấp 1,8 lần so với năm 2012

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (theo giá so sánh 2010) năm 2021 ước được 44.525,07 tỷ đồng, giảm 5,58% so năm 2020. Trong đó, khu vực dịch vụ giảm 10,81%, làm giảm 5,06 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng giảm 2,49%, làm giảm 0,78 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm giảm 1,82%, làm giảm 0,2 điểm phần trăm; riêng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,27%, đóng góp tăng 0,46 điểm phần trăm.

Điểm sáng của kinh tế - xã hội tỉnh trong năm 2021 là khu vực kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản với mức tăng trưởng dương 4,27% so năm 2020: Ngành nông nghiệp tăng 12,38% do thời tiết thuận lợi, cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, chăn nuôi phát triển ổn định; ngành lâm nghiệp giảm 14,93%; ngành thủy sản giảm 0,12% do bị ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nên gặp khó khăn trong khai thác, thu mua và tiêu thụ.

Khu vực công nghiệp - xây dựng với mức tăng trưởng âm 2,49% so năm 2020, trong đó ngành công nghiệp giảm 4,54% làm giảm 1 điểm phần trăm trong tốc độ giảm của toàn nền kinh tế do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19; riêng ngành xây dựng tăng 2,28%, đóng góp tăng 0,22 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng.

Khu vực dịch vụ, là ngành có mức đóng góp tỷ trọng cao nhất trong GRDP toàn tỉnh, cũng là ngành chịu tác động nhiều nhất từ dịch bệnh COVID-19 với mức tăng trưởng âm 10,81%. Dịch bệnh COVID-19 đã ảnh hưởng trực

Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa năm 2021 tiếp đến hoạt động du lịch, dịch vụ, thương mại, xuất nhập khẩu, trong đó các ngành có tỷ trọng lớn đều có mức tăng trưởng âm như: Dịch vụ lưu trú và ăn uống giảm 40,07%; nghệ thuật, vui chơi và giải trí giảm 21,47%; thương mại giảm 18,5%; vận tải kho bãi giảm 14,99%... đã gây áp lực giảm đến mức tăng trưởng chung của toàn ngành kinh tế.

Về cơ cấu nền kinh tế, ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 12,85%, ngành công nghiệp và xây dựng chiếm 31,13%, ngành dịch vụ chiếm



44,9%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 11,12% (cơ cấu tương ứng năm 2020 là: 11,65%; 29,95%; 47,71%; 10,69%).

GRDP bình quân đầu người năm 2021 đạt 62,92 triệu đồng, giảm 3,07% so năm 2020. Năng suất lao động (theo giá hiện hành) năm 2021 ước được 125,38 triệu đồng/lao động, tăng 0,06% so năm 2020

## **II. TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2021 VÀ CÁC THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

### **1. Tình hình thiên tai năm 2021**

Trong năm 2021, tỉnh Khánh Hòa chịu ảnh hưởng của 02 đợt mưa lũ lớn và ảnh hưởng của bão số 9 gây thiệt hại về người và tài sản của nhà nước và người dân trên địa bàn tỉnh; tổng thiệt hại ước khoảng 650 tỷ đồng, cụ thể:

- Về mưa lũ: 02 đợt (Đợt 1: Từ ngày 09/11 đến ngày 14/11, lượng mưa từ 150-250mm; Đợt 2: Từ ngày 27/11 đến ngày 30/11, lượng mưa từ 200-300mm, có nơi trên 400mm) đã làm 03 người chết, 02 nhà sập, hư hỏng, hơn 8.500 hộ/36.500 khẩu bị ảnh hưởng do ngập lụt, nhiều công trình hạ tầng, giao thông, thủy lợi bị sập, hư hỏng; thiệt hại ước tính khoảng 248,0 tỷ đồng.

- Về bão: Ngày 19/12/2021, bão số 9 tuy không đổ bộ vào tỉnh Khánh Hòa nhưng hoàn lưu bão đã gây sóng lớn làm ảnh hưởng đến nhiều hoạt động trên các vùng biển của tỉnh (trong đó sóng lớn đã làm hơn 90 bè với hơn 2.700 lồng nuôi trồng của người dân thuộc địa bàn xã Cam Bình và Cam Lập thành phố Cam Ranh hư hỏng, thiệt hại). Ngoài ra, nhiều trang thiết bị, cơ sở vật chất của quân và dân trên huyện đảo Trường Sa cũng bị thiệt hại, tổng ước tính thiệt hại 395,0 tỷ đồng.

### **2. Tình hình thiên tai các tháng đầu năm 2022**

Từ đầu năm 2022, trước diễn biến bất thường của thiên tai tỉnh Khánh Hòa đã chịu ảnh hưởng các loại hình thiên tai như lốc, xoáy, mưa lớn, cụ thể đợt mưa diễn ra từ ngày 30/3 đến ngày 04/4 đã làm ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất của người dân trên địa bàn tỉnh. Cụ thể khoảng 12.000 ha lúa vụ Đông Xuân đang thu hoạch bị thiệt hại từ 5-10% năng suất; 62 tàu thuyền bị chìm do mưa lớn, lốc xoáy (trong đó có 17 phương tiện công suất 20CV trở lên; số còn lại chủ yếu xuống nhỏ do mưa lớn gây chìm). Sau khi kết thúc mưa lũ UBND huyện Vạn Ninh đã huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ người dân trực vớt các phương tiện bị chìm trên đưa vào bờ sửa chữa.

Ngoài ra, sáng ngày 16/4/2022, tàu cá Khánh Hòa bị chìm tại khu vực vịnh Cam Ranh gần nhà máy đóng tàu Cam Ranh, trên tàu cá gồm có 10 người, các tàu cá gần đó đã cứu vớt được 08 người (01 người chết) và 02 người mất tích. Ngay khi tiếp nhận thông tin, trong 02 ngày 16/4 và 17/4, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố đã điều động phương tiện BP 33-07-09 và cử 05 đồng chí phối hợp với 08 phương tiện/34 người (công an, dân quân,

ngư dân) gần khu vực xảy ra vụ việc để tìm kiếm 02 người bị mất tích. Đến 14h00 ngày 16/4/2022 đã trục vớt được tàu cá bị chìm; đến 13h00 ngày 17/4/2022 đã phát hiện được 02 thi thể trong hầm máy. UBND thành phố Cam Ranh đã tổ chức đoàn công tác đến nhà các hộ dân có người bị chết để thăm hỏi, hỗ trợ động viên các hộ gia đình trên.

### **III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**

Trước tình trạng biến đổi khí hậu, những bất thường và cực đoan của thời tiết ngày càng gia tăng và phức tạp hơn, việc xây dựng và ban hành Phương án để phòng, chống và khắc phục hậu quả ứng với các loại hình thiên tai, mà trước hết là ứng phó bão, lũ, mưa lớn, sạt lở đất, động đất, sóng thần... để các cơ quan, đơn vị, người dân thực hiện là cần thiết nhằm giảm thiệt hại về người và tài sản của nhà nước, nhân dân. Đặc biệt Phương án sẽ cập nhật, bổ sung một số nội dung theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành về thiên tai của Quốc hội, Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương như: Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai; về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai; phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai,... để nâng cao tính hiệu lực và hiệu quả của Phương án.

### **IV. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**

- Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013.
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.
- Kế hoạch số 9432/KH-UBND về triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị Quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai để các địa phương.
- Kế hoạch số 6027/KH- UBND ngày 24/6/2019 về phối hợp ứng phó tai nạn hàng không dân dụng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa .
- Kế hoạch số 6028/KH- UBND ngày 24/6/2019 về phối hợp ứng phó tai nạn tàu thuyền trên biển để các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh căn cứ thực hiện..
- Kế hoạch số 2531/UBND-KT ngày 20/3/2019 về thực hiện Nghị định số 160/2019/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Kế hoạch số 9432/KH-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Khánh Hòa.

## **V. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Giúp UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và các địa phương có cơ sở để chỉ đạo, phối hợp chỉ huy các hành động, biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hiệu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt giảm thiệt hại về người và tài sản.

Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố và chỉ huy, điều hành và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác phòng chống thiên tai.

### **2. Yêu cầu**

Các cấp các ngành thực hiện có hiệu quả phương châm “Bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc “phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”; hoàn thành việc di dời, sắp xếp và ổn định đời sống nhân dân vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

Bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân, tài sản của nhà nước, giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội.

Bảo đảm an toàn cho hệ thống đê điều, hồ chứa, đặc biệt là các hồ chứa nước lớn, các hồ gần nơi khu dân cư đông đúc hoặc gần tâm kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng quan trọng ở hạ du công trình thủy lợi.

Đảm bảo giao thông được thông suốt trong mọi tình huống; hoàn thành hệ thống thông tin liên lạc từ cấp tỉnh đến cấp xã (hữu tuyến, vô tuyến, di động, lực lượng hỏa tốc).

Các tổ chức và cá nhân chấp hành nghiêm các mệnh lệnh, hướng dẫn của chính quyền, cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai; đồng thời tự giác tham gia cùng với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

Tại Phương án này, chỉ đánh giá chi tiết mức độ rủi ro thiên tai và khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai cho các loại hình thiên tai cơ bản thường xuyên xảy ra và gây thiệt hại lớn trên địa bàn tỉnh gồm: (1) Bão, ATNĐ; (2) Ngập lụt, lũ, lũ quét, sạt lở đất; (3) Động đất, sóng thần.

## Phần II

### PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ BÃO, ATNĐ

#### I. KỊCH BẢN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

##### 1. Nội dung kịch bản

Theo bản tin dự báo từ Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, một cơn bão đã hình thành trên biển Đông, sức gió mạnh nhất ở vùng tâm bão mạnh cấp 10 (tức là từ 89 đến 102 km một giờ), giật cấp 11, 12. Dự báo trong 24 giờ tới bão di chuyển theo hướng Tây và Tây Tây Bắc, mỗi giờ đi được khoảng 20 - 25km và có khả năng đổ bộ vào đất liền tỉnh Khánh Hòa. Do ảnh hưởng của hoàn lưu bão kết hợp với triều cường nên biển động mạnh, sóng biển cao 3-4 m. Cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 3, 4.

##### 2. Các giai đoạn ứng phó với bão

Căn cứ vào diễn biến bão, vị trí tâm bão, hướng và tốc độ di chuyển của bão theo kịch bản nêu trên thì phương án ứng phó bão xây dựng theo 3 giai đoạn trước, trong và sau khi bão đổ bộ lên địa bàn tỉnh.

#### II. CÁC PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI ỨNG PHÓ

Để chủ động trong công tác ứng phó bão các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị quản lý hồ chứa thủy lợi, thủy điện khi nhận được thông tin bão từ Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổ chức trực ban 24/24h trong thời gian xảy ra bão. Thường xuyên báo cáo công tác triển khai ứng phó và công tác khắc phục thiệt hại do bão gây ra về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp, chỉ đạo ứng phó kịp thời với diễn biến bão.

Căn cứ tình hình diễn biến bão các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tập trung ứng phó với bão cụ thể theo các phương án sau:

##### 1. Phương án sơ tán dân

Để bảo đảm an toàn tính mạng cho người dân, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị liên quan căn cứ tình hình, diễn biến của bão chủ động thực hiện sơ tán người dân theo phương án được duyệt, trong đó cần thực hiện một số nội dung như sau:

##### 1.1. Điểm tránh trú an toàn

###### a) Vị trí điểm tránh trú an toàn:

- Gần nơi ở của người dân dự kiến sơ tán tránh trú.
- An toàn trước cấp gió (Đối với bão, áp thấp nhiệt đới); Không nằm vùng trũng thấp (đối với lũ, ngập lụt);
- Đường đến điểm sơ tán kiên cố/bán kiên cố, không bị ngập lụt,...
- b) Lưu ý tại điểm tránh trú an toàn:
  - Diện tích đủ rộng để đảm bảo khoảng cách an toàn phòng chống dịch.
  - Bố trí tại điểm tránh trú: Diện tích 01 vị trí: 1,2x2m (Đảm bảo sinh hoạt và nghỉ ngơi); Khoảng cách giữa 02 vị trí tối thiểu 2m.
  - Lập biển chỉ dẫn lối đi sơ tán và di chuyển 01 chiều trong điểm tránh trú an toàn.
  - Lập sơ đồ vị trí, tên, địa chỉ, số điện thoại người dân để phục vụ quản lý, giám sát phòng dịch tại điểm tránh trú. (Sơ đồ vị trí người dân tránh trú)
  - Có quạt thông gió hoặc ô thông gió trên cao để đảm bảo thông thoáng nhưng an toàn khi thiên tai xảy ra (Bão, áp thấp nhiệt đới,..).
  - Có lối đi cho người khuyết tật đảm bảo đúng kỹ thuật theo quy định của Bộ Xây dựng (Nếu chưa đáp ứng được điều kiện phải có giải pháp hỗ trợ).
  - Hạn chế sử dụng điểm tránh trú có nhiều cửa kính dễ vỡ, vỡ do vật cứng va đập. Nếu phải sử dụng, phải có biện pháp đảm bảo an toàn cho người dân (Không để người dân nằm dưới cửa kính, gia cố ván gỗ che kín cửa kính và chằng chống chắc chắn).
  - Sàn nhà không trơn, trượt; nếu có điểm trơn trượt phải có biển cảnh báo cho người dân (Chữ viết to, theo ngôn ngữ địa phương và đặt gần nơi cảnh báo, người dân dễ quan sát).
  - Tại mỗi cửa ra/vào nơi người dân tránh trú, bố trí nước rửa tay sát khuẩn hoặc nước rửa tay, bình nước, khăn lau. Treo hướng dẫn người dân rửa tay đúng cách phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan y tế, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc – Unicef.
  - Bố trí bàn làm việc/bàn gấp tại lối đi vào điểm tránh trú để thực hiện các hoạt động phòng dịch bệnh: Đo thân nhiệt, khai báo y tế, phát khẩu trang (nếu người dân chưa có), rửa tay sát khuẩn và phát tờ thông báo các quy định người dân phải thực hiện phòng chống dịch bệnh tại điểm tránh trú an toàn.
  - Bố trí treo các bảng thông báo, hướng dẫn phòng chống dịch bệnh lên tường tại khu người dân tập trung (Quy định phòng chống dịch; thông điệp 5K; phương pháp rửa tay đúng cách; phương pháp dùng khẩu trang đúng cách;...). Bảng thông báo: Chữ in to, ngôn ngữ địa phương; đặt tại vị trí dễ thấy, dễ đọc.
  - Khu vệ sinh cá nhân:

+ Vị trí nằm trong/gần khu người dân tập trung tránh trú. Trong trường hợp nằm tách biệt, xa hoặc ngoài trời thì cần có biện pháp đảm bảo an toàn cho người dân, đặc biệt với phụ nữ, trẻ em gái, đối tượng dễ bị tổn thương.

+ Có phòng vệ sinh nam, vệ sinh nữ (Biển ghi NAM, NỮ gắn ngoài cửa); Nếu chỉ có 01 phòng vệ sinh phải đảm bảo kín đáo, có đèn điện đủ sáng, có chốt cài trong và biển lật thông báo “Đang sử dụng”.

+ Có giấy vệ sinh, nước sạch, xà phòng/nước rửa tay, nước khử khuẩn sàn và thiết bị vệ sinh.

+ Phòng vệ sinh phải thông thoáng (Quạt thông gió hoặc ô thông gió trên cao).

+ Sàn nhà không trơn, trượt; nếu có điểm trơn trượt phải có biển cảnh báo cho người dân.

+ Lối vào, vị trí đặt thiết bị vệ sinh, rửa tay đảm bảo tiếp cận cho người khuyết tật (Trong trường hợp điều kiện chưa đáp ứng phải có giải pháp hỗ trợ).

- Phòng cách ly tạm thời được sử dụng trong trường hợp phát hiện người nghi/có triệu chứng nhiễm dịch bệnh, có F0 tại điểm tránh trú an toàn. Phòng cách ly tạm thời cần xem xét:

+ Vị trí phòng bố trí cách biệt, có lối đi riêng.

+ Diện tích đặt 02 giường cho bệnh nhân, bàn và không gian làm việc cho cán bộ y tế.

+ Có biển (KHU VỰC CÁCH LY) đặt bên ngoài và rào chắn để người dân và trẻ em không đi vào khu vực.

- Bố trí bếp nấu nướng phục vụ ăn uống của người dân và lực lượng canh trực tại điểm tránh trú.

- Phòng tắm:

+ Vị trí nằm trong/gần khu người dân tập trung tránh trú. Trong trường hợp nằm tách biệt, xa hoặc ngoài trời thì cần có biện pháp đảm bảo an toàn cho người dân, đặc biệt với phụ nữ, trẻ em gái, đối tượng dễ bị tổn thương.

+ Có đủ ánh sáng và xà phòng. Trong trường hợp chỉ có 01 nhà tắm thì phải có vách ngăn kín đáo, bên ngoài có biển báo (NAM, NỮ).

## **1.2. Sơ tán người dân**

- Lập danh sách và thông báo (qua loa phát thanh, loa cầm tay, loa di động, phát tờ thông báo đến từng hộ dân, tin nhắn SMS, mạng xã hội,..) với người dân vị trí điểm tránh trú an toàn, lối đi an toàn để người dân chủ động thực hiện khi có lệnh sơ tán.

Đối với đối tượng dễ bị tổn thương, cần hỗ trợ, phải lập danh sách, phân công lực lượng hỗ trợ và thông báo cho người dân (Cung cấp tên, số điện thoại cán bộ hỗ trợ cho người dân).

- Phân luồng, người cách người 2m và bố trí người dân đến đúng vị trí đã được bố trí theo “Sơ đồ vị trí người dân tránh trú”.

- Trong lúc đi sơ tán người dân cần đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh (Đeo khẩu trang, giữ khoảng cách,..)

- Tại các vùng có nguy cơ dịch bệnh rất cao/cao, xem xét việc xét nghiệm nhanh ngẫu nhiên người dân tại điểm tránh trú an toàn (Có thể xét nghiệm gộp mẫu).

### **1.3. An ninh, trật tự**

Đảm bảo an ninh, trật tự trong thời gian người dân sơ tán tại điểm tránh trú an toàn. Đặc biệt sẵn sàng tình huống:

- Hoạt động gây rối, mất trật tự, an ninh của người dân tại điểm tránh trú
- Hành động gây rối, hoảng loạn, lo lắng khi phát hiện người nghi hoặc có triệu chứng nghi nhiễm, có F0 tại điểm tránh trú an toàn.

### **1.4. Vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh**

- Quy định và hướng dẫn người dân vứt rác đúng vị trí, đúng thùng/túi phân loại rác (Rác sinh hoạt, rác y tế). Tất cả khẩu trang y tế đã qua sử dụng phải đựng trong thùng/túi đựng rác thải y tế.

- Vị trí để thùng/túi rác đặt ở vị trí thuận lợi đi lại cho người dân, không quá xa nơi ở của người dân, không gần/ đi qua phòng cách ly tạm thời, không bị ngập nước (Đặt cao, khô ráo) và có biển ghi “KHU ĐỂ RÁC”.

- Thùng/túi đựng rác phải ghi rõ “Rác sinh hoạt”, “Rác y tế” và có nắp đậy kín (Đối với thùng) hoặc buộc kín (Đối với túi).

- Thu gom, xử lý rác thực hiện theo quy định và hướng dẫn của cơ quan y tế.

### **1.5. Vật tư phòng chống dịch bệnh**

Ngoài các vật tư phục vụ PCTT, một số vật tư thiết yếu, bao gồm:

- Phòng chống dịch bệnh:

- + Nước rửa tay sát khuẩn.

- + Nước rửa tay có độ cồn trên 60%

- + Khẩu trang y tế/khẩu trang vải

- + Nước súc họng (Nước muối sinh lý 9‰)

- + Thuốc nhỏ mũi.



+ Bộ bảo hộ phòng chống dịch (Bộ mũ, áo, quần chống dịch cấp độ 3-4; kính bảo hộ; Tấm che mặt; Găng tay y tế; Bao giày; Khẩu trang) đối với cán bộ y tế; cán bộ quản lý, giám sát điểm tránh trú; người nghi/có triệu chứng nghi nhiễm dịch bệnh tại phòng cách ly tạm thời (Đặc biệt đối với điểm tránh trú an toàn trong khu vực có mức độ nguy cơ dịch bệnh rất cao/cao hoặc đã có dịch bệnh).

- Vệ sinh trong sinh hoạt:

+ Xả phòng hoặc nước rửa tay.

+ Giấy vệ sinh.

+ Nước khử khuẩn sàn và thiết bị vệ sinh.

+ Thùng/túi đựng rác thải.

#### **1.6. Phương tiện**

Ô tô chuyên chở người nghi/có triệu chứng nghi nhiễm dịch bệnh, F0 đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch bệnh đến khu cách ly, khu chăm sóc, điều trị.

#### **1.7. Trang thiết bị y tế**

- Thiết bị đo thân nhiệt.

- Các thiết bị tối thiểu (theo hướng dẫn của cơ quan y tế) xử lý trường hợp xuất hiện người nghi/có triệu chứng nghi nhiễm dịch bệnh, có F0 tại phòng cách ly tạm thời trước khi đưa đến khu cách ly, khu chăm sóc, điều trị.

#### **1.8. Tài liệu phục vụ phòng chống dịch tại điểm tránh trú an toàn**

- Mẫu khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế.

- Danh sách người dân tại điểm tránh trú an toàn: Tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại, thời gian đến điểm tránh trú, thân nhiệt, tình hình sức khoẻ.

- Bảng theo dõi thân nhiệt người dân trong thời gian sơ tán tại điểm tránh trú an toàn theo từng ngày (Có thể kiểm tra thân nhiệt ngẫu nhiên).

- Sơ đồ vị trí người dân tránh trú.

- Thông báo các quy định người dân phải thực hiện phòng chống dịch bệnh tại điểm tránh trú an toàn.

- Thông báo/hướng dẫn treo tường:

+ Hướng dẫn rửa tay đúng cách phòng chống dịch bệnh.

+ Quy định phòng chống dịch bệnh tại điểm tránh trú an toàn.

+ Thông điệp 5K.

+ Hướng dẫn sử dụng khẩu trang đúng cách phòng chống dịch bệnh.

- Biển chỉ dẫn, cảnh báo tại phòng cách ly tạm thời, khu vệ sinh, khu tắm, các điểm trơn, trượt nguy hiểm, hướng di chuyển, khu để rác (Rác sinh hoạt, rác y tế)

*(Chi tiết theo Phụ lục I, II, III đính kèm)*

## **2. Phương án đảm bảo an toàn tàu thuyền, lồng bè nuôi trồng thủy sản**

### **2.1. Số lượng tàu thuyền, lồng bè các loại**

#### **a) Số lượng tàu thuyền các loại**

Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hiện nay theo thống kê có 3.385 phương tiện tàu thuyền trong đó:

- + Số tàu thuyền đánh bắt ven bờ: 1.891 tàu
- + Số tàu thuyền đánh bắt vùng lộng: 753 tàu
- + Số tàu thuyền đánh bắt vùng khơi: 1.891 tàu

*(Chi tiết theo Phụ lục VI đính kèm)*

#### **b) Số lượng lồng bè**

Tổng số lồng, bè trên địa bàn toàn tỉnh: 2.236 bè / 89.947 lồng, trong đó:

- Huyện Vạn Ninh : 1.116 bè / 38.997 lồng.
- Thị xã Ninh Hòa : 130 bè / 1.647 lồng.
- Thành phố Nha Trang : 217 bè / 5.237 lồng.
- Huyện Cam Lâm : 56 bè / 232 lồng
- Thành phố Cam Ranh : 717 bè / 43.834 lồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục VII đính kèm)*

Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển chủ động cập nhật số lượng tàu thuyền, lồng bè trên địa bàn trong tương lai để có giải pháp chủ động phòng tránh thiên tai có hiệu quả.

### **2.2. Vị trí, quy mô các khu neo đậu tránh, trú bão**

Toàn tỉnh có tất cả 26 khu neo đậu tàu thuyền, tuy nhiên khi có bão chỉ có 04 khu neo đậu tàu thuyền có địa hình khuất gió có thể neo đậu tàu thuyền tránh trú bão.

*(Chi tiết theo Phụ lục V đính kèm)*

### **2.3. Phương án đảm bảo an toàn tàu thuyền, lồng bè**

Đối với cơ quan quản lý, thông tin, cứu hộ, cứu nạn tàu thuyền: Khi nhận được thông tin diễn biến tình hình của bão trên biển, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh, Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực IV, Đài TTDH Nha Trang (NTR), Chi cục Thủy sản phối hợp cùng các địa phương ven biển thường xuyên theo dõi tình hình, diễn biến của bão; tổ chức chỉ đạo các đài canh trực ban 24/24 giờ phát thông tin cảnh báo về tình hình, diễn

biển của bão đến các chủ phương tiện tàu, thuyền đang hoạt động gần bờ, đánh bắt xa bờ nhằm hướng dẫn các phương tiện nhanh chóng di chuyển về nơi neo đậu an toàn hoặc di chuyển ra khỏi vùng nguy hiểm của bão.

Khi có tin bão trên biển Đông, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp với Chỉ huy Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản và các địa phương liên quan rà soát số lượng tàu thuyền, lồng bè trên địa bàn quản lý, nắm bắt được số lượng cụ thể tàu thuyền đã vào bờ, số lượng tàu thuyền đang hoạt động trên biển, số thuyền viên đang tham gia đánh bắt trên các tàu thuyền, vị trí đánh bắt cụ thể của từng phương tiện để chủ động hướng dẫn các chủ phương tiện tàu thuyền, thuyền trưởng thực hiện một số công việc ứng phó bão cụ thể như sau:

- Đối với thuyền trưởng đang sử dụng phương tiện hoạt động đánh bắt trên biển:

+ Đôn đốc thuyền viên, chủ động ứng phó với bão và hỗ trợ các tàu thuyền khác khi có sự cố xảy ra.

+ Giữ liên lạc với các đài canh Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh, Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực IV, Đài TTDH Nha Trang (NTR), các phòng, trạm Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản các huyện, thị xã, thành phố ven biển để nắm bắt tình hình và có biện pháp xử lý kịp thời.

+ Khi vị trí bão cách xa phương tiện: Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình của bão qua các phương tiện thông tin đã được trang bị trên phương tiện, thông báo cho tất cả các thuyền viên biết, các thuyền viên trên phương tiện phải mặc áo phao cứu sinh; kiểm tra việc chằng buộc không để các vật nặng có thể trôi trượt, cố định nắp hầm; hạ thấp trọng tâm tàu bằng cách đưa các vật nặng, công kênh trên boong tàu xuống dưới hầm tàu; kiểm tra tình trạng neo và dây neo; kiểm tra sẵn sàng các phương tiện chống thùng, phao cứu sinh, xuống cứu sinh nhanh chóng ra lệnh thu lưới cá và rời khỏi ngư trường để về nơi an toàn gần nhất, thông tin cho các tàu cá khác đang hoạt động trong cùng khu vực biết thông tin về bão để chủ động tìm nơi tránh, trú an toàn.

+ Khi vị trí bão gần phương tiện: Khẩn trương thu lưới ngay, trường hợp khẩn cấp có thể cắt bỏ lưới; xác định ngay vị trí của tàu so với vùng nguy hiểm mà bão có thể di chuyển đến, nhanh chóng di chuyển phương tiện về bờ hoặc tránh xa vùng bão có khả năng ảnh hưởng; thường xuyên theo dõi hướng di chuyển, tốc độ di chuyển của bão để quyết định hướng tàu chạy; giữ liên lạc thường xuyên với các đài trực canh ven bờ.

+ Khi tàu cá đang trong vùng bão: Bằng mọi biện pháp và kinh nghiệm điều khiển tàu cá thoát ra khỏi vùng bão; nhanh chóng thông báo cho các cơ quan cứu

hộ, cứu nạn tàu thuyền, các tàu cá đang hoạt động gần vị trí tàu của mình để phối hợp tham gia ứng cứu đảm bảo an toàn.

- Đối với tàu thuyền tại các khu neo đậu: Tổ chức hướng dẫn cho ngư dân về kỹ thuật neo đậu tàu thuyền khi trú bão, các tàu thuyền nhỏ công suất máy < 20 CV có thể kéo lên bờ nhằm tránh va đập gây hư hỏng hoặc sóng đánh chìm; tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ lực lượng giúp ngư dân neo buộc lồng bè đảm bảo an toàn.

- Đối với ngư dân trên các lồng, bè, tàu thuyền đang neo đậu: Kiên quyết sơ tán người dân trên các lồng, bè, tàu thuyền đang neo đậu khi bão đổ bộ.

Công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền, sơ tán ngư dân trên các lồng bè, tàu thuyền phải hoàn thành trước từ 02 - 04 giờ trước khi bão đổ bộ vào đất liền.

### **3. Phương án bảo vệ công trình Phòng chống thiên tai và công trình trọng điểm**

Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa hiện có tất cả 28 hồ chứa thủy lợi, 03 thủy điện (Eakrong Rou, Sông Giang 2, Sông Chò 2) trong đó hồ chứa nước có dung tích lớn hơn 10 triệu m<sup>3</sup> có 6 hồ (Đá Bàn, Eakrong Rou, Suối Dầu, Tà Rục, Cam Ranh, Hoa Sơn), hồ chứa nước có dung tích từ 1,0 triệu m<sup>3</sup> đến 10,0 triệu m<sup>3</sup> có 11 hồ; hồ chứa nước có dung tích nhỏ hơn 1,0 triệu m<sup>3</sup> có 14 hồ.

Theo kết quả kiểm tra và báo cáo của các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh có

- 10 đập, hồ chứa nước xuống cấp hoặc không đảm bảo khả năng tháo lũ qua tràn trong mùa mưa, lũ; trong đó có 08 hồ chứa nước thuộc Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (Dự án WB8) đang triển khai thực hiện (gồm: Hồ Suối Trầu, Láng Nhót, Đồng Bò, Đá Mài, Cây Sung, Suối Luồng, Suối Lớn, Bến Ghe); 02 hồ không thuộc Dự án WB8 (gồm hồ: Cam Ranh, Đá Bàn).

- Số lượng đập bị thấm 03 cái (hồ Đồng Bò, Cam Ranh, Am Chúa), trong đó hồ Đồng Bò đang được nâng cấp sửa chữa theo dự án WB8;

- Số lượng hồ bị sạt, trượt hư hỏng mái 06 hồ (Đá Bàn, Hoa Sơn, Suối Hành, Am Chúa, Suối Trầu, Suối Sim); trong đó hồ Suối Trầu đang được nâng cấp sửa chữa theo dự án WB8; Hồ Suối Hành đang thực hiện thủ tục đầu tư, sửa chữa; hồ Đá Bàn, Hoa Sơn đang triển khai lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư sửa chữa.3

Đến nay, trong khuôn khổ tiểu dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Khánh Hòa, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa đang triển khai thực hiện thi công nâng cấp 08 đập, hồ chứa nước thủy lợi trong giai đoạn 2018-2022, với kết quả như sau:

- Đối với hạng mục Sửa chữa và nâng cấp 04 hồ chứa Đồng Bò, Đá Mài, Láng Nhót và Cây Sung: hiện đã hoàn thành đưa vào sử dụng

- Đối với hạng mục Sửa chữa và nâng cấp 04 hồ chứa Suối Trầu, Bến Ghe, Suối Luồng, Suối Lớn: hiện nay cơ bản hoàn thành, Sở NNPTTN đang phối hợp với các bên liên quan rà soát các thủ tục để triển khai công tác nghiệm thu chất lượng công trình theo quy định về quản lý.... phục vụ công tác bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày đóng hiệp định vay (30/6/2022)

Để đảm bảo an toàn các công trình đập, hồ chứa nước trong giai đoạn thi công nâng cấp, sửa chữa nâng cấp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa đã chỉ đạo Ban quản lý dự án, nhà thầu thi công đảm bảo tiến độ thi công vượt lũ chính vụ; đồng thời thực hiện đầy đủ, đồng bộ các nhiệm vụ như: Phương án ứng phó thiên tai cho đập, vùng hạ du trong quá trình thi công; chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị dự phòng, bảo đảm chủ động ứng phó trong mọi tình huống, trường hợp vượt quá khả năng thì báo cáo ngay cấp có thẩm quyền để xử lý; rà soát, bổ sung phương án bảo vệ công trình, bố trí người trực nghiêm túc; bên cạnh đó nếu đủ điều kiện an toàn phải tích nước hợp lý để bảo đảm phục vụ sản xuất cho vụ tới.

#### **Q4. Phương án đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc**

##### **4.1. Phương án bảo đảm an ninh trật tự**

Việc bảo đảm an ninh trật tự trước, trong và sau bão do Công an tỉnh chỉ đạo điều hành, lập phương án, bố trí về nhân lực để thực hiện. Khi bão, mưa lũ xảy ra Công an tỉnh chỉ đạo các Phòng PH41; PK20; PC67; PC68; PC81B... và các đơn vị thuộc công an tỉnh thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, đồng thời phối hợp với Công an các địa phương nắm chắc mọi diễn biến tình hình, quản lý chặt chẽ các loại đối tượng, không để tội phạm, kẻ xấu lợi dụng bão, mưa lũ hoạt động phạm tội gây thiệt hại về người và tài sản của nhà nước, nhân dân.

##### **4.2. Phương án bảo đảm giao thông**

Hệ thống giao thông tỉnh Khánh Hòa đã được quy hoạch, sửa chữa, nâng cấp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế và ứng phó thiên tai. Các tuyến giao thông chính: QL.1, QL.26, QL.27C (tuyến Khánh Hòa - Lâm Đồng), tuyến đường Nguyễn Tất Thành nối thành phố Nha Trang với sân bay Cam Ranh, tuyến đường Tỉnh lộ 9 từ thành phố Cam Ranh đi Khánh Sơn; tuyến đường sắt Nha Trang nối liền với các tỉnh phía Bắc và Nam phục vụ cho vận chuyển hàng hoá, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống bão, lũ được thuận lợi. Đặc biệt hiện nay thực hiện chương trình nông thôn mới thì việc kiên cố hóa bê tông các trục đường giao thông nông thôn của các xã đang từng bước được hoàn thiện, tạo thuận lợi cho người dân đi lại tốt hơn trong mùa mưa, bão.

Trong tình huống thiên tai, mưa bão, lũ lụt diễn ra, một số đoạn đường giao thông thường bị sạt lở đất, đá gây ách tắc giao thông như: QL.1 khu vực đèo Cả, QL.26 khu vực đèo Phụng Hoàng (đoạn Km27+500 - Km32+000), QL.27C khu vực đèo Khánh Lê – Lâm Đồng (đoạn Km41+500 - Km 62+000), đường Nguyễn

Tất Thành khu vực đèo Cù Hìn (đoạn Km10+000 - Km17+000), đường Tỉnh lộ 9 (đoạn Km16+000 – Km56+300)... thường xuyên xảy ra sạt lở đất, đá gây ách tắc giao thông.

Để chuẩn bị tốt nhiệm vụ của ngành GTVT khi có thiên tai xảy ra, ngay từ đầu năm Sở GTVT và các đơn vị toàn ngành đã triển khai lập kế hoạch ứng phó thiên tai, gồm: Phòng Quản lý đô thị, Kinh tế hạ tầng các huyện, thị xã thành phố; các đơn vị quản lý, duy tu đường quốc lộ, đường tỉnh (bao gồm cả đơn vị quản lý đoạn BOT quốc lộ); các đơn vị xây dựng cơ bản; các đơn vị vận tải;... để xác định trách nhiệm của từng đơn vị phục vụ khi thiên tai xảy ra. Cụ thể:

a) Đối với Sở Giao thông vận tải:

- Thực hiện điều hành chung, tổ chức đảm bảo giao thông cho hệ thống đường quốc lộ và đường tỉnh: phương án vòng tránh, làm đường tạm, sửa chữa khẩn cấp công trình cầu, đường bị hư hỏng do thiên tai gây ra” điều chỉnh thành *“Tổ chức đảm bảo giao thông cho hệ thống đường quốc lộ ủy thác và đường tỉnh, chỉ đạo các đơn vị quản lý đường bộ trực thuộc tập trung rà soát các tuyến đường do Sở quản lý, chủ động triển khai các biện pháp sửa chữa, khắc phục đảm bảo giao thông, đặc biệt các tuyến đường huyết mạch, các tuyến đường độc đạo dễ xảy ra ách tắc, cô lập dân cư khi có bão, mưa lũ ảnh hưởng; nghiêm cấm các phương tiện tham gia giao thông, đặc biệt các phương tiện chở người qua lại khi có bão. Phối hợp với các đơn vị quản lý các tuyến Quốc lộ qua địa bàn tỉnh để nắm bắt tình hình hoạt động của các tuyến đường giao thông trong các thời điểm mưa lũ; kịp thời thông báo đến chính quyền địa phương khi có tình huống nguy hiểm (sạt lở, ngập, chia cắt giao thông...) để thông báo đến người dân và có biện pháp phối hợp xử lý”*.

- Phân công đảm bảo giao thông hệ thống đường huyện, đường xã cho các địa phương trên địa bàn tỉnh” điều chỉnh thành *“Đối với các tuyến đường huyện, đường xã, phối hợp với các địa phương trong công tác đảm bảo giao thông, bố trí lực lượng canh gác trên các tuyến đường để hướng dẫn người và phương tiện tham gia giao thông tại các vị trí sạt lở, ngập lụt nguy hiểm”*

b) Đối với Phòng Quản lý đô thị, Kinh tế - Hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố:

- Rà soát, nắm vững cơ sở vật chất, phương tiện cơ giới, máy móc thiết bị phục vụ đảm bảo giao thông vận tải ở địa bàn để chủ động, kịp thời huy động khi có nhu cầu.

- Phân công cụ thể trách nhiệm đảm bảo giao thông trên các tuyến đường, huy động lực lượng tại các đơn vị, nhà thầu ngành giao thông vận tải phối hợp trong công tác đảm bảo giao thông khi có thiên tai xảy ra.

c) Đối với các đơn vị quản lý, duy tu các tuyến quốc lộ và đường tỉnh:

- Bố trí các Hạt Quản lý cầu đường, các đội thi công trên các tuyến đường, các vị trí trọng yếu để sẵn sàng đảm bảo giao thông khi có hư hỏng công trình cầu đường, ách tắc giao thông.

- Kiểm tra, chuẩn bị vật tư dự phòng; khảo sát nắm bắt vị trí các mỏ vật liệu để thuận lợi khai thác phục vụ đảm bảo giao thông.

- Có kế hoạch, phương án ứng phó khi xảy ra các sự cố như sập cầu, sạt lở, tắc đường.

d) Đối với các đơn vị xây dựng cơ bản:

- Sử dụng lực lượng phương tiện xe tải, xe cơ giới phục vụ thi công đảm bảo giao thông khi có thiên tai xảy ra.

- Theo địa bàn khu vực, thành lập các đội xung kích để hỗ trợ các đơn vị quản lý tuyến đường khi được huy động.

- Xe máy, thiết bị sẵn sàng cơ động, ứng phó sửa chữa đối với các tuyến đường, các cầu bị ách tắc, hư hỏng do thiên tai gây ra.

e) Đối với các đơn vị vận tải:

- Chuẩn bị lực lượng phương tiện vận tải sẵn sàng cho cơ động vận tải và điều động khi cần thiết.

- Chủ động dự trữ nhiên liệu, vật tư thiết bị phục vụ.

- Có kế hoạch, phương án điều động lực lượng, phương tiện vận tải khi có tình huống xảy ra.

#### **4.3. Phương án bảo đảm thông tin liên lạc**

a) Hiện trạng mạng lưới bưu chính của tỉnh:

- Toàn tỉnh có 50 bưu cục cấp I, II, III và 89 điểm Bưu điện Văn hóa xã, tất cả các bưu cục và điểm Bưu điện Văn hóa xã đều có điện thoại liên lạc nội tỉnh và liên tỉnh.

- Mạng đường thư cấp I bao gồm: Đường thư ô tô chuyên ngành gồm các tuyến TP. Hồ Chí Minh – Nha Trang, tuyến Nha Trang – Đà Nẵng, tuyến Bình Định – Nha Trang; tuyến đường tàu hỏa Bắc – Nam; tuyến thư máy bay gồm có 2 tuyến Hà Nội – Nha Trang và TP. Hồ chí Minh – Nha Trang.

- Mạng đường thư cấp II (nội tỉnh) bao gồm 4 tuyến: Nha Trang – Diên Khánh – Cam Lâm – Cam Ranh; Nha Trang – Ninh Hòa – Vạn Ninh; Khánh Vĩnh – Diên Khánh; Khánh Sơn – Cam Ranh.



b) Hiện trạng mạng lưới viễn thông gồm:

- Đài Thông tin duyên hải Nha Trang;
- Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực VII;
- Viễn thông Khánh Hòa;
- Viettel Khánh Hòa;
- Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Trung;
- Trung tâm dữ liệu tỉnh Khánh Hòa.

Các mạng thông tin di động đã được phủ sóng rộng khắp trên địa bàn tỉnh, phục vụ tốt công tác thông tin liên lạc trong khi bão, lũ xảy ra.

c) Phương án đảm bảo thông tin liên lạc khi có bão, mưa lũ xảy ra:

Các đơn vị, doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông cần triển khai các biện pháp cơ bản đảm bảo thông tin liên lạc, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy Phòng chống thiên tai, ứng phó đối với bão, bão mạnh, siêu bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn; đảm bảo thông tin liên lạc luôn được thông suốt, phục vụ kịp thời và hiệu quả công tác Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cụ thể như sau:

- Bưu điện tỉnh Khánh Hòa: Tiến hành kiểm tra thường xuyên độ an toàn mạng lưới bưu cục, điểm Bưu điện văn hóa xã, các nhà trạm phương tiện và các trang thiết bị; che chắn, gia cố cho các bưu cục, điểm Bưu điện văn hóa xã không bị thấm dột và tốc mái; có phương án di dời, đảm bảo sự an toàn của tài liệu và con người khi bị ngập nước do mưa lũ kéo dài.

- Các đơn vị, doanh nghiệp có hạ tầng kỹ thuật viễn thông:

+ Triển khai các biện pháp kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ, trước mùa mưa bão các công trình dạng tháp, có kết cấu công kênh, đảm bảo an toàn khi có bão, lũ xảy ra. Khi có thông tin về thiên tai chuẩn bị đồ bộ, nhanh chóng triển khai các biện pháp gia cố khẩn cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo an toàn khi có bão, lũ xảy ra. Chủ động di dời kịp thời trang thiết bị kỹ thuật ra khỏi vùng dự báo chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão mạnh, siêu bão trước khi bão đổ bộ.

+ Đảm bảo hạ tầng mạng lưới hoạt động thông suốt trong mọi tình huống thiên tai; nhất thiết phải có phương án dự phòng cho các tình huống xấu có thể xảy ra như mất điện, đổ cột, đứt cáp,... để đảm bảo phục vụ sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo và Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp. Trong trường hợp hệ thống chuyển mạch hay truyền dẫn bị sự cố thì phải cố gắng xử lý để duy trì thông tin liên lạc bằng hệ thống điện thoại cố định hoặc di động. Nếu các mạng đều không liên lạc được thì dùng các máy thông tin di động vô tuyến sóng ngắn CODAN hoặc sử dụng mạng thông tin chuyên dùng Inmarsat để

liên lạc và phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai các cấp.

- Đài Thông tin Duyên hải Nha Trang: Triển khai phát các bản tin dự báo thời tiết, thiên tai trên tần số 7906 kHz và 8294 kHz theo đúng quy chế báo bão, lũ để hướng dẫn, kêu gọi tàu thuyền đang hoạt động trên biển chủ động tránh bão, đảm bảo an toàn hoặc về nơi trú ẩn, sơ tán ra khỏi khu vực ảnh hưởng của thiên tai, thực hiện theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh; trực canh ở tần số 7903 kHz để thu các thông tin gọi cấp cứu của các phương tiện nghề cá, đồng thời báo cáo kịp thời cho Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để chỉ đạo, xử lý.

- Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực VII: Kiểm soát thường xuyên, chặt chẽ các kênh liên lạc trên băng tần (7900-8000) kHz của ngư dân trang bị máy thu/phát tầm xa; các kênh gọi 7903 kHz, kênh thu dự báo thiên tai 7906 kHz và các tần số cấp cứu hàng hải quốc tế; các kênh liên lạc của Đài Thông tin Duyên hải Nha Trang và của lực lượng Biên phòng; các kênh liên lạc của ngư dân trang bị máy thu/phát tầm gần.

- Trung tâm dữ liệu tỉnh Khánh Hòa: Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, chế độ trực tại Trung tâm dữ liệu, đảm bảo duy trì sự hoạt động của hệ thống thông tin, hệ thống hạ tầng điện, báo cháy; sẵn sàng xử lý khi có sự cố phát sinh. Việc xử lý sự cố phải đảm bảo tuân thủ quy trình vận hành thiết bị. Phối hợp với đầu mối ứng cứu sự cố của các nhà cung cấp dịch vụ đường truyền Internet, đảm bảo duy trì đường truyền kết nối đến các ứng dụng dùng chung của tỉnh và các phần mềm chuyên ngành đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh.

- Trong quá trình xảy ra sự cố do thiên tai, tất cả các đơn vị ngành Thông tin và Truyền thông: Tổ chức các đội canh trực 24/24 để kịp thời xử lý khi xảy ra sự cố; tăng cường giám sát mạng lưới, khi xảy ra sự cố, chỉ đạo ứng cứu, xử lý kịp thời, theo thứ tự ưu tiên; quán triệt công tác đảm bảo an toàn lao động trong khi xử lý, ứng cứu thông tin; chuẩn bị phương tiện ứng cứu ở trạng thái sẵn sàng, kịp thời triển khai khi có yêu cầu của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; thông tin kịp thời tình hình hoạt động của các mạng thông tin vô tuyến điện, tình hình Phòng chống thiên tai với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ngành và địa phương.

- Sau thiên tai, các đơn vị, doanh nghiệp ngành thông tin và truyền thông:

+ Tổ chức khắc phục hậu quả, nhanh chóng khôi phục mạng lưới, đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ các cấp, các ngành trong công tác chỉ đạo, điều hành khắc phục hậu quả, công tác cứu trợ.

+ Tổ chức khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, đưa hoạt động thông tin liên lạc trở lại, phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân và các đơn vị, tổ chức trên địa bàn.

+ Nhanh chóng thực hiện báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra, gửi về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ngành tổng hợp theo đúng quy định.

- Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ngành phối hợp với các cơ quan liên quan: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện đại chúng để người dân bảo vệ sức khỏe, phòng tránh các dịch bệnh do thiên tai gây ra.”

#### **4.4. Phương án đảm bảo an toàn cấp điện**

Để đảm bảo an toàn cấp điện khi có bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, ngập lụt xảy ra gây ảnh hưởng đến hệ thống lưới điện đối với tỉnh, Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa triển khai thực hiện phương án đảm bảo an toàn cấp điện theo Phương án phòng chống lụt bão năm 2021 đã được Công ty lập với các biện pháp cụ thể như sau:

a) Biện pháp thực hiện trước mùa mưa bão

- Đối với các đơn vị quản lý vận hành lưới điện:

+ Tổ chức tuyên truyền an toàn điện đến nhân dân trước mùa mưa bão.

+ Kiểm tra tình trạng mất an toàn lưới điện, đề xuất giải pháp xử lý, ưu tiên xử lý sự cố đối với các khu vực có nguy cơ cao thường xuyên có nguy cơ xảy ra mất an toàn, hư hỏng lưới điện khi bão, lũ xảy ra.

+ Thực hiện việc kiểm tra chuyên đề “Kiểm tra toàn bộ lưới điện và trạm điện trước mùa mưa bão” bao gồm: Kiểm tra việc phát quang hành lang bảo vệ an toàn lưới điện, không để cây cối va quệt vào đường dây (chú ý giải quyết cây ngoài hành lang ở thành phố, thị xã, thị trấn có khả năng ngã đổ vào đường dây); kiểm tra móng trụ, chằng néo trụ tại các vị trí có nguy cơ bị ngã đổ trụ do xói lở, lũ quét; kiểm tra an toàn các vị trí mối nối, lều nối, hệ thống tiếp địa, các chi tiết liên kết kim loại trên trụ điện...

+ Chuẩn bị đủ các vật tư dự phòng, phương tiện và dụng cụ thi công.

+ Tổ chức diễn tập về xử lý sự cố do lụt, bão gây ra đối với lưới điện từng khu vực.

- Đối với các đơn vị quản lý vận hành trạm phát điện trên đảo (trạm phát 100 kVA tại đảo Vũng Ngán, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang và trạm 165 kVA tại đảo Bích Đầm, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang), khi xảy ra bão, giao thông trên biển hoàn toàn bị ngưng, nên việc chủ động ứng phó các sự cố

cấp điện của các trạm phát điện Diesel phụ thuộc hoàn toàn vào công tác “4 tại chỗ”. Cụ thể:

- + Thường xuyên rà soát, kiểm tra tình trạng mái, tường bao, các hệ thống chằng néo của các công trình nhà trạm phát điện Vũng Ngán, Bích Đàm để kịp thời xử lý ngay các tồn tại.

- + Kiểm tra vận hành các máy phát điện dự phòng.

- + Dự trữ đầy đủ vật tư, thiết bị, nhiên liệu phục vụ cấp điện trong thời gian bão, áp thấp nhiệt đới xảy ra.

b) Biện pháp phối hợp ứng phó tình huống có thể xảy ra trong bão, lũ:

- Khi có bão ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh, Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thường xuyên theo dõi diễn biến bão, lũ lụt; đồng thời thường xuyên liên lạc với các Sở, ngành, địa phương liên quan để nắm bắt và xử lý kịp thời tình huống sự cố với hệ thống lưới điện do bão gây ra.

- Phương án xử lý sự cố hư hỏng lưới điện trung hạ áp (gãy đổ, ngập nước cột điện, TBA phụ tải, TBA trung gian...): Tiến hành cô lập nhánh (đoạn tuyến) bị sự cố khỏi lưới điện đang vận hành, khôi phục cấp điện các khu vực không bị hư hỏng lưới điện theo phương án cấp điện khi xảy ra lụt bão. Nếu nhận thấy điều kiện thời tiết cho phép, Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa sẽ điều Động xung kích PCLB của các đơn vị Quản lý Vận hành lưới điện ở các Điện lực, Xí nghiệp xây lắp Công nghiệp triển khai giải quyết sự cố, xử lý những điểm bị lụt bão tác động đến lưới điện, công trình điện đề sớm khắc phục cho khu vực bị bão lụt gây hư hại. Trong trường hợp cấp bách Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa quyết định huy động máy phát điện để cấp điện cho các khu vực ưu tiên trong thành phố Nha Trang.

c) Biện pháp khắc phục sau bão, lũ:

Ngay sau khi bão tan, lũ, ngập lụt đã rút, Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa tiến hành điều động lực lượng giải quyết sự cố, xử lý những điểm lụt bão tác động đến lưới điện, công trình điện sớm khôi phục lại mạng lưới cấp điện phục vụ người dân.

## **5. Phương án phối hợp chỉ đạo phòng tránh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn**

- Khi có thiên tai, bão, lũ mọi hoạt động phòng ngừa và triển khai công tác ứng phó với bão và tìm kiếm cứu nạn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh có sự phối hợp chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu 5; trong đó, Ban Chỉ huy

Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tính làm tham mưu cùng với sự tham gia của tất cả các cấp, các ngành.

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh đặt tại Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT có nhiệm vụ tổng hợp, tham mưu Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, UBND tỉnh chỉ huy, điều hành mọi hoạt động về ứng phó, Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn toàn tỉnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì hiệp đồng và tổ chức điều hành việc tiếp nhận các lực lượng, phương tiện ứng cứu chi viện của Trung ương, Bộ Quốc phòng, Quân khu 5,...; trực tiếp phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn thiên tai, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị của Bộ, Quân khu và các lực lượng khác trên địa bàn để sẵn sàng cơ động ứng cứu các trọng điểm, tổ chức tìm kiếm cứu nạn trên các khu vực cửa sông, cửa biển và trên biển từ 40 hải lý trở vào đất liền; phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Nha Trang, Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực IV, Đài thông tin Duyên hải Nha Trang và các địa phương tổ chức thu nhận, xử lý thông tin tai nạn, sự cố trên biển, tổ chức kêu gọi, hướng dẫn tàu thuyền tránh trú bão, phối hợp thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển.

- Từng cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức lực lượng thường trực của mình, đảm nhiệm các lĩnh vực cụ thể được phân công theo điều hành chung; phân công cụ thể và xác định rõ vai trò chỉ huy thích hợp theo từng tình huống. Tình huống nào được xác định theo nhiệm vụ của từng ngành thì chỉ huy, điều hành trực tiếp tại hiện trường thuộc về cơ quan, đơn vị đó. Các cơ quan, đơn vị chức năng kịp thời tiếp nhận, báo cáo và tham mưu xử lý cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **6. Phương án huy động nguồn nhân lực ứng phó**

Lực lượng và phương tiện tham gia công tác ứng phó với bão mạnh, siêu bão được bố trí tại công sở hay vị trí đóng quân của từng cơ quan, đơn vị; khi có tình huống bão đổ bộ trực tiếp Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai & Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sẽ căn cứ vào tình hình thực tế, khu vực bão ảnh hưởng để điều động lực lượng ứng cứu cho phù hợp.

### **a) Lực lượng thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:**

- Khối bộ đội địa phương: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (50đ/c); Trường Quân sự; Trung đoàn BB974, cTS21, cTT18; Các đại đội TG74, cCB19, Trung đội KSQS, Trung đội vệ binh; các kho, trạm, xưởng...

- Khối huyện (TX, TP): Cơ quan Quân sự, dân quân cơ động các huyện, thị xã, thành phố, dân quân các xã, phường, thị trấn.

b) Lực lượng hiệp đồng các đơn vị trên địa bàn:

- Học viện Hải Quân: 100đ/c;
- Trường Sĩ quan Thông tin: 100 đ/c;
- Công ty xăng dầu Quân đội KV3: 20 đ/c;
- Trường Trung cấp Kỹ thuật Miền Trung: 50 đ/c;
- Trường Sĩ quan Không quân: 200 đ/c;
- Vùng 4 Hải Quân: 200 đ/c;
- Sư đoàn Bộ binh 305/Quân khu 5: 75 đ/c;
- Sư đoàn Phòng không 377/Phòng không không quân: 100 đ/c;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: 100 đ/c;
- Lữ đoàn công binh 293: 30 đ/c;
- Kho 858/Cục Kỹ thuật/Hải quân: 20 đ/c;
- Hải đoàn 32/Cảnh sát biển 3: 20 đ/c;
- Bệnh viện 87/Tổng cục Hậu cần: 13 đ/c;
- Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực IV: 20 đ/c;
- Lữ đoàn Không quân 954/Hải quân: 20 đ/c;
- Trung đoàn Tàu ngầm 196 Hải quân: 20 đ/c;
- Lữ đoàn Tàu ngầm 189/Hải quân: 20 đ/c;
- Tiểu đoàn bảo quản tăng : 674/QK5 : 20 đ/c;
- Các đơn vị còn lại (Nhà máy 753, Tiểu đoàn TT1/eTT 132, Tiểu đoàn TT15/eTT 132): mỗi đơn vị 30-50 đ/c.

c) Lực lượng Y tế:

- Lực lượng cấp cứu điều trị cơ động, lưu động:
  - + Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố chuẩn bị 01 đội phòng chống dịch lưu động và 01 đội cấp cứu lưu động.
  - + Các bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản thành lập 01 đội cấp cứu lưu động; riêng Bệnh viện đa khoa tỉnh thành lập 02 đội (mỗi đội 05 người với đầy đủ cán bộ chuyên môn).
- Lực lượng xử lý môi trường, phòng chống dịch:
  - + Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh: 02 đội cơ động (mỗi đội 05 thành viên gồm 01 bác sỹ, 03 cán bộ chuyên môn, 01 lái xe)

+ Bệnh viện Đa liệu: 01 đội cơ động (04 thành viên gồm 01 bác sỹ, 02 điều dưỡng, 01 lái xe)

+ Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố thành lập mỗi đơn vị 01 đội gồm 05 đồng chí (02 bác sỹ hoặc y sỹ, 03 điều dưỡng hoặc kỹ thuật viên)

d) Lực lượng cấp huyện: Các địa phương trong tỉnh chuẩn bị.

## **7. Phương án dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm**

### **7.1. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị**

Các đơn vị và địa phương được giao phải chuẩn bị tốt các vật tư, phương tiện và trang thiết bị ứng cứu của mình, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

### **7.2. Nhu yếu phẩm**

- Lương thực, nhiên liệu:

Gạo, mỳ tôm, nước uống, nhiên liệu,... phục vụ công tác hậu cần chuẩn bị ứng phó với trước khi bão đổ bộ hay sau bão trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố được chuẩn bị chu đáo.

Tại tuyến tỉnh, Sở Công thương chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại xây dựng và triển khai phương án dự trữ hàng hóa thiết yếu; chủ yếu là mì gói, lương khô, nước uống đóng chai, lương thực xăng dầu... phục vụ công tác hậu cần chuẩn bị ứng phó trước và sau khi bão đổ bộ, sẵn sàng cung cấp cho các vùng chịu ảnh hưởng của bão mạnh, siêu bão và sự điều động của cấp trên.

- Về thuốc cơ sở thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế:

Khi có bão mạnh, siêu bão xảy ra Sở Y tế phát lệnh điều động các đội cơ động của các đơn vị trong ngành, phát lệnh điều động các cơ sở thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh phục vụ công tác phòng chống lụt, bão; các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh các Trung tâm Y tế các huyện thị xã, thành phố bố trí 01 xe ô tô, và cơ sở thuốc, hóa chất và trang thiết bị dụng cụ y tế phục vụ bão mạnh, siêu bão trong phạm vi toàn tỉnh. Cụ thể:

- Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh chuẩn bị 20 cơ sở thuốc, hóa chất để phòng chống dịch và khử khuẩn.

- Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản chuẩn bị 02 cơ sở thuốc, hóa chất và các trang thiết bị dụng cụ y tế.

- Các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố: mỗi đơn vị 03 cơ sở thuốc, hóa chất và trang thiết bị dụng cụ y tế.



- Các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh: Mỗi đơn vị chuẩn bị 01 cơ sở thuốc, hóa chất và trang thiết bị dụng cụ y tế.

*(Chi tiết theo Phụ lục XII đính kèm)*

## **8. Phương án khắc phục hậu quả**

### **a) Trong quá trình bão mạnh, siêu bão xảy ra**

Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị thường xuyên cập nhật tình hình thiệt hại do bão mạnh, siêu bão gây ra và báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tình hình thiệt hại của địa phương, đơn vị theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Kế hoạch Đầu tư về hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra. Trong đó chú trọng công tác thống kê thiệt hại nhanh chóng và chính xác các thiệt hại về người (tên tuổi, quê quán, tình trạng: chết, mất tích, bị thương ..., lý do); số lượng nhà cửa bị hư hỏng, ngập lụt; số lượng gia cầm, gia súc bị chết; diện tích cây trồng thiệt hại...

- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố là người tổng chỉ huy trực tiếp và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo Phòng chống thiên tai cấp trên trong công tác khắc phục hậu quả thiên tai.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức đưa người dân sơ tán, di dời trước bão về nơi ở cũ an toàn; tổ chức cứu trợ khẩn cấp, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, bố trí chỗ ở tạm cho các hộ mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng.

- Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh về các địa bàn phụ trách theo sự phân công để phối hợp chỉ đạo trong quá trình bão mạnh, siêu bão xảy ra.

- Các lực lượng địa phương phối hợp với các lực lượng vũ trang, sở, ban, ngành tiếp tục công tác ứng cứu, Tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn.

- Nhanh chóng thống kê thiệt hại, xác định nhu cầu cứu trợ.

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo yêu cầu của cấp trên để kịp thời ứng phó và cứu trợ khẩn cấp.

- Thông tin khẩn cấp cho cấp trên về tình hình ứng cứu, Tìm kiếm cứu nạn và yêu cầu ứng cứu, Tìm kiếm cứu nạn khi vượt quá khả năng.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhân dân và nhà nước tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả:

+ Chăm sóc, điều trị người bị thương.

+ Thăm hỏi, động viên các gia đình có người chết, bị thương.

+ Khắc phục hệ thống điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc.

+ Vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

+ Khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, tàu thuyền, thủy sản, cây xanh, cơ sở sản xuất, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp...

+ Cảnh báo người dân biết những nguy hiểm để người dân cảnh giác, đề phòng khi khắc phục hậu quả.

- Xác định nhu cầu trang bị vật tư, phương tiện cần thiết của địa phương để phục vụ công tác khắc phục hậu quả.

- Tổ chức bình ổn thị trường.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ đặc biệt nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Tổng hợp, báo cáo lên cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương.

**b) Kết thúc bão mạnh, siêu bão**

Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thị xã, thành phố chủ động hướng dẫn các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) thực hiện đánh giá thiệt hại cụ thể như sau:

- Hướng dẫn các địa phương thành lập Hội đồng kiểm tra do Chủ tịch UBND xã thành lập bao gồm chính quyền cấp xã và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành của huyện;

- Hội đồng kiểm tra về địa phương xác minh thiệt hại, lập Biên bản kiểm tra tình hình thiệt hại;

- Các địa phương lập Bảng kê thiệt hại chi tiết đến từng đối tượng (danh sách hộ, diện tích thiệt hại) do thiên tai gây ra.

- Lập tờ trình đề nghị của UBND xã về nhu cầu hỗ trợ kinh phí khắc phục thiệt hại nhằm khôi phục sản xuất trình UBND huyện thẩm định;

- Báo cáo thẩm định của UBND huyện, thị xã, thành phố về tình hình thiệt hại trên địa bàn quản lý;

Các văn bản thủ tục nêu trên được UBND huyện, thị xã, thành phố tổng hợp và lập Tờ trình về nhu cầu hỗ trợ kinh phí khắc phục thiệt hại nhằm khôi phục sản xuất trên địa bàn huyện gửi về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ.

Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ, tái thiết cho người dân sau thiên tai...

## **Phần III**

### **PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ NGẬP LỤT, LŨ, LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT**

#### **I. KỊCH BẢN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**

##### **1. Nội dung kịch bản**

Kịch bản được xây dựng với tình huống mưa lớn, lũ xuất hiện do ảnh hưởng của hoàn lưu bão, áp thấp nhiệt đới kết hợp với không khí lạnh tăng cường nên trên địa bàn tỉnh xuất hiện các đợt mưa lớn, lượng mưa trong 24 giờ từ 200 - 500 mm. Các sông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa xuất hiện lũ lớn vượt mức báo động III từ 1,0m; đạt mức lũ lịch sử hoặc cao hơn mức lũ lịch sử ở nhiều hạ lưu sông trên địa bàn tỉnh làm ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh. Ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 2, 3.

##### **2. Các giai đoạn ứng phó**

Căn cứ vào diễn biến mưa, lũ thì phương án ứng phó lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất được xây dựng theo 3 giai đoạn trước, trong và sau khi mưa, lũ ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh.

#### **II. CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG**

Đặc điểm mưa lũ tỉnh Khánh Hòa: Mùa mưa lũ trên địa bàn tỉnh thường xuất hiện từ tháng 9 đến tháng 12, đồng thời các hệ thống sông trên địa bàn đều ngắn, dốc làm lũ lên nhanh. Nước lũ không chỉ chảy trong dòng chính mà còn chảy tràn qua đồng bằng với biên độ dao động lớn gây ngập lụt cho các vùng trũng thấp, tăng nguy cơ sạt lở bờ sông, bờ suối. Đồng thời địa hình tỉnh đa số là núi, miền đồng bằng rất hẹp, vì vậy khi mưa lũ xảy ra nguy cơ sạt lở đất tại các vùng đồi, núi là rất lớn, đặc biệt là 02 huyện miền núi Khánh Sơn và Khánh Vĩnh và thành phố Nha Trang.

Để chủ động phòng, chống và ứng phó với lũ, lũ quét, sạt lở đất do mưa lớn gây ra nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại, các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện một số giải pháp phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai cơ bản là: chú trọng xây dựng quy hoạch khu dân cư, khu công nghiệp, khu du lịch; quy hoạch, xây dựng công trình phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, công trình hạ tầng giao thông, trong đó chú trọng đảm bảo khả năng tiêu thoát lũ...

Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và khả năng đối phó với thiên tai của mỗi người dân và cộng đồng. Nâng cao năng lực cứu hộ, cứu nạn cho các lực lượng chuyên trách, bán chuyên trách và lực lượng nhân dân địa phương. Hoàn thiện các chính sách, chế độ khuyến khích người dân tham gia phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp và tận dụng được điều kiện tự nhiên trên đất liền, trên biển.

### **III. PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG**

Trong tình huống mưa lũ xảy ra trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị địa phương chủ động ứng phó; sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia thực hiện sơ tán dân như đối với tình huống ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới, tuy nhiên chú trọng công tác sơ tán dân tại các vùng đồng bằng trũng thấp, ngập lụt, vùng gần các bờ sông có nguy cơ sạt lở; sơ tán dân tại các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ, lũ quét, sạt lở đất, đá tại các huyện miền núi Khánh Sơn, Khánh Vĩnh, thành phố Nha Trang; chú trọng công tác chuẩn bị cứu nạn người dân tại các vùng có nguy cơ chia cắt giao thông, ngập lụt sâu bởi mưa, lũ.

#### **1. Đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị**

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban 24/24h trong các ngày xảy ra mưa lớn, lũ, lũ quét tại các cơ quan, đơn vị tại địa phương, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ; bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống do mưa, lũ gây ra. Tăng cường cán bộ xuống các địa bàn để chủ động tổ chức thực hiện phương án ứng phó với mưa, lũ kịp thời và hiệu quả.

- Kiểm tra kết quả thực hiện việc bảo đảm an toàn cho dân ở vùng trũng thấp, vùng bị ngập sâu, vùng có nguy cơ bị sạt lở; thực hiện các phương án sơ tán dân; có biện pháp bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn để ứng cứu khi có yêu cầu.

- Chủ động tổ chức cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực chốt, chặn, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng chảy xiết; cấm người dân vớt củi trên sông, cầu, cống, ngầm tràn.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện thực hiện phương án đảm bảo an toàn hồ chứa; thực hiện tích nước xả lũ hợp lý nhằm hạn chế ngập lụt vùng hạ du.

- Chỉ đạo việc dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những vùng dễ bị chia cắt như các xã miền núi thuộc 02 huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh.

- Chỉ đạo kiểm tra, rà soát, hướng dẫn ngư dân neo buộc đảm bảo các tàu, thuyền tại các khu neo đậu cửa sông nhằm tránh thiệt hại do nước lũ cuốn trôi, nhấn chìm.

- Cho học sinh trong vùng ngập lũ nghỉ học khi cần thiết.

- Chỉ đạo việc thu hoạch sớm lúa, hoa màu, các cây trồng và các sản phẩm thủy hải sản.

- Chỉ đạo đài phát thanh và truyền hình, hệ thống truyền thanh địa phương đưa tin kịp thời về mưa, lũ, lụt và công tác chỉ đạo.

- Giữ thông tin liên lạc, báo cáo kịp thời, thường xuyên về diễn biến lũ, lụt và các sự cố công trình đến các cấp có thẩm quyền để chỉ đạo.

- Đánh giá thiệt hại, tổ chức khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, phòng chống dịch bệnh, xử lý môi trường do lũ lụt gây ra.

## **2. Đối với cá nhân và hộ gia đình**

### **2.1. Phương án phòng, chống với lũ, lũ quét, ngập lụt**

- Theo dõi thông tin mưa, lũ, lụt và sự chỉ đạo của chính quyền qua đài phát thanh truyền hình hoặc hệ thống truyền thanh xã, phường.

- Sẵn sàng đóng góp vật tư, phương tiện được chuẩn bị tại chỗ theo sự phân công của chính quyền để phòng chống lụt bão khi có yêu cầu.

- Dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác.

- Chủ động thu hoạch sớm lúa, hoa màu, cây trồng và các sản phẩm thủy, hải sản.

- Kiểm tra thiết bị điện trong nhà, di dời các hoá chất, thuốc trừ sâu ra khỏi nơi có nguy cơ bị ngập.

- Chủ động sơ tán ở vùng bị ngập và chấp hành chỉ đạo sơ tán của chính quyền địa phương.

- Chủ động dừng hoạt động giao thông trên sông, cầu, ngầm tràn khi thấy mưa lũ làm ngập sâu hoặc có dòng chảy xiết.

- Báo cáo ngay với chính quyền địa phương khi phát hiện thấy các sự cố do lũ, lụt gây ra.

- Tham gia và chấp hành sự chỉ đạo của chính quyền trong việc huy động nhân lực, vật tư, phương tiện để cứu hộ, cứu nạn.

- Không vớt củi trên sông, cầu cống, ngầm tràn.

- Chủ động cho con em nghỉ học khi thấy không an toàn bởi mưa lũ, ngập lụt gây ra.

- Chủ động tham gia công tác khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh do mưa lũ gây ra.

- Tham gia cứu trợ theo truyền thống “Lá lành đùm lá rách”.

## 2.2. Phương án phòng, chống sạt lở đất

Đối với các hộ dân sống ở các khu vực đồi, núi, vùng gần các bờ sông, suối trong điều kiện có mưa lớn, lũ quét xảy ra cần thường xuyên theo dõi thông tin dự báo về nơi mình đang sống để nắm bắt tình hình mưa lũ, thông tin sạt lở đất, đồng thời khi nhận thấy các dấu hiệu khác thường như: bùn đá chuyển động nhanh từ trên triền dốc xuống, một số cấu trúc nhà bị nứt, có sự thay đổi bất thường của động vật như kiến bò từng đàn,... thì khẩn trương thực hiện các quy tắc sau để đảm bảo an toàn cho gia đình và bản thân:

- Khẩn trương sơ tán người và một số tài sản quan trọng đến nơi an toàn, chú trọng ưu tiên bảo vệ tính mạng là trên hết;
- Chạy nhanh ra khỏi vùng nguy hiểm khi nghe thấy tiếng động lớn hoặc những dấu hiệu bất thường;
- Tránh xa dòng chảy của sạt lở đất;
- Sau khi sạt lở đất xảy ra tiếp tục theo dõi, cập nhật thông tin liên quan đến sạt lở đất, tránh xa những khu vực sạt lở đất vẫn chưa ổn định;
- Tham gia cùng các lực lượng cứu hộ, cứu nạn khắc phục hậu quả do sạt lở đất gây ra.

Khi có mưa lớn, lũ xảy ra trên địa bàn toàn tỉnh sẽ tập trung sơ tán người tại các khu vực có nguy cơ ngập lụt tại các vùng trũng thấp; đồng thời tổ chức sơ tán người tại các vùng có nguy cơ sạt lở đất, lũ, lũ quét tại các huyện thị xã, thành phố (trong đó chú trọng sơ tán dân tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng lũ quét, sạt lở đất của 02 huyện miền núi Khánh Sơn, Khánh Vĩnh và thành phố Nha Trang).

*(Chi tiết theo Phụ lục IX đính kèm)*



## Phần IV

### PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN

#### I. NGUY CƠ ẢNH HƯỞNG ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN

##### 1. Nguy cơ động đất

Việt Nam nằm ở phần Đông Nam của mảng Âu Á, giữa mảng Ấn Độ, mảng Philippines và mảng châu Úc. Lãnh thổ Việt Nam không nằm ở rìa các mảng do vậy ít bị tác động bởi động đất so với các nước trong khu vực như Indonesia, Philippines, Malaysia. Nhưng trên lãnh thổ và lãnh hải Việt Nam tồn tại hệ thống đứt gãy hoạt động phức tạp như đới đứt gãy Lai Châu - Điện Biên, đứt gãy Sông Mã, đứt gãy Sơn La, đới đứt gãy Sông Hồng, đới đứt gãy Sông Cả... do vậy động đất cũng thường xuyên xảy ra.

Từ đầu thế kỷ 20 đến nay Việt Nam đã từng ghi nhận các trận động đất mạnh ở khu vực phía Bắc cụ thể 2 trận động đất cấp 8-9 (6,7-6,8 độ Richter), hàng chục trận động đất cấp 7 (5,1-5,5 độ Richter) và hàng trăm trận động đất yếu hơn. Điển hình là trận động đất ở Điện Biên năm 1935 là 6,75 độ Richter xảy ra trên đới đứt gãy Sông Mã. Gần đây hơn, động đất tại tỉnh Điện Biên 2001 là 5,3 độ Richter có chấn tâm bên Lào, cách thành phố Điện Biên khoảng 20 km đã gây hư hại từ nhẹ đến sụp đổ hơn 2.000 ngôi nhà ở khu vực thành phố Điện Biên.

Riêng đối với tỉnh Khánh Hòa trong các năm qua, loại hình thiên tai động đất chưa gây ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh. Tuy nhiên Khánh Hòa cũng thuộc vùng phát sinh động đất ven biển Trung Bộ và Nam Bộ, dự kiến nguy cơ xảy ra động đất với cường độ  $M_{max}$  5,5 độ Richter.

##### 2. Nguy cơ sóng thần

Cho tới nay, chưa có những bằng chứng thuyết phục để khẳng định sóng thần đã ảnh hưởng tới vùng bờ biển Việt Nam. Tuy nhiên, theo các kết quả nghiên cứu đã được thực hiện tại Viện Vật lý địa cầu, các vùng nguồn động đất ở khu vực biển Đông và lân cận có thể gây nên sóng thần ảnh hưởng tới vùng bờ biển Việt Nam như Riukiu, Đài Loan, đới hút chìm Manila, Biển Sulu.

Theo tính toán của Bộ Tài nguyên và Môi trường, nếu một trận động đất cường độ 8,3 độ Richter xảy ra ở khu vực rãnh nước sâu Manila thì có thể tạo nên sóng thần cao 2,1 m ở Nha Trang. Một trận động đất có cường độ 9,2 độ Richter ở cùng khu vực có thể tạo ra sóng thần cao 5 m ở Nha Trang, và thời gian sóng thần đi từ vùng rãnh nước sâu Manila tới vùng bờ biển Việt Nam sau khoảng 2 tiếng đồng hồ. Như vậy, nguy cơ sóng thần xảy ra và ảnh hưởng đến vùng bờ biển của tỉnh là rất lớn và cần phải được quan tâm ứng phó.

## II. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN

Để việc ứng phó động đất, sóng thần được hiện quả, mọi người dân đều phải được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và có những hiểu biết nhất định về động đất, sóng thần và các biện pháp ứng phó cơ bản khi có động đất, sóng thần xảy ra. Việc chuẩn bị ứng phó với động đất, sóng thần bao gồm 03 giai đoạn: giai đoạn phòng ngừa, giai đoạn ứng phó, giai đoạn khắc phục hậu quả.

### 1. Công tác ứng phó động đất, sóng thần đối với cá nhân, hộ gia đình

#### 1.1. Ứng phó với động đất

a) Các công việc cần làm trước khi động đất xảy ra:

- Dự trữ nước uống, lương thực tốt nhất là các loại đồ hộp, thức ăn khô như mì tôm, lương khô... vì hệ thống điện, nước có thể bị sự cố do động đất gây ra.

- Chuẩn bị sẵn đèn pin và dụng cụ sơ cứu (bông băng, thuốc men) để tại vị trí dễ lấy mang đi.

- Luôn chuẩn bị các phương tiện thông tin liên lạc như Radio dùng pin, điện thoại di động để thuận tiện nắm bắt thông tin, liên lạc khi có sự cố do động đất gây ra.

- Tháo dỡ những vật nặng phía trên giường ngủ, không đặt giường ngủ sát cửa kính.

- Các vật dụng có thể ngã, đồ nên gắn chặt vào tường và sắp xếp lại cho an toàn.

- Đối với những người ở các khu chung cư cần nắm vững các lối thoát hiểm.

- Thường xuyên theo dõi thông báo, chỉ dẫn từ các cơ quan, chính quyền địa phương; Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp.

b) Các công việc cần làm khi động đất xảy ra:

Khi động đất xảy ra, mặt đất sẽ rung động trong một thời gian ngắn có thể vài giây đến vài phút (trường hợp động đất mạnh). Chấn động có thể làm ta hoảng sợ, nhưng không có cách nào khác là phải đợi đến khi kết thúc, vì vậy yêu cầu quan trọng nhất đối với mọi người để ứng phó động đất là phải bình tĩnh.

- Nếu đang ở trong nhà, khi cảm thấy nền đất hay toàn nhà rung động, lập tức chạy đến vị trí an toàn như: chui xuống các gầm bàn chắc chắn, bàn học hoặc lách vào góc phòng để tránh các vật nặng hay mảnh vỡ rơi xuống đầu. Quy tắc chung là không chạy khỏi nhà khi đang có chấn động do động đất gây ra. Sau khi chấn động ngừng bình tĩnh rời khỏi phòng, nhà nếu cần (đối với các tòa nhà bị nứt hay hư hại nặng). Sau khi hết rung động hãy tắt ngay điện, nước, gaz.

- Nếu đang ở nhà cao tầng thì không chạy vào thang máy vì nó có thể ngưng hoạt động bất ngờ do mất điện. Không nên gây ùn tắc tại các cầu thang. Khi di chuyển nên có vật che đầu như gối, mũ bảo hiểm chẳng hạn, các em học sinh có thể dùng cặp sách để che đầu, nếu động đất xảy ra ban đêm thì dùng đèn pin, điện thoại để soi đường, tránh dùng nến, đèn dầu vì dễ gây hỏa hoạn.

- Nếu đang ở ngoài đường thì phải chạy tránh xa các tòa cao ốc, tường cao, cây cối và đường dây điện. Nếu đang lái xe thì ngừng ở lề đường nhưng tránh xa các vị trí có cây lớn, cột điện, dây điện, gầm cầu.

- Nếu ở gần bờ biển cần phải đề phòng sóng thần gây ra do động đất xảy ra ở đáy biển.

#### c) Các công việc cần làm sau động đất:

Sau khi các chấn động kết thúc có thể có nhiều hư hại và nhiều người bị nạn. Công việc đầu tiên là giúp đỡ những người bị nạn và đề phòng các sự cố hỏa hoạn do điện, gaz... gây ra. Sau đó bắt đầu đánh giá các thiệt hại và tiến hành các biện pháp khắc phục.

#### 1.2. Ứng phó với sóng thần:

- Khi có thông tin cảnh báo về sóng thần xảy ra, dựa vào bản tin cảnh báo người dân tại các vùng ven biển của tỉnh cần chạy xa bờ biển càng nhanh càng tốt, nên tìm đến các vị trí cao để tránh sóng.

- Chấp hành nghiêm các hướng dẫn di dời của các lực lượng di dời tại địa phương.

- Đối với tàu thuyền nếu thời gian dự báo sóng thần dài cần khẩn trương chạy xa bờ biển vì sóng chỉ gây tác hại ở gần bờ biển, còn ra ngoài xa biên độ sóng dù lớn nhưng do chu kỳ dài sẽ không ảnh hưởng nhiều đến tàu thuyền.

### 2. Công tác tổ chức ứng phó động đất, sóng thần đối với các cơ quan, địa phương, đơn vị

**2.1. Tình huống 1:** Động đất cấp VI trở xuống không có cảnh báo sóng thần với chấn tâm trong khu vực tỉnh Khánh Hòa hoặc ảnh hưởng do chấn tâm ở khu vực lân cận: Đối với tình huống này, mức độ ảnh hưởng nhẹ, không cần tổ chức sơ tán dân. Chủ yếu tổ chức triển khai thực hiện một số hoạt động chính như:

a) Tổ chức trực và truyền tin cho đến khi nhận tin cuối cùng về động đất từ Viện Vật lý địa cầu.

b) Củng cố và chuẩn bị trang thiết bị cần thiết nhằm sẵn sàng ứng phó với tình huống động đất cấp mạnh hơn.

**2.2. Tình huống 2:** Động đất cấp VII trở lên không có cảnh báo sóng thần với chấn tâm trong khu vực tỉnh Khánh Hòa hoặc ảnh hưởng do chấn tâm ở khu vực lân cận

a) Chỉ đạo thực hiện:

- Đối với cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

+ Chỉ đạo các Sở, ngành phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tham gia công tác sơ tán dân.

+ Chỉ đạo, điều động các lực lượng, phương tiện, vật tư để chi viện, Tìm kiếm cứu nạn khi có động đất để hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất.

+ Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh tổ chức trực ban, triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn hồ chứa nước khi có sự cố do động đất gây ra; thường xuyên thông tin về an toàn hồ chứa đến các địa phương liên quan để phối hợp ứng phó, thực hiện sơ tán dân nhằm đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân ở các vùng hạ du hồ chứa.

- Đối với cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

+ Chỉ đạo lực lượng địa phương tham gia sơ tán dân.

+ Chỉ đạo, điều động lực lượng địa phương trong công tác ứng phó, Tìm kiếm cứu nạn.

b) Công tác tổ chức sơ tán dân:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các xã, phường, thị trấn:

+ Tổ chức trực ban 24/24 giờ chủ trì sơ tán dân, ngừng việc sơ tán, đưa dân trở về theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh khi có cảnh báo dư chấn.

+ Huy động lực lượng kinh phí, vật tư, phương tiện tại chỗ sẵn sàng hỗ trợ vận chuyển người dân sơ tán, hỗ trợ lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm...

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức điều động lực lượng chuyên trách và dự bị phối hợp với Ủy ban nhân dân địa phương các cấp và các Sở, ngành liên quan thực hiện sơ tán dân và đưa dân trở về an toàn.

- Công an tỉnh:

+ Chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố thực hiện bố trí lực lượng tại những khu vực người dân di dời để bảo vệ tài sản người dân;

+ Tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông, dân quân tự vệ... điều phối giao thông, ổn định an ninh trật tự.

- + Đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình.
- + Điều động cảnh sát giao thông phối hợp phong tỏa các cầu vượt, hầm chui cho đến khi có kết luận về độ an toàn sau động đất.

c) Công tác tổ chức Tìm kiếm cứu nạn:

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

+ Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, thực hiện công tác Tìm kiếm cứu nạn đối với người bị nạn trong tình huống nhà sập, cây lớn, trụ điện ngã đổ...do động đất gây ra, huy động lực lượng, phương tiện tiến hành cứu người kẹt trong các đồng đồ nát.

+ Phối hợp với lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy dò tìm, xử lý và vô hiệu hóa các vật liệu cháy nổ có thể còn sót lại, ứng phó với các tình huống hơi độc, hơi ngạt.

- Công an tỉnh tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông điều phối giao thông, ổn định an ninh trật tự nơi xảy ra sự cố và trong quá trình Tìm kiếm cứu nạn.

- Hội Chữ thập đỏ tỉnh bố trí cán bộ, phương tiện sẵn sàng phục vụ công tác sơ cấp cứu người bị nạn; tổ chức các đợt hiến máu cứu người.

- Sở Giao thông vận tải bảo đảm giao thông các tuyến đường bộ, đường sắt được thông suốt phục vụ công tác Tìm kiếm cứu nạn; huy động phương tiện trong ngành Giao thông vận tải (kể cả phương tiện của cá nhân, tổ chức kinh doanh) để phục vụ Tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra động đất.

- Sở Ngoại vụ:

+ Phối hợp với Ủy ban Quốc gia tìm kiếm, cứu nạn và các cơ quan liên quan xây dựng phương thức hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra động đất trong khu vực.

+ Phối hợp với Công an tỉnh, Lãnh sự quán, Cục Cảnh hàng không với vai trò là cầu nối để bảo trợ, giải quyết cho các đối tượng có yếu tố nước ngoài (ngoại kiều, Việt kiều).

- Sở Xây dựng huy động máy móc, thiết bị của các đơn vị, doanh nghiệp đang thực hiện xây dựng trên địa bàn tỉnh để phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị Tìm kiếm cứu nạn thực hiện công tác Tìm kiếm cứu nạn trong các tình huống sập nhà do động đất gây ra.

- Sở Y tế:

+ Chỉ đạo tăng cường lực lượng các y, bác sĩ của các bệnh viện thực hiện công tác cứu chữa người bị thương.

+ Có chương trình hỗ trợ dịch vụ y tế, phòng, chống dịch bệnh cho khu vực bị ảnh hưởng.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và cung cấp nước sạch tại các vùng trọng điểm. Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra động đất để hỗ trợ tăng cường cơ sở thuốc, hoá chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn:

+ Huy động lực lượng địa phương như lực lượng dân quân, thanh niên xung kích... thực hiện công tác Tìm kiếm cứu nạn theo chỉ đạo của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Điều động phương tiện tại chỗ phục vụ công tác Tìm kiếm cứu nạn.

**2.3. Tình huống 3:** Một trận động đất có cường độ 9,2 độ Richter xảy ra ở khu vực rãnh nước sâu Manila – Philippin, dự báo có thể tạo ra sóng thần cao 5m ở khu vực vùng biển Khánh Hòa, và thời gian sóng thần đi từ vùng rãnh nước sâu Manila tới vùng bờ biển Việt Nam sau khoảng 2 giờ.

a) Chỉ đạo thực hiện

- Đối với cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

+ Điều hành công tác sơ tán dân đối với trường hợp cảnh báo sóng thần mạnh đến nguy hiểm.

+ Chỉ đạo, điều động các lực lượng, phương tiện, vật tư để chi viện, Tìm kiếm cứu nạn khi có sóng thần để hạn chế thiệt hại đến mức thấp nhất.

- Cấp huyện, thị xã, thành phố: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ven biển.

+ Chỉ đạo lực lượng địa phương tham gia sơ tán dân đối với trường hợp cảnh báo sóng thần mạnh đến nguy hiểm.

+ Chỉ đạo điều động lực lượng địa phương trong công tác ứng phó, Tìm kiếm cứu nạn.

b) Công tác tổ chức sơ tán dân

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ven biển:

+ Chủ trì, điều động lực lượng quân đội, dân quân trên địa bàn thực hiện sơ tán dân khu vực ven biển đến các khu vực an toàn.

+ Huy động lực lượng, kinh phí, vật tư, phương tiện tại chỗ vận chuyển người sơ tán lên các vùng an toàn đã bố trí trong trường hợp có cảnh báo sóng thần.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp với các đơn vị và địa phương ven biển tổ chức sơ tán dân khu vực ven biển trong trường hợp có cảnh báo sóng thần nguy hiểm.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức bắn pháo hiệu đối với những tàu, thuyền sắp cập bến quay trở ra vùng nước sâu xa bờ khi có tin cảnh báo sóng thần.

- Công an tỉnh:

+ Phân công lực lượng chốt, trực tại những khu vực người dân di dời để bảo vệ tài sản người dân;

+ Tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông điều phối giao thông, ổn định an ninh trật tự.

+ Đảm bảo an ninh trật tự, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình để thực hiện trộm cắp, gây rối...

c) Công tác tổ chức Tìm kiếm cứu nạn

- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với lực lượng Tìm kiếm cứu nạn địa phương sẵn sàng lực lượng tham gia tìm kiếm người bị nạn tại các khu vực dân cư, nhà ở do sóng thần ảnh hưởng.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

+ Chủ trì, phối hợp với lực lượng Tìm kiếm cứu nạn địa phương sẵn sàng trang thiết bị cứu nạn tham gia cứu nạn, tìm kiếm người mất tích, bị nạn trên biển.

- Hội Chữ thập đỏ tỉnh bố trí lực lượng, phương tiện thực hiện công tác sơ cấp cứu người bị nạn.

- Sở Giao thông vận tải huy động phương tiện trong ngành Giao thông vận tải (kể cả phương tiện của cá nhân, công ty, tổ chức kinh doanh) để phục vụ Tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra sóng thần.

- Sở Y tế:

+ Chỉ đạo tăng cường lực lượng các y, bác sĩ của các bệnh viện thực hiện công tác cứu chữa người bị thương.

+ Điều động lực lượng y bác sĩ, các đội cấp cứu, phương tiện, thiết bị hỗ trợ cho bệnh viện, Trung tâm Y tế Dự phòng các huyện, thị xã, thành phố để kịp thời cứu thương, phòng dịch bệnh kịp thời.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo lực lượng phối hợp với lực lượng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị Tìm kiếm cứu nạn liên quansãn sàng trang thiết bị tham gia Tìm kiếm cứu nạn trên biển và trên đất liền.

### **3. Công tác khắc phục hậu quả**

Sau khi kết thúc đợt động đất, sóng thần các cơ quan, địa phương đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện công tác khắc phục hậu quả và đảm bảo vệ sinh môi trường do động đất, sóng thần gây ra cụ thể như sau:

#### **3.1. Chỉ đạo thực hiện**

- Đối với cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

+ Chỉ đạo, điều động lực lượng từ các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham gia khắc phục hậu quả do động đất gây ra.

+ Tổng hợp chung về số liệu thiệt hại, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo khắc phục hậu quả khi xảy ra động đất, quyết định các biện pháp xử lý cần thiết, ổn định sau tai biến do động đất gây ra.

- Đối với cấp huyện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

+ Chỉ đạo, điều động lực lượng địa phương trong công tác khắc phục hậu quả.

+ Tổng hợp chung về số liệu thiệt hại, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo khắc phục hậu quả khi xảy ra động đất, quyết định các biện pháp xử lý cần thiết, ổn định sau tai biến do động đất gây ra.

#### **3.2. Tổ chức thực hiện khắc phục hậu quả**

- Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất biện pháp khắc phục, xử lý sự cố môi trường đối với các khu vực bị ảnh hưởng.

- Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa nhanh chóng xử lý, khắc phục cố đường dây tải điện bị hư hỏng, đảm bảo hệ thống điện hoạt động ổn định trở lại sau ảnh hưởng của động đất.

- Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, các Công ty cấp thoát nước tại các địa phương nhanh chóng xử lý, khắc phục sự cố đường ống bị hư hỏng, đảm bảo hệ thống cấp nước ổn định trở lại sau ảnh hưởng của động đất.



- Các đơn vị Môi trường đô thị:

+ Thu gom, vận chuyển rác xây dựng từ các đồng đồ nát do động đất.

+ Tổ chức bảo quản, mai táng xác nạn nhân vô thừa nhận mất do động đất gây ra.

- Công an tỉnh:

+ Đảm bảo an ninh trật tự trong công tác xử lý hiện trường, tránh trường hợp kẻ xấu lợi dụng tình hình.

+ Bảo đảm an ninh, trật tự trong khu vực và các chỗ ở tạm thời đối với những người dân có nhà cửa bị đổ sập.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế thực hiện việc trưng cầu giám định mẫu ADN những nạn nhân thiệt mạng không nhận dạng được.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức quyên góp từ các đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ giúp đỡ nạn nhân bị ảnh hưởng động đất để sớm khắc phục hậu quả.

- Cục Quản lý thị trường tỉnh Khánh Hòa tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống đầu cơ, nâng giá bất hợp lý tại khu vực chịu ảnh hưởng

- Sở Giao thông vận tải chủ trì khôi phục hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt bảo đảm hoạt động ổn định sau động đất.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ đối tượng được trợ giúp đột xuất do hậu quả động đất gây ra:

+ Hộ gia đình có người chết, mất tích;

+ Hộ gia đình có người bị thương nặng;

+ Hộ gia đình có nhà bị đổ, sập, cháy, hỏng nặng;

+ Hộ gia đình bị mất phương tiện sản xuất, lâm vào cảnh thiếu đói;

+ Hộ gia đình phải di dời khẩn cấp;

+ Người gặp rủi ro động đất ngoài vùng cư trú dẫn đến bị thương nặng, gia đình không biết để chăm sóc.

- Sở Tài chính phối hợp Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong hỗ trợ kinh phí cho các huyện, thị xã, thành phố khắc phục hậu quả do động đất, khôi phục sản xuất.

- Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất, triển khai các biện pháp khôi phục hệ thống thông tin liên lạc hoạt động ổn định sau động đất.

- Sở Xây dựng phối hợp với các địa phương chỉ đạo các chủ đầu tư công trình xây dựng thực hiện các biện pháp thu dọn vật liệu đổ nát và khôi phục các công trình xây dựng sau động đất.

- Sở Y tế:

+ Thực hiện hỗ trợ dịch vụ y tế, phòng, chống dịch bệnh cho khu vực bị ảnh hưởng.

+ Phối hợp với Công an tỉnh trung cầu giám định mẫu ADN của những nạn nhân vô danh bị thiệt mạng, không nhận dạng được.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát, thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và khắc phục nguồn nước tại các vùng trọng điểm.

+ Căn cứ vào tình hình sức khỏe, bệnh tật tại cộng đồng dân cư ở những vùng xảy ra động đất hỗ trợ tăng cường cơ sở thuốc, hóa chất phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và xử lý vệ sinh môi trường, phòng ngừa dịch bệnh.

+ Phối hợp bảo quản xác nạn nhân vô thừa nhận mất do động đất gây ra.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các xã, phường, thị trấn:

+ Chủ trì, tổ chức hướng dẫn, bố trí chỗ ở tạm thời đối với những người dân nhà cửa bị đổ sập trong thời gian chờ khôi phục.

+ Thống kê thiệt hại, báo cáo, đề xuất các biện pháp khắc phục sự cố môi trường, khôi phục sản xuất và ổn định đời sống, sinh hoạt của người dân trên địa bàn mình quản lý.

**Phần V**  
**PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM VÀ PHỐI HỢP**  
**TRONG ỨNG PHÓ THIÊN TAI**

Tùy theo loại hình thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, lũ quét... và căn cứ vào bản tin dự báo thiên tai của các đơn vị dự báo cung cấp trong đó xác định cấp độ rủi ro thiên tai ứng với từng loại hình thiên tai cụ thể, các địa phương, đơn vị tổ chức ứng phó theo sự phân công, phân cấp trách nhiệm trong ứng phó thiên tai đã được quy định tại Mục 2, Chương II, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021.

## **Phần VI**

### **PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện chế độ trực ban đầy đủ, chủ động ứng phó thiên tai trong phạm vi quản lý; thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao theo quy định tại Luật Phòng, chống thiên tai, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, theo các tình huống thiên tai được nêu cụ thể trong Phương án Ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh và các chỉ đạo của UBND tỉnh, cụ thể:

#### **1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh**

##### **a) Chỉ đạo chung toàn tỉnh:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;

- Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

b) Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh:

Tiếp nhận và tổng hợp thông tin: là trung tâm tiếp nhận, thu thập và tổng hợp thông tin; truyền đạt thông tin, ý kiến chỉ đạo trong phạm vi toàn tỉnh. Cụ thể:

- Báo cáo ngay cho lãnh đạo Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để chỉ đạo kịp thời.

- Thông báo, truyền đạt tới các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan về vị trí, địa điểm, thời gian, tình trạng bão xảy ra; mức độ nguy hiểm, vùng ảnh hưởng trực tiếp của bão. Thông tin cần truyền đạt tới:

- + Thường trực Tỉnh ủy;
- + Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- + Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- + Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- + Công an tỉnh;
- + Ủy ban nhân dân các địa phương bị ảnh hưởng;

- + Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- + Cảng vụ Hàng hải Nha Trang;
- + Đài thông tin Duyên Hải Nha Trang (NTR);
- + Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực IV;
- + Một số đơn vị liên quan khác (*khi cần thiết*).

Các thông tin, diễn biến về thiên tai; ý kiến chỉ đạo, chỉ huy ứng phó phải được thông báo liên tục, kịp thời và chính xác cho các địa phương, cơ quan, đơn vị và nhân dân trong vùng bị ảnh hưởng thiên tai để chủ động ứng phó, phòng tránh và cùng tham gia khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Theo dõi các văn bản chỉ đạo ứng phó thiên tai từ các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh. Tùy theo mức độ khẩn cấp của từng loại hình thiên tai tiến hành tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, UBND tỉnh ban hành các văn bản, Thông báo, Công điện chỉ đạo các sở, ban, ngành và các địa phương, đơn vị chủ động thực hiện các phương án ứng phó đối với từng cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh trực tiếp về địa bàn đã được phân công để phối hợp tổ chức chỉ đạo triển khai công tác ứng phó khi xuất hiện các loại hình thiên tai khẩn cấp như bão, lũ quét, ngập lụt...

## **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị hoàn thành kế hoạch tu bổ đê, đập, các công trình thủy lợi đang xây dựng, đảm bảo tiến độ vượt lũ; có phương án bảo vệ an toàn cho các hồ chứa nước, đập và các công trình thủy lợi do tỉnh quản lý; phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất, mùa vụ, bảo vệ sản xuất ở các vùng thường xuyên bị lũ, lụt, thiên tai.

b) Chỉ đạo, đôn đốc các địa phương, đơn vị quản lý hồ chứa khẩn trương tổ chức rà soát và lập quy trình vận hành các hồ chứa. Các hồ đã có quy trình vận hành cần được xem xét lại nếu không phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành thì lập lại quy trình trình cơ quan có thẩm quyền xem xét trước mùa mưa lũ hàng năm.

c) Chỉ đạo công tác vận hành hồ chứa nhằm đảm bảo an toàn công trình và hạn chế ngập lụt cho vùng hạ du.

d) Phối hợp với các địa phương, đơn vị tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, quản lý chặt chẽ số lượng tàu, thuyền, lồng bè; tổ chức chỉ đạo sắp xếp, neo đậu, di chuyển tàu thuyền, lồng bè vào các khu vực neo đậu, tránh trú bão an toàn.

### **3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

a) Xây dựng phương án Tìm kiếm cứu nạn ứng với các tình huống thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thị xã, các đơn vị Bộ đội địa phương phối hợp với các lực lượng quân đội hiệp đồng, UBND các huyện, thị xã, thành phố phân công lực lượng tham gia hỗ trợ người dân sơ tán tránh trú bão, áp thấp nhiệt đới, chằng chống nhà cửa và khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra.

c) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các địa phương hỗ trợ lực lượng hướng dẫn, giúp ngư dân neo buộc lồng bè, tàu thuyền đảm bảo an toàn, tổ chức vận động ngư dân trên các lồng bè, tàu thuyền chủ động rời khỏi phương tiện tàu thuyền, lồng bè tìm nơi trú, tránh an toàn khi có bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ; sẵn sàng huy động phương tiện, lực lượng phối hợp các địa phương tham gia hoạt động cứu hộ, cứu nạn tàu thuyền khi có sự cố tàu thuyền bị nạn.

### **4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh**

a) Theo dõi tình hình diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới để chủ động tổ chức bắn pháo hiệu theo quy định về chế độ bắn pháo hiệu bão, áp thấp nhiệt đới tại Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ tại các vị trí đã được quy định trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Trung tâm phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng Hải Khu vực IV, Đài TTDH Nha Trang (NTR), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản) cùng các địa phương ven biển thường xuyên theo dõi tình hình, diễn biến thiên tai; tổ chức chỉ đạo các đài canh trực ban 24/24 giờ, thực hiện thông tin, cảnh báo, truyền tin về tình hình, diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới đến các chủ phương tiện tàu, thuyền đang hoạt động gần bờ, đánh bắt xa bờ nhằm hướng dẫn các phương tiện nhanh chóng di chuyển về nơi neo đậu an toàn hoặc di chuyển ra khỏi vùng nguy hiểm của bão, áp thấp nhiệt đới.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản), các địa phương ven biển và các đơn vị quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh khẩn trương kiểm đếm, xác định số lượng, vị trí tàu thuyền, lồng bè hiện có của địa phương; chủ động hướng dẫn sơ tán toàn bộ tàu thuyền ra khỏi khu vực có khả năng bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ tìm nơi trú, tránh an toàn.

d) Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các địa phương hỗ trợ lực lượng hướng dẫn, giúp ngư dân neo buộc lồng bè, tàu thuyền đảm bảo an toàn, tổ chức vận động ngư dân trên các lồng bè, tàu thuyền chủ động rời khỏi phương tiện tàu thuyền, lồng bè tìm nơi trú, tránh an toàn khi có bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, các địa phương liên quan rà soát, kiểm tra thống kê số lượng khách du lịch và nhân viên tại các khu du lịch biển đảo, tổ chức sơ tán hoặc có biện pháp đảm bảo an toàn cho du khách và các nhân viên tại các khu du lịch biển đảo.

e) Thực hiện cấm biển, cấm hoạt động của cáp treo Vinpearl Land theo yêu cầu của cấp thẩm quyền.

g) Sẵn sàng huy động phương tiện, lực lượng phối hợp các địa phương tham gia hoạt động cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố về người, tàu thuyền bị nạn.

## **5. Công an tỉnh**

Chỉ đạo xây dựng phương án đảm bảo an ninh, trật tự, phối hợp với lực lượng quân đội và chính quyền địa phương trong việc sơ tán dân, tham gia cứu hộ, cứu nạn và giúp dân khắc phục hậu quả; bố trí lực lượng, phối hợp với thanh tra giao thông tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông tại khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

Sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với các lực lượng quân đội, công an và chính quyền địa phương trong việc phòng, ứng phó các sự cố cháy nổ; phối hợp hỗ trợ sơ tán dân, tham gia cứu hộ, cứu nạn và giúp dân khắc phục hậu quả.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo các đơn vị phát thanh, truyền hình, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, các cơ quan thông tấn, báo chí... tổ chức phương án đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống, đặc biệt là hệ thống thông tin liên lạc ở các vùng sâu, vùng xa, vùng hải đảo, vùng dễ bị chia cắt và vùng có các công trình trọng điểm.

## **7. Sở Giao thông vận tải**

Xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành về bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện ứng cứu và thay thế khi cầu, đường có sự cố hư hỏng, đảm bảo giao thông thông suốt, nhất là các tuyến đường lên các huyện miền núi; chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện để tham gia phối hợp xử lý khi xảy ra sự cố hư hỏng gây mất an toàn công trình giao thông nhằm đảm bảo thông suốt giao thông khi thiên tai gây ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh.

## **8. Sở Xây dựng**

Chỉ đạo các đơn vị liên quan, các Chủ đầu tư xây dựng tổ chức rà soát các công trình đang thi công như các công trình cao tầng đang xây dựng, tổ chức neo buộc, chằng chống vật tư, thiết bị thi công đảm bảo an toàn, tháo dỡ các cần cẩu,

cần trực thi công trong thời điểm xảy ra bão, áp thấp nhiệt đới. Huy động xe máy thiết bị của các doanh nghiệp xây dựng trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác Tìm kiếm cứu nạn khi có động đất, sóng thần xảy ra.

### **9. Sở Công Thương**

Chỉ đạo các doanh nghiệp, đơn vị cung ứng điện xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo cấp phát điện; thường xuyên kiểm tra đánh giá chất lượng và sửa chữa kịp thời các hư hỏng của các công trình điện; Chỉ đạo các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại xây dựng và triển khai kế hoạch dự trữ hàng hóa, nhu yếu phẩm thiết yếu, sẵn sàng cung cấp cho các vùng chịu ảnh hưởng của bão mạnh, siêu bão;

Chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa thủy điện xây dựng phương án đảm bảo an toàn các hồ thủy điện thuộc đơn vị quản lý theo quy trình vận hành điều tiết hồ chứa đã được phê duyệt, chủ động cắt giảm lũ cho hạ du, đảm bảo an toàn cho công trình.

### **10. Sở Tài chính**

Tham mưu UBND tỉnh sử dụng nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh và các nguồn tài chính hợp pháp khác của địa phương để thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác ứng phó thiên tai.

### **11. Các sở Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội**

Theo dõi chặt chẽ công tác phòng, chống thiên tai của các địa phương, đơn vị chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh có phương án cân đối, ưu tiên bố trí vốn đầu tư, tu bổ sửa chữa, khắc phục công trình hư hỏng do thiên tai gây ra; đề xuất các biện pháp, chính sách hỗ trợ kịp thời về tài chính, bố trí dự phòng ngân sách để hỗ trợ cho các địa phương và các ngành để khắc phục hậu quả thiên tai.

### **12. Sở Y tế**

Tổ chức theo dõi chặt chẽ công tác phòng, chống ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới của các địa phương; chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra việc dự phòng thuốc chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh trước, trong và sau khi thiên tai ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh; có kế hoạch chỉ đạo các đơn vị dự trữ đủ cơ sở thuốc phòng và chữa trị, để có thể cung cấp kịp thời cho những vùng xảy ra thiên tai nhất là các huyện miền núi Khánh Sơn, Khánh Vĩnh và các xã vùng sâu, vùng xa, hải đảo. Xây dựng phương án bố trí lực lượng y, bác sỹ tại các địa phương để chủ động sẵn sàng tham gia cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, động đất, sóng thần gây ra.



### 13. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo phòng Giáo dục các huyện, thị xã, thành phố, các trường học xây dựng phương án bảo vệ trường, lớp khi có thiên tai xảy ra; chủ động đề xuất việc cho học sinh nghỉ học đối với từng vùng trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh khi có bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lũ lớn xảy ra và có kế hoạch học bù vào những ngày nghỉ khác.

### 14. Sở Tài nguyên và Môi trường

Xây dựng kế hoạch và phương án phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai theo quy định; kiểm tra việc bảo đảm công tác vệ sinh môi trường, đặc biệt về môi trường sinh thái và ô nhiễm nguồn nước trước, trong và sau thiên tai. Đồng thời, có kế hoạch phối hợp với các sở, ngành liên quan phổ biến, tuyên truyền kiến thức, kinh nghiệm về công tác vệ sinh môi trường và bảo vệ nguồn nước; phối hợp với *Viện Vật lý địa cầu thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo dõi các bản tin động đất, cảnh báo sóng thần và cấp độ rủi ro thiên tai quy định để thông báo cho các sở, ngành, địa phương và nhân dân biết để triển khai các biện pháp phòng tránh.*

### 15. Sở Văn hóa và Thể thao

- Có kế hoạch phối hợp cùng các địa phương trên toàn tỉnh tổ chức rà soát, kiểm tra hiện trạng các pano, biển quảng cáo trên toàn tỉnh; thực hiện việc chỉ đạo tháo dỡ, hướng dẫn neo buộc an toàn pano, biển quảng cáo khi có bão mạnh, siêu bão xảy ra.

- Kiểm tra, rà soát các di tích lịch sử văn hóa, đặc biệt là di tích cấp Quốc gia để xây dựng phương án bảo vệ, đảm bảo an toàn công trình, báo cáo kịp thời cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh trước khi bão mạnh, siêu bão xảy ra.

- Chỉ đạo bảo vệ các công trình trọng điểm: Trung tâm Văn hóa, Nhà Thi đấu thể thao, Bảo tàng, Thư viện (đặc biệt là bảo quản các hiện vật, tài liệu quý hiếm).

- Tổ chức kiểm tra cơ sở vật chất, đề xuất mua sắm các vật dụng để ứng phó bão mạnh, siêu bão; có kế hoạch gia cố, tu sửa cơ sở vật chất; dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm trước trong và sau khi có thiên tai xảy ra bão mạnh, siêu bão gây ra.

### 16. Sở Du lịch

Có kế hoạch xây dựng phương án phòng, chống giảm nhẹ thiên tai theo quy định, đặc biệt phương án ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới; chỉ đạo các doanh nghiệp du lịch, các công ty lữ hành, cơ sở lưu trú trên địa bàn tỉnh có phương án ứng phó

bão, áp thấp nhiệt đới; thống kê số du khách đang lưu trú tại các khu du lịch, các khu nghỉ dưỡng ven biển và trên đảo; phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng hướng dẫn sơ tán đảm bảo an toàn cho du khách khi có bão, áp thấp nhiệt đới gây ra.

**17. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

**a) Đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, ngập lụt:**

- Rà soát, cập nhật, xác định những khu vực nguy hiểm (kể cả khu vực thoát lũ ở hạ lưu các hồ chứa) khi xảy ra mưa, bão để đưa vào kế hoạch, phương án phòng chống bão mạnh, siêu bão của địa phương mình; có kế hoạch bố trí lực lượng sẵn sàng thực hiện việc sơ tán dân ra khỏi vùng trũng, vùng cửa sông, ven biển có nguy cơ ngập lụt bởi nước biển dâng do bão, mưa lớn gây ngập lụt; các vùng có nguy cơ sạt lở đất tại các khu vực ven sông, suối nguy hiểm đến nơi an toàn khi có tình huống xấu bởi lũ lụt, lũ quét bởi mưa lớn do bão gây ra.

- Bố trí lãnh đạo, lực lượng chuyên môn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai công tác phòng, chống ứng phó bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ tại những vùng trọng điểm, xung yếu.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, chủ động tổ chức việc phòng tránh, xây dựng phương án cứu hộ, cứu nạn trước khi bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ như kiểm tra, rà soát các địa điểm sơ tán dân đến. Thống kê, rà soát trang bị phương tiện cứu hộ, cứu nạn chủ động sơ tán dân khi cần thiết.

- Phối hợp các doanh nghiệp về Môi trường đô thị tại địa phương rà soát cây xanh trên các tuyến đường, có phương án chặt, tỉa các cây xanh có nguy cơ ngã đổ nhằm đảm bảo an toàn giao thông khi bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ;

- Phối hợp với các đồn Biên phòng kiểm tra chặt chẽ việc trang bị, thiết bị thông tin liên lạc, phao cứu sinh và các thiết bị đảm bảo an toàn trên các tàu, thuyền trước khi ra biển. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới trên biển Đông; phối hợp với các đồn Biên phòng nắm chắc số lượng lồng bè nuôi trồng thủy sản, tàu, thuyền và ngư dân của địa phương mình đang hoạt động trên biển để hướng dẫn di chuyển phòng, tránh, kiên quyết không cho tàu, thuyền ra khơi khi có bão, áp thấp nhiệt đới diễn ra.

- Tổ chức tập huấn, diễn tập cho các lực lượng trực tiếp làm công tác phòng, chống lụt, bão, cứu nạn; chủ động xây dựng phương án đối phó, huy động mọi nguồn lực trên địa bàn để đối phó và khắc phục hậu quả; tuyên truyền, động viên từng gia đình, cụm dân cư, thôn, xã tự tổ chức dự trữ các mặt hàng thiết yếu, như

lượng thực, thuốc men, nước uống, nhiên liệu...; tự sơ tán đến địa điểm an toàn theo sự chỉ đạo của chính quyền địa phương khi có bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ xảy ra.

- Các địa phương thường xảy ra lũ quét, sạt lở đất... (Nha Trang, Khánh Sơn, Khánh Vĩnh) cần tập trung chỉ đạo các ngành chuyên môn thực hiện tốt công tác dự báo, cảnh báo, tổ chức cấm biển báo các vùng nguy hiểm; có phương án chủ động sơ tán người và tài sản tại các vùng xung yếu đến nơi an toàn.

b) Đối với động đất, sóng thần: UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó của người dân đối với động đất, sóng thần; thường xuyên theo dõi, cập nhật phương án sơ tán dân khi có động đất, sóng thần xảy ra; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác Tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai động đất, sóng thần.

c) Chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách cấp huyện, xã và các nguồn tài chính hợp pháp của địa phương để thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác ứng phó thiên tai.

### **18. Đài Khí tượng Thủy văn Khu vực Nam Trung Bộ**

Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ theo dõi thông tin diễn biến tình hình thiên tai; thực hiện việc cung cấp bản tin cảnh báo, dự báo về thiên tai đến: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; các cơ quan tổ chức liên quan đến việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; các cơ quan, đơn vị truyền tin về thiên tai trên địa bàn tỉnh để tổ chức công tác thông tin, cảnh báo, truyền tin về tình hình thiên tai theo quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

### **19. Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa**

a) Tổ chức thực hiện các chương trình, phóng sự tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc ứng phó các loại hình thiên tai nhằm nâng cao năng lực của người dân trong công tác phòng chống ứng phó thiên tai như bão, lũ, hạn hán, động đất, sóng thần...

b) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan dự báo, cảnh báo, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện đưa tin chính xác, kịp thời về tình hình diễn biến thiên tai theo đúng quy định; các chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để các cơ quan, các địa phương và nhân dân biết thực hiện và tổ chức phòng, chống.

## **20. Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa**

Tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn mạng lưới điện, nhanh chóng khôi phục các sự cố đối với lưới điện, đảm bảo cấp điện an toàn khi có khi thiên tai gây ra sự cố mất điện ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh; có kế hoạch đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất và dân sinh, trong đó ưu tiên cung cấp điện cho các trạm bơm để phục vụ công tác chống hạn.

## **21. Các đơn vị quản lý hồ chứa nước thủy lợi, thủy điện**

a) Đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ:

- Chủ động thực hiện công tác kiểm tra, sửa chữa công trình thuộc đơn vị quản lý; xây dựng phương án phòng chống lụt bão, an toàn hồ chứa trước mùa mưa lũ.

- Tổ trực trực ban 24/24h trong thời gian xảy ra bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ; thường xuyên báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, số liệu mực nước, lưu lượng xả lũ của các hồ chứa về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ và các địa phương liên quan để chủ động trong công tác chỉ đạo, phối hợp công tác đảm bảo an toàn hạ du, công tác đảm bảo an toàn công trình hồ chứa khi có mưa, lũ do bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ gây ra.

b) Đối với động đất, sóng thần: Tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến, tình hình động đất, sóng thần; chủ động huy động lực lượng, máy móc thiết bị để khắc phục sự cố mất an toàn hồ đập do động đất gây ra, đồng thời phối hợp với các địa phương liên quan tổ chức thông báo tình hình an toàn hồ chứa đến Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các địa phương liên quan để có kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện sơ tán dân vùng ảnh hưởng hạ du hồ, đập đến nơi an toàn khi có sự cố mất an toàn hồ chứa do động đất gây ra.

## **22. Cục quản lý thị trường tỉnh Khánh Hòa**

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống đầu cơ, nâng giá bất hợp lý, quản lý tốt thị trường, chất lượng hàng hóa trong thời gian bão mạnh, siêu bão xảy ra.

## **23. Các sở, ngành khác**

Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác ứng phó với thiên tai của sở, ngành mình, đồng thời phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư cần thiết để tham gia phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

**Phần VII**  
**KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Nguồn tài chính cho công tác thực hiện phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh được sử dụng từ nguồn dự toán đã giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh; dự phòng ngân sách cấp huyện, cấp xã; từ Quỹ Phòng, chống thiên tai của tỉnh; nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương; nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân và được sử dụng theo quy định tại Điều 9, 10, 11 của Luật Phòng, chống thiên tai./.

**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**



**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  
**Lê Tấn Bản**

**CÁC PHỤ LỤC**  
**ĐÍNH KÈM PHƯƠNG ÁN**

**Phụ lục I**  
**SỐ LIỆU PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DẪN THEO CÁC CẤP BẢO NĂM 2022**

TT	Địa phương	Bảo cấp độ 3				Bảo cấp độ 4				Bảo cấp độ 5			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
I	<b>Huyện Vạn Ninh</b>	591	2.402	842	4.440	1.100	4.125	1.281	5.889	1.532	5.776	2.184	8.504
1	Xã Xuân Sơn	94	333	74	295	94	333	74	295	94	333	74	295
2	Xã Vạn Hưng	31	119	16	63	90	301	87	305	280	956	325	1.170
3	Xã Vạn Lương	11	30	0	0	30	116	0	0	47	173	11	38
4	Thị trấn Vạn Giã	0	0	365	1.462	0	0	365	1.462	0	0	365	1.462
5	Xã Vạn Phú	21	72	49	167	21	72	49	167	32	108	61	211
6	Xã Vạn Bình	0	0	0	0	96	176	0	0	167	422	0	0
7	Xã Vạn Thắng	0	0	0	0	146	642	97	383	146	742	242	683
8	Xã Vạn Khánh	27	113	35	165	0	0	66	292	0	0	66	292
9	Xã Vạn Phước	212	950	92	1.414	231	975	141	1.414	248	1.011	313	1.414
10	Xã Vạn Long	79	308	12	38	87	331	15	49	92	347	19	60
11	Xã Vạn Thọ	63	252	135	540	115	460	255	1.020	215	860	495	1.980
12	Xã Đại Lãnh	0	0	0	0	120	422	46	158	88	333	76	287
13	Xã Vạn Thạnh	53	225	64	296	70	297	86	344	123	491	137	612
II	<b>THỊ XÃ NINH HÒA</b>	391	1.471	5.028	25.137	133	476	6.804	28.388	470	2.020	7.044	33.080
1	Ninh Tây	0	0	47	217	0	0	47	217			47	217
2	Ninh Sim	100	360	0	0	100	360	120	420	100	360	300	1.250
3	Ninh Xuân	0	0	82	270	0	0	82	270	0	0	82	270
4	Ninh Thượng			140	419			420	1.257	250	1.200	300	1.500
5	Ninh Trung	0	0	30	120	0	0	40	130	0	0	80	310
6	Ninh Thân			164	700			164	700			164	700
7	Ninh Phụng	0	0	111	373	0	0	134	448	0	0	134	448
8	Ninh Bình	0	0	220	850	0	0	850	270	0	0	220	850
9	Ninh Quang							16	78			75	265
10	Ninh Hưng			30	130			145	640			155	686
11	Ninh Đông							50	150			100	400
12	Ninh Ích	10	40	67	268	15	60	87	348			150	600
13	Ninh Lộc	0	0	97	256	0	0	197	394	0	0	458	1.374
14	Ninh Tân			45	140			50	180			50	180
15	Ninh Hà	254	953	410	1.845	0	0	690	2.742	0	0	719	2.858

[illegible]



TT	Địa phương	Bảo cấp độ 3				Bảo cấp độ 4				Bảo cấp độ 5			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
21	Phường Phước Hải			221	1.123	0	0	243	1.235	0	0	265	1.348
22	Phường Tân Lập					0	0	0	0	0	0	0	0
23	Phường Phước Hòa			77	236	0	0	85	260	0	0	92	283
24	Phường Lộc Thọ			2.151	9.552	0	0	2.366	10.507	0	0	2.581	11.462
25	Phường Vĩnh Nguyên	820	2.900	817	5.195	902	3.190	899	5.715	984	3.480	980	6.234
26	Phường Vĩnh Trường	110	340	130	430	121	374	143	473	132	408	156	516
27	Phường Phước Long			450	1.866	0	0	495	2.053	0	0	540	2.239
<b>IV</b>	<b>Diên Khánh</b>			<b>2.093</b>	<b>8.305</b>			<b>2.512</b>	<b>9.966</b>			<b>2.888</b>	<b>11.461</b>
1	Xã Diên An			14	60			17	72			19	83
2	Xã Diên Toàn			114	487			137	584			157	672
3	Xã Diên Thạnh			67	298			80	358			92	411
4	Xã Diên Lạc			100	360			120	432			138	497
5	Xã Diên Hòa			99	415			119	498			137	573
6	Xã Bình Lộc			417	1.971			500	2.365			575	2.720
7	Xã Diên Phước			51	165			61	198			70	228
8	Xã Diên Thọ			116	465			139	558			160	642
9	Xã Diên Đông			67	264			80	317			92	364
10	Xã Diên Tân			5	18			6	22			7	25
11	Xã Diên Phú			51	192			61	230			70	265
12	Xã Diên Điện			375	1.070			450	1.284			518	1.477
13	Xã Diên Sơn			25	125			30	150			35	173
14	Xã Diên Lâm			164	593			197	712			226	818
15	Xã Diên Xuân			137	568			164	682			189	784
16	Xã Suối Hiệp			65	318			78	382			90	439
17	Xã Suối Tiên			108	500			130	600			149	690
18	TT. Diên Khánh			118	436			142	523			163	602
<b>V</b>	<b>Cam Lâm</b>	<b>4</b>	<b>18</b>	<b>1.767</b>	<b>8.165</b>	<b>50</b>	<b>250</b>	<b>1.767</b>	<b>8.165</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1.817</b>	<b>8.415</b>
1	Suối Cát			537	2.593			537	2.593			537	2.593
2	Suối Tân			297	1.870			297	1.870			297	1.870
3	Sơn Tân			40	193			40	193			40	193
4	Cam Tân			72	271			72	271			72	271
5	Cam Hòa			89	119			89	119			89	119
6	Cam Hải Tây			9	30			9	30			9	30

TT	Địa phương	Bảo cấp độ 3				Bảo cấp độ 4				Bảo cấp độ 5			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
7	Cam Hải Đông			117	472			117	472			117	472
8	Cam Đức			57	205			57	205			57	205
9	Cam Thành Bắc			401	1.834			401	1.834			401	1.834
10	Cam Hiệp Bắc			10	28			10	28			10	28
11	Cam Hiệp Nam			113	450			113	450			113	450
12	Cam An Nam			15	60			15	60			15	60
13	Cam An Bắc	4	18		0	50	250		0			50	250
14	Cam Phước Tây			10	40			10	40			10	40
<b>VI</b>	<b>Cam Ranh</b>	<b>278</b>	<b>1.028</b>	<b>584</b>	<b>2.351</b>	<b>352</b>	<b>1.235</b>	<b>1.857</b>	<b>7.948</b>	<b>306</b>	<b>1.142</b>	<b>2.473</b>	<b>10.470</b>
1	Xã Cam Thành Nam	0	0	4	4	0	0	4	4	0	0	4	4
2	Xã Cam Lập	32	117	0	0	0	0	32	117	0	0	32	117
3	Xã Cam Phước Đông	42	166	25	110	16	71	767	3.791	16	71	767	3.791
4	Xã Cam Thịnh Đông	0	0	6	20	0	0	259	952	0	0	259	952
5	Xã Cam Bình	0	0	39	172	0	0	120	487	0	0	120	487
6	Xã Cam Thịnh Tây	0	0	90	383	0	0	127	508	0	0	127	508
7	Phường Cam Nghĩa	44	167	48	211	64	265	69	302	85	359	90	391
8	Phường Cam Phúc Bắc	0	0	53	152	0	0	85	270	0	0	85	270
9	Phường Cam Phúc Nam	0	0	68	242	0	0	68	242	0	0	68	242
10	Phường Cam Phú	17	45	0	0	68	198	0	0	68	198	473	2.039
11	Phường Cam Thuận	31	103	0	0	47	173	0	0	47	173	0	0
12	Phường Cam Linh	80	302	161	667	80	306	179	720	77	288	235	937
13	Phường Cam Lợi	21	83	0	0	62	157	21	83	2	8	83	240
14	Phường Cam Lộc	11	45	10	40	15	65	19	71	11	45	23	91
15	Phường Ba Ngòi	0	0	80	350	0	0	107	401	0	0	107	401
<b>VII</b>	<b>Khánh Vĩnh</b>	<b>50</b>	<b>225</b>	<b>269</b>	<b>1.087</b>	<b>152</b>	<b>666</b>	<b>787</b>	<b>3.338</b>	<b>166</b>	<b>689</b>	<b>1.423</b>	<b>6.452</b>
1	Xã Sơn Thái			14	65			30	125			50	230
2	Khánh Thượng	10	45			16	75					82	330
3	Xã Khánh Trung	5	22			15	82			24	94	49	250
4	Cầu Bà					5	25					17	79
5	TT Khánh Vĩnh							297	1.071			393	1.732
6	Xã Khánh Bình			189	770	16	64	300	1.518	22	85	383	1.837
7	Khánh Thành			22	93			35	143			76	240
8	Khánh Nam					30	127					140	809

TT	Địa phương	Bảo cấp độ 3				Bảo cấp độ 4				Bảo cấp độ 5			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
9	Sông Cầu											34	119
10	Khánh Phú	5	23	9	42			31	137			94	439
11	Khánh Đông	30	135			70	293			120	510		
12	Xã Giang Ly											11	43
13	Xã Liên Sang			10	42			69	269			69	269
14	Xã Khánh Hiệp			25	75			25	75			25	75
<b>VII</b>	<b>Khánh Sơn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>245</b>	<b>1.031</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>294</b>	<b>1.237</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>323</b>	<b>1.361</b>
1	Xã Thành Sơn			44	176			53	211			58	232
2	Xã Sơn Lâm			22	114			26	137			29	150
3	Xã Sơn Bình			12	58			14	70			16	77
4	Xã Sơn Hiệp			60	240			72	288			79	317
5	Xã Sơn Trung			21	74			25	89			28	98
6	Thị trấn Tô Hạp			19	95			23	114			25	125
7	Xã Ba Cùm Bắc			36	159			43	191			48	210
8	Xã Ba Cùm Nam			31	115			37	138			41	152
<b>Tổng cộng</b>		<b>4.047</b>	<b>15.526</b>	<b>18.397</b>	<b>82.119</b>	<b>4.793</b>	<b>18.172</b>	<b>23.628</b>	<b>99.695</b>	<b>5.754</b>	<b>22.085</b>	<b>27.236</b>	<b>117.666</b>

*Ghi chú: Trong quá trình thực hiện sơ tán, nếu có dịch bệnh Covid 19 xảy ra thì phải áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo quy định*

**Phụ lục II**  
**SỐ LIỆU PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN THEO CÁC CẤP BÁO ĐỘNG LŨ**

STT	Địa phương	Trên báo động 3				Trên báo động 3 + 1m				Trên lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
<b>I</b>	<b>Huyện Vạn Ninh</b>	<b>697</b>	<b>2.334</b>	<b>1.030</b>	<b>4.285</b>	<b>836</b>	<b>2.801</b>	<b>1.236</b>	<b>5.142</b>	<b>1.046</b>	<b>3.501</b>	<b>1.545</b>	<b>6.428</b>
1	Xã Xuân Sơn	94	333	74	295	113	400	89	354	141	500	111	443
2	Xã Vạn Hưng	174	439	92	307	209	527	110	368	261	659	138	461
3	Xã Vạn Lương	26	95	6	23	31	114	7	28	39	143	9	35
4	Thị trấn Vạn Giã	0	0	0	341	0	0	0	409	0	0	0	512
5	Xã Vạn Phú	32	108	61	210	38	130	73	252	48	162	92	315
6	Xã Vạn Bình	53	148	125	525	64	178	150	630	80	222	188	788
7	Xã Vạn Thắng	12	50	25	95	14	60	30	114	18	75	38	143
8	Xã Vạn Khánh	0	0	66	292	0	0	79	350	0	0	99	438
9	Xã Vạn Phước	50	199	384	1.414	60	239	461	1.697	75	299	576	2.121
10	Xã Vạn Long	101	332	0	0	121	398	0	0	152	498	0	0
11	Xã Vạn Thọ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Xã Đại Lãnh	35	120	32	103	42	144	38	124	53	180	48	155
13	Xã Vạn Thạnh	56	214	95	383	67	257	114	460	84	321	143	575
13	Xã Vạn Thạnh	64	296	70	297	77	355	84	356	96	444	105	446
<b>II</b>	<b>Ninh Hòa</b>	<b>583</b>	<b>2.252</b>	<b>4.749</b>	<b>22.629</b>	<b>450</b>	<b>1.662</b>	<b>6.074</b>	<b>25.193</b>	<b>296</b>	<b>930</b>	<b>7.504</b>	<b>36.155</b>
1	Ninh Tây	27	124	42	194	0	0	110	483	0	0	159	732
2	Ninh Sim	122	508					122	1098			560	2350
3	Ninh Xuân	0	0	82	270	0	0	82	270	0	0	82	270
4	Ninh Thượng			150	425	90	185	220	615	180	370	440	1230
5	Ninh Trung	0	0	45	170	0	0	45	170	0	0	125	495
6	Ninh Thân	85	230	149	630			234	880			550	1657
7	Ninh Phụng	0	0	111	373	0	0	165	541	0	0	200	646
8	Ninh Bình	0	0	220	850	0	0	850	270	0	0	220	850
9	Ninh Quang							16	78			75	265
10	Ninh Hưng			35	152			155	686			216	819
11	Ninh Đông	100	500	134	590	100	500	134	590	100	500	135	600
12	Ninh Ích												
13	Ninh Lộc	0	0	61	200	0	0	61	200	0	0	61	200
14	Ninh Tân			45	140			50	180			50	180
15	Ninh Hà	210	783	350	1,605	254	953	425	1,905	0	0	719	2858

STT	Địa phương	Trên báo động 3				Trên báo động 3 + 1m				Trên lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
16	Ninh Giang	15	70	20	130			35	200			80	370
17	Ninh Phú	20	25					25	150			70	290
18	Ninh Đa			330	3525			330	3525			330	3525
19	Ninh Hiệp			1993	8956			1993	8956			1993	8956
20	Ninh An	0	0	330	3300	0	0	350	3525	0	0	680	6825
21	Ninh Sơn	4	12	6	18	6	24	12	42	16	60	32	128
22	Ninh Thọ			5	16			12	30			30	106
23	Ninh Hải			612	2621			612	2621			612	2621
24	Ninh Diêm			5	16			12	30			30	106
25	Ninh Thủy												
26	Ninh Phước			24	51			24	51			55	76
27	Ninh Vân												
III	Nha Trang	0	0	4.233	16.745	0	0	4.656	18.420	0	0	5.215	20.630
1	Xã Phước Đồng			1.824	7.150			2.006	7.865			2.247	8.809
2	Xã Vĩnh Thái			68	226			75	249			84	278
3	Xã Vĩnh Hiệp							0	0			0	0
4	Xã Vĩnh Thạnh			9	30			10	33			11	37
5	Xã Vĩnh Trung			14	37			15	41			17	46
6	Xã Vĩnh Ngọc			60	227			66	250			74	280
7	Xã Vĩnh Phương			16	38			18	42			20	47
8	Xã Vĩnh Lương			135	540			149	594			166	665
9	Phường Vĩnh Hòa			270	1.080			297	1.188			333	1.331
10	Phường Vĩnh Hải			20	80			22	88			25	99
11	Phường Vĩnh Phước			250	1.550			275	1.705			308	1.910
12	Phường Vĩnh Thọ			40	185			44	204			49	228
13	Phường Xương Huân							0	0			0	0
14	Phường Vạn Thạnh			31	129			34	142			38	159
15	Phường Vạn Thắng			40	180			44	198			49	222
16	Phường Phương Sơn			145	664			160	730			179	818
17	Phường Phương Sài			110	473			121	520			136	583
18	Phường Ngọc Hiệp			115	515			127	567			142	634
19	Phường Phước Tân							0	0			0	0
20	Phường Phước Tiến			20	95			22	105			25	117

STT	Địa phương	Trên báo động 3				Trên báo động 3 + 1m				Trên lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
21	Phường Phước Hải							0	0			0	0
22	Phường Tân Lập							0	0			0	0
23	Phường Phước Hòa							0	0			0	0
24	Phường Lộc Thọ							0	0			0	0
25	Phường Vĩnh Nguyên			376	1.665			414	1.832			463	2.051
26	Phường Vĩnh Trường			690	1.881			759	2.069			850	2.317
27	Phường Phước Long												
<b>IV</b>	<b>Diên Khánh</b>			<b>1.143</b>	<b>4.536</b>			<b>1.932</b>	<b>7.666</b>			<b>2.222</b>	<b>8.816</b>
1	Xã Diên An			8	33			13	55			15	64
2	Xã Diên Toàn			62	266			105	450			121	517
3	Xã Diên Thạnh			37	163			62	275			71	316
4	Xã Diên Lạc			55	197			92	332			106	382
5	Xã Diên Hòa			54	227			91	383			105	441
6	Xã Bình Lộc			228	1.077			385	1.819			443	2.092
7	Xã Diên Phước			28	90			47	152			54	175
8	Xã Diên Thọ			63	254			107	429			123	494
9	Xã Diên Đồng			37	144			62	244			71	280
10	Xã Diên Tân			3	10			5	17			5	19
11	Xã Diên Phú			28	105			47	177			54	204
12	Xã Diên Điền			205	584			346	988			398	1.136
13	Xã Diên Sơn			14	68			23	115			27	133
14	Xã Diên Lâm			90	324			151	547			174	629
15	Xã Diên Xuân			75	310			126	524			145	603
16	Xã Suối Hiệp			36	174			60	294			69	338
17	Xã Suối Tiên			59	273			100	462			115	531
18	TT. Diên Khánh			64	238			109	402			125	463
<b>V</b>	<b>Cam Lâm</b>	<b>4</b>	<b>18</b>	<b>1.767</b>	<b>8.165</b>	<b>50</b>	<b>250</b>	<b>1.767</b>	<b>8.165</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1.817</b>	<b>8.415</b>
1	Suối Cát			537	2.593			537	2.593			537	2.593
2	Suối Tân			297	1.870			297	1.870			297	1.870
3	Sơn Tân			40	193			40	193			40	193
4	Cam Tân			72	271			72	271			72	271
5	Cam Hòa			89	119			89	119			89	119
6	Cam Hải Tây			9	30			9	30			9	30

STT	Địa phương	Trên báo động 3				Trên báo động 3 + 1m				Trên lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
7	Cam Hải Đông			117	472			117	472			117	472
8	Cam Đức			57	205			57	205			57	205
9	Cam Thành Bắc			401	1.834			401	1.834			401	1.834
10	Cam Hiệp Bắc			10	28			10	28			10	28
11	Cam Hiệp Nam			113	450			113	450			113	450
12	Cam An Nam			15	60			15	60			15	60
13	Cam An Bắc	4	18		0	50	250		0			50	250
14	Cam Phước Tây			10	40			10	40			10	40
<b>VI</b>	<b>Cam Ranh</b>	<b>62</b>	<b>250</b>	<b>266</b>	<b>1.055</b>	<b>74</b>	<b>300</b>	<b>319</b>	<b>1.266</b>	<b>97</b>	<b>390</b>	<b>415</b>	<b>1.646</b>
1	Xã Cam Thịnh Đông	0	0	51	174	0	0	61	209	0	0	80	271
2	Xã Cam Bình	0	0	44	190	0	0	53	228	0	0	69	296
3	Xã Cam Thịnh Tây	0	0	5	20	0	0	6	24	0	0	8	31
4	Phường Cam Nghĩa	30	122	76	306	36	146	91	367	47	190	119	477
5	Phường Cam Phúc Bắc	0	0	42	165	0	0	50	198	0	0	66	257
6	Phường Cam Phúc Nam	0	0	6	20	0	0	7	24	0	0	9	31
7	Phường Cam Lợi	21	83	0	0	25	100	0	0	33	129	0	0
8	Phường Cam Lộc	11	45	0	0	13	54	0	0	17	70	0	0
9	Phường Ba Ngòi	0	0	42	180	0	0	50	216	0	0	66	281
<b>VII</b>	<b>Khánh Vĩnh</b>	<b>42</b>	<b>158</b>	<b>872</b>	<b>3.347</b>	<b>109</b>	<b>427</b>	<b>1.497</b>	<b>6.504</b>	<b>145</b>	<b>539</b>	<b>1.769</b>	<b>7.776</b>
1	Xã Sơn Thái			14	65			30	125	0	0	50	230
2	Liên Sang			7	32			20	103			20	100
3	Khánh Thượng	7	30	10	42			82	330			82	330
4	Xã Khánh Trung	5	23			18	69	10	43	18	69	55	275
5	Cầu Bà	0	0	0	0	0	0	17	79	0	0	17	79
6	TT Khánh Vĩnh			297	1.071			393	1.732			393	1.732
7	Xã Khánh Bình	30	105	189	770	46	169	258	1.100	52	190	285	1.280
8	Khánh Thành			45	144			76	240			76	240
9	Khánh Nam							140	809			140	809
10	Sông Cầu									15	35	19	84
11	Khánh Phú					20	82	62	271			94	439
12	Khánh Đông					25	107			60	245	60	265
13	Khánh Hiệp			65	192			115	435			155	552
<b>VIII</b>	<b>Khánh Sơn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>245</b>	<b>1.031</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>294</b>	<b>1.237</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>323</b>	<b>1.361</b>

STT	Địa phương	Trên báo động 3				Trên báo động 3 + 1m				Trên lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
1	Xã Thành Sơn			44	176			53	211			58	232
2	Xã Sơn Lâm			22	114			26	137			29	150
3	Xã Sơn Bình			12	58			14	70			16	77
4	Xã Sơn Hiệp			60	240			72	288			79	317
5	Xã Sơn Trung			21	74			25	89			28	98
6	Thị trấn Tô Hạp			19	95			23	114			25	125
7	Xã Ba Cùm Bắc			36	159			43	191			48	210
8	Xã Ba Cùm Nam			31	115			37	138			41	152
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.388</b>	<b>5.012</b>	<b>14.305</b>	<b>61.793</b>	<b>1.520</b>	<b>5.440</b>	<b>17.776</b>	<b>73.593</b>	<b>1.583</b>	<b>5.360</b>	<b>20.811</b>	<b>91.226</b>

*Ghi chú: Trong quá trình thực hiện sơ tán, nếu có dịch bệnh Covid 19 xảy ra thì phải áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo quy định*



**Phụ lục III:**  
**TỔNG HỢP THÔN TIN ĐỊA ĐIỂM SƠ TÁN DÂN TẬP TRUNG**

STT	Cấp độ thiên tai	Vị trí				Phạm vi di chuyển đến (km)	Trang bị phòng chống dịch Covid (khẩu trang, sát khuẩn)
		Hội trường	Nhà văn hóa	Trường học	Trụ sở tôn giáo		
<b>I</b>	<b>Huyện Vạn Ninh</b>	<b>13</b>	<b>62</b>	<b>40</b>	<b>14</b>		
1	Xã Xuân Sơn	1	4	2	0	0,5-1,5	Đầy đủ
2	Xã Vạn Hưng	1	6	5	5	1-2	Đầy đủ
3	Xã Vạn Lương	0	5	3	0	0,5-2	Đầy đủ
4	TT Vạn Giã	0	14	6	0	1-2	Đầy đủ
5	Xã Vạn Phú	3	1	1	0	2-4	Đầy đủ
6	Xã Vạn Bình	1	4	2	0	1-3	Đầy đủ
7	Xã Vạn Thắng	2	5	3	1	0,5-3	Đầy đủ
8	Xã Vạn Khánh	1	8	5	4	1-2	Đầy đủ
9	Xã Vạn Long	1	4	3	2	0,5-1	Đầy đủ
10	Xã Vạn Phước	1	5	3	0	1-2	Đầy đủ
11	Xã Vạn Thọ	1	0	3	2	0,5-1	Đầy đủ
12	Xã Đại Lãnh	0	3	2	0	0,5-3	Đầy đủ
13	Xã Vạn Thạnh	1	3	2	0	0,6-1,5	Đầy đủ
<b>II</b>	<b>Ninh Hòa</b>						
<b>A</b>	<b>Thiên tại cấp độ 3</b>						
1	Ninh Tây		7	7		0,5-1,5	Đầy đủ
2	Ninh Sim	6		1		1-2	Đầy đủ
3	Ninh Xuân		6	4	0	0,5-2	Đầy đủ
4	Ninh Thượng	1		1		1-2	Đầy đủ
5	Ninh Trung		7	3	0	2-4	Đầy đủ
6	Ninh Thân		6	3		1-3	Đầy đủ
7	Ninh Phụng		1	1	1	0,5-3	Đầy đủ
8	Ninh Bình		8	4	0	1-2	Đầy đủ
9	Ninh Quang	1	9	4	6	0,5-1	Đầy đủ
10	Ninh Hưng	7		3	1	1-2	Đầy đủ
11	Ninh Đông	4		2		0,5-1	Đầy đủ
12	Ninh Ích	1	7	4	3	0,5-3	Đầy đủ
13	Ninh Lộc		5	3	0	1-2	Đầy đủ
14	Ninh Tân		4	2		2-4	Đầy đủ
15	Ninh Hà		6	2	0	1-3	Đầy đủ
16	Ninh Giang	1	7	3	2	0,5-3	Đầy đủ
17	Ninh Phú		2			1-2	Đầy đủ
18	Ninh Đa	1	8	3		0,5-1	Đầy đủ
19	Ninh Hiệp	4		2	1	1-2	Đầy đủ
20	Ninh An	1	8	3	0	1-2	Đầy đủ
21	Ninh Sơn	1	5	3	1	0,5-2	Đầy đủ
22	Ninh Thọ		5	2		1-2	Đầy đủ
23	Ninh Hải		6	3		2-4	Đầy đủ
24	Ninh Diêm	1	4	4	3	1-3	Đầy đủ
25	Ninh Thủy		3	1		0,5-3	Đầy đủ

STT	Cấp độ thiên tai	Vị trí				Phạm vi di chuyển đến (km)	Trang bị phòng chống dịch Covid (khẩu trang, sát khuẩn)
		Hội trường	Nhà văn hóa	Trường học	Trụ sở tôn giáo		
26	Ninh Phước	4				1-2	Đầy đủ
27	Ninh Vân	2		1		0,5-1	Đầy đủ
<b>B</b>	<b>Thiên tai cấp độ 4</b>						
1	Ninh Tây		7	7		0,5-1	Đầy đủ
2	Ninh Sim	6	1	3	3	0,5-3	Đầy đủ
3	Ninh Xuân		6	4	0	0,5-3	Đầy đủ
4	Ninh Thượng	1		1		1-2	Đầy đủ
5	Ninh Trung		7	3	0	2-4	Đầy đủ
6	Ninh Thân		6	3		1-3	Đầy đủ
7	Ninh Phụng		2	1	3	0,5-3	Đầy đủ
8	Ninh Bình		8	4	0	1-2	Đầy đủ
9	Ninh Quang		9	2	3	0,5-1,5	Đầy đủ
10	Ninh Hưng	7		3	1	1-2	Đầy đủ
11	Ninh Đông		5	2		0,5-2	Đầy đủ
12	Ninh Ích	1	7	4	3	1-2	Đầy đủ
13	Ninh Lộc		5	3	0	2-4	Đầy đủ
14	Ninh Tân		4	2		1-3	Đầy đủ
15	Ninh Hà		6	2	0	0,5-3	Đầy đủ
16	Ninh Giang	1	7	3	2	1-2	Đầy đủ
17	Ninh Phú		4	2		0,5-1	Đầy đủ
18	Ninh Đa	1	8	3		1-2	Đầy đủ
19	Ninh Hiệp	4		2	1	1-2	Đầy đủ
20	Ninh An	1	8	4	0	0,5-1,5	Đầy đủ
21	Ninh Sơn	1	5	3	1	1-2	Đầy đủ
22	Ninh Thọ	1	4	4		0,5-2	Đầy đủ
23	Ninh Hải		6	3		1-2	Đầy đủ
24	Ninh Diêm	1	4	4	3	2-4	Đầy đủ
25	Ninh Thủy		3	1		1-3	Đầy đủ
26	Ninh Phước	4				0,5-3	Đầy đủ
27	Ninh Vân	2		1		1-3	Đầy đủ
<b>III</b>	<b>Nha Trang</b>	<b>47</b>	<b>14</b>	<b>64</b>	<b>9</b>		
1	Xã Phước Đồng	8	5	4	4	1-2	Đầy đủ
2	Xã Vĩnh Thái	1		2		2-4	Đầy đủ
3	Xã Vĩnh Hiệp	2		1		1-3	Đầy đủ
4	Xã Vĩnh Thạnh	2				0,5-3	Đầy đủ
5	Xã Vĩnh Trung	2			3	1-2	Đầy đủ
6	Xã Vĩnh Ngọc	2	7			0,5-1	Đầy đủ
7	Xã Vĩnh Phương			5		2-4	Đầy đủ
8	Xã Vĩnh Lương	3		4		1-2	Đầy đủ
9	Phường Vĩnh Hòa	4		3		2-4	Đầy đủ
10	Phường Vĩnh Hải	2		5		1-3	Đầy đủ
11	Phường Vĩnh Phước	4		3		1-2	Đầy đủ
12	Phường Vĩnh Thọ	4		3		2-4	Đầy đủ
13	Phường Xương Huân			3		1-3	Đầy đủ

STT	Cấp độ thiên tai	Vị trí				Phạm vi di chuyển đến (km)	Trang bị phòng chống dịch Covid (khẩu trang, sát khuẩn)
		Hội trường	Nhà văn hóa	Trường học	Trụ sở tôn giáo		
14	Phường Vạn Thạnh			4		0,5-3	Đầy đủ
15	Phường Vạn Thắng	1		2		1-2	Đầy đủ
16	Phường Phương Sơn			2		0,5-1	Đầy đủ
17	Phường Phương Sài				1	0,5-3	Đầy đủ
18	Phường Ngọc Hiệp				1	1-2	Đầy đủ
19	Phường Phước Tân					2-4	Đầy đủ
20	Phường Phước Tiến					1-3	Đầy đủ
21	Phường Phước Hải	3	2	4		0,5-3	Đầy đủ
22	Phường Tân Lập					1-2	Đầy đủ
23	Phường Phước Hòa	1		4		0,5-1,5	Đầy đủ
24	Phường Lộc Thọ	1		6		1-2	Đầy đủ
25	Phường Vĩnh Nguyên	5		7		0,5-2	Đầy đủ
26	Phường Vĩnh Trường					1-2	Đầy đủ
27	Phường Phước Long	2		2		1-3	Đầy đủ
IV	Diên Khánh						
1	Xã Diên An	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ
2	Xã Diên Toàn	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
3	Xã Diên Thạnh	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
4	Xã Diên Lạc	x	x	x	x	2-4	Đầy đủ
5	Xã Diên Hòa	x	x	x	x	1-3	Đầy đủ
6	Xã Bình Lộc	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
7	Xã Diên Phước	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
8	Xã Diên Thọ	x	x	x	x	0,5-1,5	Đầy đủ
9	Xã Diên Đồng	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
10	Xã Diên Tân	x	x	x	x	2-4	Đầy đủ
11	Xã Diên Phú	x	x	x	x	1-3	Đầy đủ
12	Xã Diên Điện	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
13	Xã Diên Sơn	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
14	Xã Diên Lâm	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
15	Xã Diên Xuân	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
16	Xã Suối Hiệp	x	x	x	x	2-4	Đầy đủ
17	Xã Suối Tiên	x	x	x	x	1-3	Đầy đủ
18	TT. Diên Khánh	x	x	x	x	2-4	Đầy đủ
V	Cam Lâm						
A	Thiên tai cấp độ 3						Đầy đủ
1	Suối Cát	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ
2	Suối Tân	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
3	Sơn Tân	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
4	Cam Tân	x	x	x	x	2-4	Đầy đủ
5	Cam Hòa	x	x	x	x	1-3	Đầy đủ
6	Cam Hải Tây	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
7	Cam Hải Đông	x	hòng Car	x	x	0,5-3	Đầy đủ
8	Cam Đức	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
9	Cam Thành Bắc	x	x	x	x	2-4	Đầy đủ

STT	Cấp độ thiên tai	Vị trí				Phạm vi di chuyển đến (km)	Trang bị phòng chống dịch Covid (khẩu trang, sát khuẩn)
		Hội trường	Nhà văn hóa	Trường học	Trụ sở tôn giáo		
10	Cam Hiệp Bắc	x	x	x	x	1-3	Đầy đủ
11	Cam Hiệp Nam	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
12	Cam An Nam	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
13	Cam An Bắc	x	x	x	x	2-4	Đầy đủ
14	Cam Phước Tây	x	x	x	x	1-3	Đầy đủ
B	Thiên tai cấp độ 4					0,5-3	Đầy đủ
1	Suối Cát	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
2	Suối Tân	x	x	x	x	2-4	Đầy đủ
3	Sơn Tân	x	x	x	x	1-3	Đầy đủ
4	Cam Tân	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
5	Cam Hòa	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
6	Cam Hải Tây	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
7	Cam Hải Đông	x	hồng Car	x	x	2-4	Đầy đủ
8	Cam Đức	x	x	x	x	1-3	Đầy đủ
9	Cam Thành Bắc	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
10	Cam Hiệp Bắc	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
11	Cam Hiệp Nam	x	x	x	x	1-3	Đầy đủ
12	Cam An Nam	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
13	Cam An Bắc	x	x	x	x	0,5-3	Đầy đủ
14	Cam Phước Tây	x	x	x	x	1-2	Đầy đủ
VI	Cam Ranh						
1	Xã Cam Thành Nam	1	4	2	0	0,5-1	Đầy đủ
2	Xã Cam Lập	1	6	5	5	0,5-1	Đầy đủ
3	Xã Cam Phước Đông	0	5	3	0	0,7-1,2	Đầy đủ
4	Xã Cam Thịnh Đông	0	3	3	0	1-1,2	Đầy đủ
5	Xã Cam Bình		4	4	0	0,7-1,3	Đầy đủ
6	Xã Cam Thịnh Tây		5	2	3	0,8-1,2	Đầy đủ
7	Phường Cam Nghĩa	2		3	1	0,5-1,5	Đầy đủ
8	Phường Cam Phúc Bắc		5	2		0,7-1	Đầy đủ
9	Phường Cam Phúc Nam	1	2	4	3	0,8-1,3	Đầy đủ
10	Phường Cam Phú		5	3	0	0,5-1	Đầy đủ
11	Phường Cam Thuận		4	2		0,5-1	Đầy đủ
12	Phường Cam Linh		3	2	0	0,5-1	Đầy đủ
13	Phường Cam Lợi	1	1	3	2	0,5-1	Đầy đủ
14	Phường Cam Lộc		4	2		0,5-1,2	Đầy đủ
15	Phường Ba Ngòi	1	2	3		0,5-1,2	Đầy đủ
VII	Khánh Vĩnh						
1	Xã Sơn Thái	1		2		0,5-1	Đầy đủ
2	Liên Sang		2	2		0,5-1	Đầy đủ
3	Khánh Thượng		3	2		0,7-1,2	Đầy đủ
4	Xã Khánh Trung			2		1-1,2	Đầy đủ
5	Cầu Bà			2		0,7-1,3	Đầy đủ
6	Thị trấn Khánh Vĩnh		7	2		0,8-1,2	Đầy đủ
7	Xã Khánh Bình	4		6		0,5-1,5	Đầy đủ

STT	Cấp độ thiên tai	Vị trí				Phạm vi di chuyển đến (km)	Trang bị phòng chống dịch Covid (khẩu trang, sát khuẩn)
		Hội trường	Nhà văn hóa	Trường học	Trụ sở tôn giáo		
8	Khánh Thành		1	3		0,7-1	Đầy đủ
9	Khánh Nam		2			0,8-1,3	Đầy đủ
10	Sông Cầu	1	3			0,5-1	Đầy đủ
11	Khánh Phú		1	3		0,5-1	Đầy đủ
12	Khánh Hiệp	6		10		0,5-1	Đầy đủ
13	Giang Ly		2			0,5-1	Đầy đủ
<b>VIII</b>	<b>Khánh Sơn</b>						
1	Xã Thành Sơn	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ
2	Xã Sơn Lâm	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ
3	Xã Sơn Bình	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ
4	Xã Sơn Hiệp	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ
5	Xã Sơn Trung	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ
6	Thị trấn Tô Hạp	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ
7	Xã Ba Cạm Bắc	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ
8	Xã Ba Cạm Nam	x	x	x	x	0,5-1	Đầy đủ

**SỔ LIỆU PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN CÁC ĐỊA PHƯƠNG VÙNG BIỂN BI NGẬP DO NƯỚC BIỂN DÂNG**

[illegible]

STT	Địa phương	Bảo cấp 12-13				Bảo cấp 14-15				Bảo cấp 16-17			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
17	Ninh Phú			15	70			83	386			83	386
18	Ninh Đa												
19	Ninh Hiệp												
20	Ninh An												
21	Ninh Sơn												
22	Ninh Thọ												
23	Ninh Hải			612	2621			612	2621			612	2621
24	Ninh Diêm												
25	Ninh Thủy												
26	Ninh Phước												
27	Ninh Vân			15	60			15	60			15	60
III	Nha Trang	2.014	8.458	5.857	25.183	2.266	9.516	6.589	28.331	2.517	10.573	7.321	31.479
1	Xã Phước Đồng	842	3.536	1.284	5.520	947	3.978	1.444	6.210	1.052	4.420	1.605	6.900
2	Xã Vĩnh Thái	28	119	32	138	32	134	36	156	35	149	40	173
3	Xã Vĩnh Hiệp	34	144	20	86	39	162	23	97	43	180	25	108
4	Xã Vĩnh Thạnh	0	0	13	55	0	0	14	62	0	0	16	69
5	Xã Vĩnh Trung	18	75	2	10	20	85	3	11	22	94	3	12
6	Xã Vĩnh Ngọc	51	214	84	362	57	240	95	408	64	267	105	453
7	Xã Vĩnh Phương	14	60	6	24	16	68	6	27	18	75	7	30
8	Xã Vĩnh Lương	72	304	197	848	81	342	222	954	90	380	247	1.060
9	Phường Vĩnh Hòa	24	102	39	167	27	115	44	188	30	128	49	209
10	Phường Vĩnh Hải	120	506	33	144	135	569	38	162	150	632	42	180
11	Phường Vĩnh Phước	0	0	288	1.240	0	0	324	1.395	0	0	360	1.550
12	Phường Vĩnh Thọ	0	0	151	648	0	0	170	729	0	0	188	810
13	Phường Xương Huân	0	0	137	590	0	0	154	663	0	0	171	737
14	Phường Vạn Thạnh	25	103	24	103	28	116	27	116	31	129	30	129
15	Phường Vạn Thắng	0	0	50	216	0	0	57	243	0	0	63	270
16	Phường Phương Sơn	109	456	31	131	122	513	34	148	136	570	38	164
17	Phường Phương Sài	0	0	39	168	0	0	44	189	0	0	49	210
18	Phường Ngọc Hiệp	59	247	6	27	66	278	7	31	74	309	8	34
19	Phường Phước Tân	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
20	Phường Phước Tiến	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
21	Phường Phước Hải	0	0	209	898	0	0	235	1.011	0	0	261	1.123

STT	Địa phương	Bảo cấp 12-13				Bảo cấp 14-15				Bảo cấp 16-17			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
22	Phường Tân Lập	0	0	0	0	0	0	0	0	0		0	
23	Phường Phước Hòa	0	0	44	189	0	0	49	212	0	0	55	236
24	Phường Lộc Thọ	0	0	1.777	7.642	0	0	1.999	8.597	0	0	2.221	9.552
25	Phường Vĩnh Nguyên	552	2.320	963	4.139	621	2.610	1.083	4.657	690	2.900	1.203	5.174
26	Phường Vĩnh Trường	65	272	80	344	73	306	90	387	81	340	100	430
27	Phường Phước Long	0	0	347	1.493	0	0	391	1.679	0	0	434	1.866
<b>IV</b>	<b>Cam Lâm</b>	<b>136</b>	<b>615</b>	<b>1.675</b>	<b>6.299</b>	<b>126</b>	<b>537</b>	<b>1.889</b>	<b>6.934</b>	<b>169</b>	<b>764</b>	<b>2.328</b>	<b>7.753</b>
1	Suối Cát												
2	Suối Tân												
3	Sơn Tân												
4	Cam Tân												
5	Cam Hòa			198	816			198	816			198	816
6	Cam Hải Tây			70	404			70	404			70	404
7	Cam Hải Đông			1.002	3.717			1.002	3.717			1.002	3.717
8	Cam Đức			300	900			500	1.500			900	2.100
9	Cam Thành Bắc	136	615	105	462	126	537	119	497	169	764	158	716
10	Cam Hiệp Bắc												
11	Cam Hiệp Nam												
12	Cam An Nam												
13	Cam An Bắc												
14	Cam Phước Tây												
<b>V</b>	<b>Cam Ranh</b>	<b>278</b>	<b>1.028</b>	<b>584</b>	<b>2.351</b>	<b>352</b>	<b>1.235</b>	<b>1.857</b>	<b>7.948</b>	<b>306</b>	<b>1.142</b>	<b>2.473</b>	<b>10.470</b>
1	Xã Cam Thành Nam	0	0	4	4	0	0	4	4	0	0	4	4
2	Xã Cam Lập	32	117	0	0	0	0	32	117	0	0	32	117
3	Xã Cam Phước Đông	42	166	25	110	16	71	767	3.791	16	71	767	3.791
4	Xã Cam Thịnh Đông	0	0	6	20	0	0	259	952	0	0	259	952
5	Xã Cam Bình	0	0	39	172	0	0	120	487	0	0	120	487
6	Xã Cam Thịnh Tây	0	0	90	383	0	0	127	508	0	0	127	508
7	Phường Cam Nghĩa	44	167	48	211	64	265	69	302	85	359	90	391
8	Phường Cam Phúc Bắc	0	0	53	152	0	0	85	270	0	0	85	270
9	Phường Cam Phúc Nam	0	0	68	242	0	0	68	242	0	0	68	242
10	Phường Cam Phú	17	45	0	0	68	198	0	0	68	198	473	2.039
11	Phường Cam Thuận	31	103	0	0	47	173	0	0	47	173	0	0



STT	Địa phương	Bảo cấp 12-13				Bảo cấp 14-15				Bảo cấp 16 -17			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu
12	Phường Cam Linh	80	302	161	667	80	306	179	720	77	288	235	937
13	Phường Cam Lợi	21	83	0	0	62	157	21	83	2	8	83	240
14	Phường Cam Lộc	11	45	10	40	15	65	19	71	11	45	23	91
15	Phường Ba Ngòi	0	0	80	350	0	0	107	401	0	0	107	401
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>3.319</b>	<b>13.504</b>	<b>10.395</b>	<b>42.638</b>	<b>3.615</b>	<b>14.845</b>	<b>13.679</b>	<b>55.937</b>	<b>4.072</b>	<b>16.925</b>	<b>15.824</b>	<b>64.083</b>

*Ghi chú: Trong quá trình thực hiện sơ tán, nếu có dịch bệnh Covid 19 xảy ra thì phải áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo quy định*

**Phụ lục V:**  
**THÔNG KÊ SỐ LIỆU KHU NEO ĐẬU TÀU THUYỀN TRÚ TRÁNH BÃO**

TT	Khu vực	Địa điểm	Tọa độ	Sức chứa (tàu)
<b>A</b>	<b>KHU QUY HOẠCH</b>			
1	Khu neo đậu Sông Tắc – Hòn Rớ	Số 01 Nguyễn Xí, Phước Đồng, Nha Trang	Vĩ độ 12°11'59.1" N Kinh độ 109°11'43"0 E	1500
2	Khu neo đậu Vịnh Cam Ranh	Phường Cam Linh, TP. Cam Ranh	Vĩ độ 11°54'9"N Kinh độ 109°8'33"E	2000
3	Khu neo đậu Tránh trú bão Ninh Hải	Thôn Bình Tây-P. Ninh Hải –Tx.Ninh Hòa	Vĩ độ 12°34' N Kinh độ 109°13'00"0 E	400
4	Khu neo đậu Đảo Đá Tây	Đảo Đá Tây, Trường Sa	Vĩ độ 08051'52"N Kinh độ 112022'00"E	1000

**Phụ lục VI:**  
**TỔNG HỢP SỐ LIỆU TÀU THUYỀN ĐÁNH BẮT HẢI SẢN TRÊN BIỂN**

STT	Địa phương	Số tàu	Số người	Ven bờ (tàu)	Vùng lộng (tàu)	Vùng khơi (tàu)	Ngư trường đánh bắt chính
1	Thành phố Nha Trang	1.500	14.838	527	405	568	Biển Nam Trung Bộ, Trường Sa, Hoàng Sa, DK 1
2	Thành phố Cam Ranh	1.523	3.814	1.395	64	58	
3	Huyện Cam Lâm	179	1.475	170	7	2	
4	Huyện Vạn Ninh	797	7.760	557	191	49	
5	Thị xã Ninh Hòa	541	5.240	417	78	46	
6	Huyện Diên Khánh	2	20	0	1	1	
<b>Tổng cộng</b>		<b>4.542</b>	<b>33.147</b>	<b>3.066</b>	<b>746</b>	<b>724</b>	

**Phụ lục VII:**  
**TỔNG HỢP SỐ LIỆU LỒNG BÈ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

TT	Địa bàn	Số lượng		Số lượng	
		Lồng (cái)	Số người	Bè (cái)	Số người
<b>I</b>	<b>VẠN NINH</b>	<b>38.997</b>	<b>2.636</b>	<b>1.116</b>	<b>0</b>
1	Vạn Thạnh	33.854	2003	941	
2	Vạn Thọ	92	7	7	
3	Vạn Phước	252	33	17	
4	Vạn Long	248	33	18	
5	Vạn Giã	2.496	288	107	
6	Vạn Hưng	1.769	196		
7	Vạn Lương	286	76	26	
<b>II</b>	<b>NINH HÒA</b>	<b>1.647</b>		<b>130</b>	<b>43</b>
1	Ninh Ích	1.116		54	18
2	Ninh Diêm	149		6	2
3	Ninh Hải	273		60	20
4	Ninh Vân	89		3	1
5	Ninh Phước	9		4	1
6	Ninh Thủy	5		1	0
7	Ninh Phú	6		2	1
<b>III</b>	<b>NHA TRANG</b>	<b>5.237</b>		<b>217</b>	<b>72</b>
1	Vĩnh Nguyên	4.453		169	56
2	Phước Đồng	684		43	14
3	Vĩnh Hòa	100		5	2
<b>IV</b>	<b>CAM LÂM</b>	<b>235</b>	<b>34</b>	<b>53</b>	<b>51</b>
1	Cam Hải Đông	229	31	47	47
2	Cam Đức			2	2
3	Cam Hải Tây	6	3		0
4	Cam Thành Bắc			4	2
<b>V</b>	<b>THÀNH PHỐ CAM RANH</b>	<b>56.065</b>	<b>1.900</b>	<b>950</b>	<b>717</b>
1	Cam Nghĩa		30	15	16
2	C.Phúc Bắc	430	44	22	65
3	C.Phúc Nam	3.775	504	252	214
4	Cam Phú	10.493	116	58	61
5	Cam Thuận	7.452	14	7	28
6	Cam Linh	9.297	100	50	47
7	Cam Lợi	50	0	0	0
8	Ba Ngòi	225	0	0	0
9	C.Thịnh Đông	121	120	60	68
10	Cam Lập	6.944	44	22	13
11	Cam Bình	17.278	928	464	205
<b>Tổng cộng</b>		<b>102.181</b>	<b>4.570</b>	<b>2.466</b>	<b>884</b>

**Phụ lục VIII:**  
**TỔNG HỢP SỐ LIỆU SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP CHÍNH**

TT	Địa bàn	Lúa (ha)			Hoa màu (ha)	Cây lâu năm (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Đàn gia súc (con)	Đàn gia cầm (con)
		Đông Xuân	Hè Thu	Mùa					
1	Vạn Ninh	3.759	2.827	2.049	1.193	1.154	15.258	13.943	170.934
2	Ninh Hòa	8.958	8.719	4.108	12.437	5.058	24.744	37.279	858.318
3	Nha Trang	560	415	8	184	1.130	3.107	4.619	79.350
4	Diên Khánh	4.221	3.811		2.037	3.259	10.595	36.776	342.006
5	Cam Lâm	1.435	1.333	456	4.010	6.276	11.694	189.249	1.002.054
6	Cam Ranh	772	115	148	1.173	794	1.512	5.884	11.300
7	Khánh Vĩnh	414	315	256	2.400	2.570	50	51.100	82.000
8	Khánh Sơn	14	12	25	1.379	3.491	8.882	7.029	23.698
<b>Tổng cộng</b>		<b>20.133</b>	<b>17.547</b>	<b>7.050</b>	<b>24.813</b>	<b>23.732</b>	<b>75.842</b>	<b>345.879</b>	<b>2.569.660</b>

**Phụ lục IX**  
**PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN VÙNG NGUY CƠ CAO VỀ SẠT LỞ ĐẤT, LŨ QUÉT**

STT	Khu vực	Sạt lở bờ sông, bờ biển		Lũ quét		Sạt lở núi		Vùng thường xuyên bị chia cắt, ngập sâu	
		Số hộ	Số người	Số hộ	Số người	Số hộ	Số người	Số hộ	Số người
<b>I</b>	<b>Vạn Ninh</b>	<b>257</b>	<b>735</b>	<b>133</b>	<b>501</b>	<b>221</b>	<b>865</b>	<b>203</b>	<b>773</b>
1	Xã Xuân Sơn	83	264	0	0	74	293	19	71
2	Xã Vạn Hưng	0	0	37	141	37	141	69	238
3	Xã Vạn Lương	24	94	0	0	19	74	4	8
4	Thị trấn Vạn Giã	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Xã Vạn Phú	0	0	32	124	0	0	32	124
6	Xã Vạn Thắng	8	24	14	37	29	121	0	0
7	Xã Vạn Bình	117	256	0	0	0	0	0	0
8	Xã Vạn Khánh	0	0	0	0	0	0	66	292
9	Xã Vạn Phước	25	97	50	199	10	30	10	30
10	Xã Vạn Long	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Xã Vạn Thọ	0	0	0	0	25	103	0	0
12	Xã Vạn Thạnh	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Xã Đại Lãnh	0	0	0	0	27	103	3	10
<b>II</b>	<b>Ninh Hòa</b>	<b>419</b>	<b>1.447</b>	<b>1.139</b>	<b>4.609</b>	<b>348</b>	<b>1.358</b>	<b>949</b>	<b>3.854</b>
1	Thôn Suối Mít, Ninh Tây					3	14		
2	Tân Khánh 1, Ninh Sim			79	421				
3	Tân Lập, Ninh Sim			27	81				
4	Đồng Đa, Ninh Sim			114	596				
5	Đội đồ thôn 1, Ninh Thượng					10	32		
6	Suối Mơ thôn 3, Ninh Thượng			15	50	20	85		
7	Phú Gia, Ninh An			20	80			20	80
8	Hòa Thiên 1, Ninh An			11	40			0	0
9	Hòa Thiệp 2, Ninh An			13	40			13	40
10	Ninh Ích, Ninh An							5	15
11	Ngọc Sơn, Ninh An							6	25
12	Sơn Lộc, Ninh An							20	60
13	Hội Thành 2, Ninh Đa			6	20				

STT	Khu vực	Sạt lở bờ sông, bờ biển		Lũ quét		Sạt lở núi		Vùng thường xuyên bị chia cắt, ngập sâu	
		Số hộ	Số người	Số hộ	Số người	Số hộ	Số người	Số hộ	Số người
14	Sông Lôt, Ninh Đông	20	50						
15	Thôn Mỹ Giang, Ninh Phước	11	16					11	21
16	Thôn Ninh Yên Ninh Phước						50	13	30
17	Thôn Ninh Tịnh Ninh Phước	11	25						
18	Phước Lâm, Ngũ Mỹ, Ninh Xuân	82	270	18	57			150	300
19	Tân Phú, Phú Hữu, Vạn Thuận, Ninh Ích			450	1.800				
20	Khu vực núi Hóc Đá (thôn Phú Hữu), Ninh Ích					13	52		
21	Khu vực cận Núi Bé (thôn Ngọc Diêm), Ninh Ích					112	448		
22	Khu vực cận Núi Giã (thôn Ngọc Diêm), Ninh Ích					33	132		
23	Phú Sơn, Phú Văn, Mông Phú, Ninh Trung	0	0	20	70				
24	Hiệp Thạnh và Bình Thành, Ninh Bình	50	222	50	222			50	222
25	Nghi Phụng, Ninh Phụng	0	0	14	49				
26	Điêm Tịnh, Ninh Phụng	5	15	12	46			12	46
27	Tân Thủy, Ninh Lộc	9	36			14	62		
28	Lệ Cam, Ninh Lộc	13	58			2	16		
29	Mỹ Lợi, Ninh Lộc			32	106				
30	Vạn Khê, Ninh Lộc			13	54				
31	Tân Khê, Ninh Lộc			13	26				
32	Tam Ích, Ninh Lộc	14	46						
33	TDP5-Đông Hòa, Ninh Hải			10	30	10	30		
34	TDP6- Bình Tây, Ninh Hải	60	116	20	50	20	50		
35	Thôn 5, Ninh Sơn			12	46				
36	Tân Hưng, Ninh Hưng	5	20						
37	Phước Mỹ, Tân Hưng, Ninh Hưng			45	125	25	75		
38	Hội Thành, Ninh Giang	137	565	137	565			137	565
39	Núi Đất – Mỹ Trạch, Ninh Hà					40	150		
40	Núi Một – Hậu Phước, Ninh Hà					28	70		
41	Hội Phú Bắc, Ninh Phú	2	8	8	35				
42	Hang Dới Lệ Cam, Ninh Phú					18	92	512	2.450

**Phụ lục X**

**VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ ỨNG PHÓ THIÊN TAI**

STT	Đối tượng	Tổng	Đv	Vạn Ninh	Ninh Hòa	Nha Trang	Diên Khánh	Khánh Sơn	Khánh Vĩnh	Cam Lâm	Cam Ranh	Quân sự	Công an	Biên phòng
<b>I</b>	<b>Vật tư</b>													
1	Đá hộc	1.000	m3		570			50	280	100				
2	Đá dăm, sỏi	930	m3		500			50	280	100				
3	Cát	2.496	m3		926			50	420	1.100				
4	Đất	5.040	m3		1.620				420	3.000				
5	Rọ thép	870	cái		350			100	420	0				
6	Bao tải	39.960	cái		3.560	500	1.400	1.000	28.000	500	5.000			
7	Vải bạt	6.740	m2		1.120			200	420	5.000				
8	Tôn	2.900	m2		2.260			200	420	20				
9	Các vật tư khác	0			0					0				
<b>II</b>	<b>Trang thiết bị</b>	0	cái											
1	Nhà бат cứu sinh	623	cái	38	54	25	48	10	89	83	43	214		19
2	Phao áo cứu sinh	10.418	cái	203	584	1.580	731	100	701	855	742	1.918	1.854	1.150
3	Phao tròn cứu sinh	11.780	cái	195	754	1.590	1.163	100	994	1.283	1.361	2.093	1.241	1.006
4	Máy phát điện	175	cái	1	29	32	21	12	16	5	21	12	26	
5	Áo mưa chuyên dùng	3.130	cái	560	664	500		50	760	40		556		
6	Flycam	0	cái		0				0	0				
7	Loa cầm tay	194	cái		104		16	2	18	10	44			
8	Dây thùng	14.729	m		4.418		3.320	1.000	3.150	630	2.211			
9	Máy lcom	13	cái	2	2	3	2		2	2				
10	Các trang thiết bị khác	23								23				
<b>III</b>	<b>Phương tiện</b>	0								0				
1	Xe cứu hộ các loại	17	chiếc		4			1	1	10				1
2	Xe chữa cháy	11	chiếc		2	3		1		4				1
3	Tàu thuyền cứu nạn	95	chiếc		9	55	29			2				
4	Cà nô	42	chiếc	1	4	10				3	3	16		5
5	Xe ô tô có thể huy động	196	chiếc		86	53		15	30	12				
6	Xe 45 chỗ	25	chiếc		15					10				
7	Xe 25-29 chỗ	77	chiếc		5	69				3				
8	Xe 16 chỗ	125	chiếc		36	83		2		4				
9	Xe 4-7 chỗ	311	chiếc		59	220		8		24				
10	Xe ô tô tải	394	chiếc		106	158		5	70	55				
11	Xe ủi, xúc	103	chiếc		54	15		4	15	15				
12	Xe cứu thương	10	chiếc		7			2	1	0				



**PHỤ LỤC XI**  
**NGUỒN NHÂN LỰC HUY ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TÀI NĂM 2022**

STT	Lực lượng	Tổng cộng	Vạn Ninh	Ninh Hòa	Nha Trang	Diên Khánh	Khánh Sơn	Khánh Vĩnh	Cam Lâm	Cam Ranh
1	Quân đội	1.770	200	42	422	180	29	227	335	335
2	Các Đồn biên phòng	421	210	29	90				20	72
3	Công an	891	50	212	259	45	50	50	20	205
4	Y tế	830	120	159	130	108	168	20	21	104
5	Đoàn thanh niên	2.735	450	719	543	405		80	105	433
6	Hội chủ thập đỏ	1.057	25	459	277	20	2	20	39	215
7	Doanh nghiệp huy động	2.167	350	538	375	315	150		139	300
8	Dân quân tự vệ	4.628	325	864	876	290	160	676	787	650
9	Hội phụ nữ	1.653	50	568	486	45	50		74	380
10	Lực lượng xung kích	2.841	250	930	292	225	160	425	323	236
11	Hội nông dân	1.164		719	244		50		133	18
12	Các đoàn thể khác	1.016		335	316				120	245
13	Thành viên BCH	1.811	20	629	535	18	27	25	129	428
14	Cán bộ, CC,VC	2.560	495	541	377	410	200	230	97	210
15	Lực lượng khác	2.660	250	438	621	225	500	150	20	456

**DỰ TRỮ HÀNG HOÁ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2022**  
(Đính kèm Kế hoạch số 27 /KH-SCT ngày 18 /5/2022 của Sở Công Thương Khánh Hòa)

[illegible]

Công ty Xăng dầu Phú Khánh, địa điểm: Kho Vĩnh Nguyên Nha Trang, Khánh Hòa										Dự trữ 30.000 m3, căn cứ theo nhu cầu dự trữ của UBND cấp huyện để phân phối dự trữ tại các cửa hàng					
Công ty Xăng dầu Quân đội KV 3, địa điểm: Kho 662, phường Cam Linh, Cam Ranh, Khánh Hòa										Dự trữ 37.600 m3, căn cứ theo nhu cầu dự trữ của UBND cấp huyện để phân phối dự trữ tại các cửa hàng					
Các trạm nạp và thương nhân kinh doanh mua bán khí trên địa bản tỉnh									197.418						
Chi nhánh Công ty cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ tại Khánh Hòa			70.000												
14 siêu thị trên địa bản tỉnh Khánh Hòa		300.000 (10.000 thùng x 30 gói/thùng)	50.000	89.062	193.372			240.000 (10.000 thùng * 24 chai/l thùng)							

Công ty cổ phần Nước Khoáng Khánh Hòa: Địa điểm xã Diên Tân, Diên Khánh, Khánh Hòa								120.000 (5.000 thùng*24 chai/l thùng)							
Hệ thống cửa hàng tiện lợi: Bách Hóa Xanh, Vinmart+, CoopFood Nha Trang		493.100	219.702	89.062	145.029			718.024							
127 chợ (4 chợ hạng I, 8 chợ hạng II, 115 chợ Hạng III)	1.332.68 7	880.567	512.638	118.749	145.029	4.119	6.660							70.697	70.697
<b>Tổng</b>	<b>1.332.68 7</b>	<b>1.673.667</b>	<b>852.340</b>	<b>296.872</b>	<b>483.430</b>	<b>4.119</b>	<b>6.660</b>	<b>1.078.024</b>	<b>360.000</b>	<b>67.600 m3 xăng dầu các loại</b>				<b>70.697</b>	<b>70.697</b>

**Phụ lục XIII:**  
**NHỮNG KHU VỰC CÓ NGUY CƠ CAO XẢY RA LŨ QUÉT, SẠT LỖ ĐẤT**

STT	Loại hình thiên tai nguy cơ xảy ra	Thôn, TDP	Số hộ ảnh hưởng
<b>I</b>	<b>Huyện Vạn Ninh</b>		<b>30</b>
1	Xã Đại Lãnh	Khu vực chân đèo cá	30
<b>II</b>	<b>Ninh Hòa</b>		<b>1.329</b>
<b>A</b>	<b>Lũ quét</b>		<b>779</b>
1	Ninh Thượng	Thôn 3	50
2	Ninh An	Phú Gia	20
3		Hòa Thiện 1	18
4		Hòa Thiện 2	12
5	Ninh Xuân	Ngũ Mỹ	46
6	Ninh Ích	Tân Phú, Vạn Thuận, Phú Hữu	450
7	Ninh Trung	Phú Sơn, Phú Văn, Mông Phú	20
8	Ninh Bình	Hiệp Thạnh	24
9	Ninh Phụng	Nghi Phụng, Diêm Tịnh	36
10	Ninh Lộc	Mỹ Lợi	32
11		Vạn Khê	13
12		Tân Khê	13
13	Ninh Hưng	Phước Mỹ, Tân Hưng	45
<b>B</b>	<b>Sạt lở đất</b>		<b>550</b>
1	Ninh Tây	suối mít	3
2	Ninh Thượng	Thôn 1	20
3	Ninh Thân	Nhi Sự	3
4	Ninh Đa	Hà Thanh 2'	6
5	Ninh Diêm	Phú Thọ 3	20
6	Ninh Đông	Phú Nghĩa	20
7	Ninh Phước	Thôn Ninh Yên	Các công nhân trong lán trại Nhà máy nhiệt điện
8	Ninh Xuân	Phước Lâm	36
9	Ninh Bình	Ngọc Diêm, Phú Hữu	158
10	Ninh Phụng	Bình Thành	26
11		Diêm Tịnh	5
12	Ninh Lộc	Tân Thủy	12
13		Lệ Cam	2
14	Ninh Sơn	Thôn 5	32
15	Ninh Giang	Hội Thành	137
16	Ninh Hà	Mỹ Trạch	40
17		Hậu Phước	28
18	Ninh Phú	Hội Phú Bắc	2
<b>III</b>	<b>Nha Trang</b>		<b>3.465</b>
1	Xã Phước Đồng	Thôn Thành Đạt: 92 hộ/354 khẩu; thôn Thành Phát 280 hộ/900 khẩu	1.824
2	Phường Vĩnh Trường	Tổ 1, 2, 4, 5 Trường Sơn; tổ 2 Trường Đông tổ 1 Trường Thọ và tổ 1,2,3 Trường Hải	690
3	Phường Vĩnh Phước	Khu vực tổ 12, 13 Sơn Thủy (núi Sạn)	250
4	Phường Phương Sơn	Khu vực Núi giáp Chùa Long Sơn	145

STT	Loại hình thiên tai nguy cơ xảy ra	Thôn, TDP	Số hộ ảnh hưởng
5	Phường Vĩnh Nguyên	Tổ 1, 2 Cầu Đá; tổ 1,2 Tây Hải; Trí Nguyên và Vũng Ngán	356
6	Phường Vĩnh Thọ	Cù Lao Thượng	40
7	Xã Vĩnh Thạnh	Khu vực giáp sông Cái	9
8	Xã Vĩnh Phương	Thôn Vĩnh Thành, Liên thành và Đắc Lộc	16
9	Xã Vĩnh Lương	thôn Văn Đăng 1, 3	135
<b>IV</b>	<b>Diên Khánh</b>		<b>808</b>
1	Diên An	Vùng ven bờ nam sông Cái thuộc thôn Phú Ân Nam 1 và thôn Phú Ân Nam 2	17
2	Diên Lạc	Vùng ven bờ nam sông Cái thuộc thôn Trường Lạc, thôn Thanh Minh 3 và thôn Thanh Minh 2.	120
3	Diên Phước	Vùng ven bờ nam sông Cái thuộc thôn Phước Tuy 1 và thôn Phước tuy 2.	61
4	Diên Sơn	Vùng ven bờ bắc sông Cái thuộc thôn Tây 3.	30
5	Diên Lâm	Vùng ven bờ bắc sông Cái thuộc thôn Hạ, thôn Trung, thôn Thượng và thôn Khánh Xuân.	197
6	Diên Thọ	Vùng ven bờ nam sông Cái thuộc thôn Phước Lương, Lễ Thạnh, Cẩm Sơn, Phú Thọ.	139
7	Diên Đồng	Vùng ven sông thuộc thôn 1 và thôn 5.	80
8	Diên Xuân	Vùng ven sông Chò (cả bờ hữu và bờ tả).	164
<b>V</b>	<b>Cam Lâm</b>		<b>142</b>
1	Cam Tân	Khu vực từ Trại Xã Hội xuống giáp ranh thôn Phú Bình 1; Khu vực từ hồ Lò Sấu xuống Cầu 5 đường sắt thôn Phú Bình 2,	33
2	Cam Hòa	Khu vực trên Suối Gõ xã Cam Tân - Cam Hòa; Khu vực hạ lưu thôn Văn Tứ Đồng	27
3	Cam An Nam	Hồ bà Mai thôn Vĩnh Nam, xã Cam An Nam	5
4	Cam Hải Đông	Khu vực hạ lưu cầu Xi măng xã Cam Hải Đông (Đường N1B thôn Cù Hìn)	24
5	Cam Hải Tây	Khu vực cầu Bãi Giếng xã Cam Hải Tây	5
6	Suối Tân	Khu giãn dân thôn Đông Cau; khu đường tàu thôn Cây Xoài; khu dân cư đường tỉnh lộ 3 thôn Cây Xoài, thôn Vĩnh Phú	41
7	Suối Cát	Cầu xi măng cũ xã Suối Cát; Xóm Dốc Đào thôn Khánh Thành Nam, xã Suối Cát	7
<b>VI</b>	<b>Cam Ranh</b>		<b>92</b>

STT	Loại hình thiên tai nguy cơ xảy ra	Thôn, TDP	Số hộ ảnh hưởng
1	Cam Phước Đông	Khu vực từ cầu 1 đến cầu 2 phường Ba Ngòi, xóm Ga thôn Tân Hiệp	51
2	Cam Thịnh Đông	Khu vực thôn Hiệp Mỹ và thôn Mỹ Thanh	33
3	Cam Lập	Khu vực Đồng Gộc và vùng cầu Bến Ván Nước Ngọt thôn Nước Ngọt	3
4	Cam Thịnh Tây	Khu vực dọc suối Sông Cạn	5
<b>VII</b>	<b>Khánh Vĩnh</b>		<b>216</b>
	Xã Sơn Thái	Thôn Bồ Lang, thôn Giang Biên	9
	Liên Sang	Thôn Bầu Sang, thôn Chà Liên	28
	Khánh Thượng	Thôn Đa Râm, Suối Cát	29
	Xã Khánh Trung	Thôn Suối Cá	100
	Cầu Bà	Thôn Đá Bàn, thôn Đá Trắng	50
<b>VIII</b>	<b>Khánh Sơn</b>		<b>245</b>
1	Xã Thành Sơn	Dọc theo triền núi, ven suối tràn - thôn Tà Giang I; thôn Tà Giang II; - thôn A Pa I;	44
2	Xã Sơn Lâm	Dọc theo triền núi, ven suối tràn - thôn Co Róa; thôn Du Oai	22
3	Xã Sơn Bình	Dọc cầu tràn thôn Xóm Cỏ; thôn Liên Bình, Dọc bờ sông Tô Hạp	12
4	Xã Sơn Hiệp	Dọc sông Tô Hạp, triền núi thôn Liên Hiệp; Dọc cầu tràn suối Chi Chay, triền núi thôn Hòn Dung; Dọc cầu tràn suối Tà Gụ, triền núi, bờ sông Tô Hạp thôn Tà Gụ; Dọc bờ sông Tô Hạp thôn Xả Bói	60
5	Xã Sơn Trung	Dọc ven suối Chi Chay, Suối Ma O thôn Ma O	21
6	Thị trấn Tô Hạp	Dọc sông Tô Hạp thôn Hạp Cường; Dọc sông Tô Hạp thôn Đốc Gạo; Dọc suối thôn Tà Lương; khu vực xóm 7 hộ thôn Đốc Gạo	19
7	Xã Ba Cùm Bắc	Dọc sông Tô Hạp thôn Tha Mang; Dọc sông Tô Hạp thôn A Thi; Dọc suối Lò Ô, khu vực dân cư sống gần đồi thôn Suối Đá; Khu vực dân cư thôn Đốc Trầu;	36
8	Xã Ba Cùm Nam	Khu vực dân cư thôn Ka Tơ; Khu vực dân cư thôn Suối Me; Khu vực dân cư thôn Hòn Gầm	31
<b>Tổng cộng</b>			<b>6.327</b>

**PHỤ LỤC**  
**DANH BẠ ĐIỆN THOẠI LIÊN LẠC**



**DANH BẠ ĐIỆN THOẠI**  
**THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY PCTT & TKCN TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2022**

(Mã vùng: 0258)

- Trụ sở Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Khánh Hòa:

Lô 7, 8 Khu dân cư Hòn Rớt 2, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang

+ Số Điện thoại: 3523 613

+ Số Fax: 3523 648

- Địa chỉ Email: [pcbkh.trucban@gmail.com](mailto:pcbkh.trucban@gmail.com)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	Số điện thoại liên lạc		FAX
			Cơ quan	Di động	
	Ủy ban nhân dân tỉnh		3.822.661		3.560.553
1	Nguyễn Tấn Tuấn	Chủ tịch Trưởng ban		0913.461.880	
2	Đinh Văn Thiệu	P.Chủ tịch Phó Trưởng ban		0905.114.796	
3	Sở Nông nghiệp và PTNT		3.822.737		3.522.180
	Lê Tấn Bàn	Phó Trưởng ban	3.825.376	0905.222.079	
4	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh		3.821.144		3.821.144
	Lê Công Chín	Phó Trưởng ban	3.829.059	0965.939.777	
5	Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh		3.521.697		3.528.267
	Trần Thanh Hà	Thành viên	3.521.697	0977.358.968	
6	Công an tỉnh		3.691.245		3.525.640
	Nguyễn Văn Ngân	Thành viên	0694401577	0903 511 141	
7	Sở Giao thông Vận tải		3.824.270		3.825.970
	Chu Văn An	Thành viên	3.818.963	0935. 717. 979	
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư		3.822.906		3.812.943
	Nguyễn Thị Hà	Thành viên	3.561.379	0913.482.929	
9	Sở Tài chính		3.821.267		3.827.773
	Lê Quốc Thành	Thành viên	3.828.988	0936.134.713	
10	Sở Xây dựng		3.813.386	3.562.800	3.819.362
	Trần Văn Châu	Thành viên	3.819.966	0913.475.073	
11	Sở Thông tin và Truyền thông		3.563.531		3.563.530
	Nguyễn Tấn Trung	Thành viên	3.563.666	0903. 576. 586	
12	Sở Tài nguyên và Môi trường		3.826.461		3.811.733
	Nguyễn Văn Đồng	Thành viên	3.825.244	0983.370.800	
13	Sở Giáo dục và Đào tạo		3.822.158		3.829.234
	Nguyễn Đức Sơn	Thành viên	3.822.126	0905.174.608	
14	Sở Y tế		3.822.947		3.827.908
	Lê Văn Khoa	Thành viên	3.820.575	0909. 170. 625	
15	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		3.822.704		3.811.505
	Nguyễn Thành Sơn	Thành viên	3.563.397	0983.131.902	
16	Sở Văn hoá - Thể thao		3.822.229		3.822.260
	Nguyễn Tuấn Thanh	Thành viên		0914.034.564	
17	Sở Du lịch		3.828.333		3.828.333
	Phan Đình Phùng	Thành viên	3.828.456	0949.628.018	

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	Số điện thoại liên lạc		FAX
			Cơ quan	Di động	
18	Sở Tư pháp		3.822.261		3.817.695
	Đặng Văn Khánh	Thành viên	3.825.378	0903.519.477	
19	Sở Khoa học và Công nghệ		3.824.676		3.824.676
	Lê Phước Đức	Thành viên	3.815.253	0905.115.173	
20	Sở Công Thương		3.822.703		3.824.218
	Nguyễn Sanh Dương	Thành viên	3.822.359	0913.464.318	
21	Sở Ngoại vụ		3.526.420		3.560.153
	Lê Thị Nguyệt	Thành viên	3.526.425	0937 166 368	
22	Sở Nội vụ		3.827.095		3.812.986
	Bùi Thế An	Thành viên	3.829.286	0905.184.185	
23	Ban Dân tộc		3.813.576		3.813.576
	Đặng Văn Tuấn	Thành viên	3.561.069	0916 184 168	
24	Sở Nông nghiệp và PTNT		3.822.180		3.822.180
	Nguyễn Duy Quang	Thành viên	3.821.104	0913.424.245	
25	Đài KTTV Nam Trung Bộ		3828482 - 3.810.025		3.813.036
	Đặng Văn Dũng	Thành viên	3.825.370	0913.339.027	
26	Đài Phát thanh - Truyền hình KH		3.523.247		3.523.158
	Lê Anh Vũ	Thành viên		0836.009.666	
27	Viện Thông Khánh Hoà		3.585.858		3.563.456
	Đặng Minh Hải	Thành viên	3.820.222	0913.460.133	
28	Hội chữ thập đỏ				3.822.542
	Lê Văn Hoa	Thành viên	3.821.667	0914.029.038	
29	Trung tâm Phối hợp TKCN hàng hải khu vực IV		3.880.373		3.880.517
	Bùi Đăng Quang	Phó Giám đốc	3.880.373	0965.912.909	
30	Chi cục Thủy lợi		3.523.613		3.523.648
	Lê Xuân Thái	Chánh Văn phòng	3.523.610	0983.810.830	
31	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh		3.822.955		3.810.503
	Huỳnh Thị Phụng	Thành viên	3.813.827	0914.355.610	
32	Tỉnh đoàn Khánh Hòa		3.818.012		3.822.346
	Bùi Hoài Nam	Thành viên	3.826.405	0966.668.007	
33	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Khánh Hòa		3.561.019		3.561.019
	Phan Thị Hòa Bình	Thành viên	3.561.016	0333.800.805	
34	Thanh Tra tỉnh				
	Nguyễn Hữu Hòa	Thành viên		0989.158.468	

**DANH BẠ ĐIỆN THOẠI VÀ FAX  
CÁC HUYỆN - THỊ XÃ - T. PHỐ NĂM 2022**

(Mã vùng: 0258)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	Số điện thoại liên lạc		FAX
			Cơ quan	Di động	
1	Huyện Vạn Ninh		VPTT: 3.912.833		3.911.871
	Đàm Ngọc Quang	Chủ tịch	3.841.484	0914176525	
	Nguyễn Thanh Sơn	Phó Chủ tịch	3.840.352	0914161655	
	Nguyễn Ngọc Ý	TP Kinh tế	3.912.833	0975.909.979	
2	Thị xã Ninh Hoà		VPTT:3.844.272		3.844.272
	Nguyễn Vĩnh Thanh	Chủ tịch	3.845.976	0935.562.598	
	Nguyễn Thị Hồng Hải	Phó Chủ tịch	3.632.056	0914161322	
	Nguyễn Thị My Sa	TP Kinh tế	8.505.222	0906576990	
3	Thành phố Nha Trang		VPTT:3.523.570		3.523.570
	Nguyễn Sỹ Khánh	Chủ tịch	3.527.601	0982 740 555	
	Lê Đại Dương	Phó Chủ tịch	3.527.603	0357 078448	
	Trần Minh Tân	P.TP Kinh tế	3.521.686	0906584211	
4	Huyện Diên Khánh		VPTT:3.850.334		3.853.611
	Nguyễn Văn Gấm	Chủ tịch	3.850.306	0903.502.384	
	Nguyễn Tấn Cường	Phó Chủ tịch	3.850.660	0903.117523	
	Võ Văn Châu	TP Kinh tế	3.851.256	0935.600926	
5	Huyện Cam Lâm		VPTT: 3.983.288		3.983.288
	Nguyễn Hữu Hào	Chủ tịch	3.983.345	0914.137.477	
	Lê Phạm Thùy Ngân	Phó Chủ tịch	3.981.985		
	Lê Đình Cường	TP NN&PTNT	3.983.288	0917 016 867	
6	Huyện Khánh Vĩnh		VPTT: 3.790.236		3.790.236
	Văn Ngọc Hường	Chủ tịch	3.790.256	0905.023.696	
	Nguyễn Văn Thuận	Phó chủ tịch	3.790.777	0914.036.413	
	Lương Nguyễn Nhật Trường	TP NN&PTNT	3.790.090	0989.266.818	
7	Huyện Khánh Sơn		VPTT:3.869.281		3.869.566
	Nguyễn Văn Nhuận	Chủ tịch	3.509.666		
	Nguyễn Quốc Đông	Phó Chủ tịch		02583 509005	
	Đỗ Nhi Huy	TP NN&PTNT	3.869.281	0979104377	
8	Thành phố Cam Ranh		VPTT: 3.861.146		3.862.646
	Lương Đức Hải	Chủ tịch	3.861.260	0905.186.025	
	Trần Anh Tuấn	Phó Chủ tịch	3.861.254	088.616.8686	
	Lê Minh Hải	TP Kinh tế	3.861.161	0988.868.590	

**DANH BẠ ĐIỆN THOẠI**  
**CÁC ĐƠN VỊ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2022**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ ĐIỆN THOẠI			FAX
			CƠ QUAN	DI ĐỘNG	NHÀ RIÊNG	
1	BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH (Thường trực BCH TKCN)		3821.144 - 069.752.115 - 069.752.299			3.821.144 069.755.435
	ĐC: 14 Ngô Quyền - Nha Trang					
	Lê Công Chín	Phó Chỉ huy trưởng		0965.939.777		
2	BỘ CHỈ HUY BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH (Thường trực BCH TKCN)		3.521.697 - 069.755.915			3.528.267
	ĐC: 09 Lê Thánh Tôn - Nha Trang					
	Trần Thanh Hà	Phó Chỉ huy trưởng		0977.358.968	.	
3	CÔNG AN TỈNH		3.691.259 - 3.691.204			3.525.640
	ĐC: 80 Trần Phú - Nha Trang					
	Nguyễn Văn Ngàn	Phó Giám đốc		0903.511.141		
4	CẢNG VỤ HÀNG HẢI NHA TRANG		3.590.053			3.590.048
	ĐC: 03 Trần Phú - Cầu Đá - P. Vĩnh Nguyên - Tp. Nha Trang					
	Phạm Văn Chương	Giám đốc	.	0913.416.278	.	
5	TRUNG TÂM PHỐI HỢP TKCN HÀNG HẢI KHU VỰC IV		3.880.373			3.880.517
	ĐC: 21 Nguyễn Đức Cảnh - Phước Long					
	Bùi Đăng Quang	P.Giám đốc	3.880.180	0965.912.909		
6	TRUNG TÂM PHỐI HỢP TKCN HÀNG HẢI KHU VỰC III		02543.850.950			0254.3810.353
	30/4 - Phường 11 - TP. Vũng Tàu					
7	TRUNG TÂM PHỐI HỢP TKCN HÀNG HẢI KHU VỰC II		02363.924.957			02363.924.956
	Đường Hoàng Sa, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Đà Nẵng;					
8	TRUNG TÂM PHỐI HỢP TKCN HÀNG HẢI KHU VỰC I		02253.759.508			0225.3759.507
	Số 33/34, đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng					
9	ĐÀI THÔNG TIN DUYÊN HẢI NHA TRANG (Radio Nha Trang)		3.590.099			3.590.098
	ĐC: 40/1 Trần Phú - Vĩnh Nguyên					
	Trần Quang Minh	Giám đốc	3.596.639	0913434810	3.590.640	

# DANH BẠ ĐIỆN THOẠI CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2022

TT	ĐƠN VỊ	ĐIỆN THOẠI	FAX
1	BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI	ĐC: 02 Ngọc Hà - Ba Đình - Hà Nội	
		02437.335.694	02437.335.701
2	ỦY BAN QUỐC GIA ỦNG PHÓ SỰ CÓ THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN	ĐC: 26 Hoàng Diệu - Ba Đình - Hà Nội	
		02437.333.664 069.693.515	02437.333.845
3	BỘ NGOẠI GIAO - CỤC LÃNH SỰ	ĐC: 40 Trần Phú - Ba Đình - Hà Nội	
		02438.452.293	02438.239.928
4	CHI CỤC PCTT KHU VỰC MIỀN TRUNG TÂY NGUYÊN	ĐC: 102 Yên Bái - Q.Linh Chiểu - Đà Nẵng	
		02363.872.708	02363.872.709
5	TRUNG TÂM PHÒNG TRÁNH VÀ GIẢM NHỆ THIÊN TAI	ĐC: Nhà 9A - số 02 Ngọc Hà - Ba Đình - Hà Nội	
		02437.335.686 02437.335.805	02437.336.647
6	CỤC TRÔNG TRỌT Khu vực miền Trung - Đà Nẵng	ĐC: Phòng 105 - Nhà 6A - số 02 Ngọc Hà - Ba Đình - Hà Nội	
		02437.338.207	02437.344.967
7	CỤC KIỂM NGƯ	024377247283	
		024.37710294; 024.62737323	02437710295; 02438353363

**PHƯƠNG ÁN CỦA CÁC ĐƠN VỊ TKCN  
LIÊN QUAN**

Số: 27 /KH - SCT

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong năm 2022**

Thực hiện Chỉ thị 04/CT-BCT ngày 14/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022; Thông báo số 68/TB-PCTT ngày 29/4/2022 của Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn-Bộ Công Thương về Kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân - Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN - Bộ Công Thương tại Hội nghị tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn ngành Công Thương năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 15/03/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022; Công văn số 14/BCH-PCTT ngày 31/3/2022 của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh về triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Sở Công thương xây dựng Kế hoạch phòng chống thiên tai của ngành Công Thương năm 2022 với các nội dung sau:

#### **I. Mục tiêu.**

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của công chức, viên chức, người lao động thuộc ngành Công Thương về công tác phòng chống thiên tai.
- Hướng dẫn, chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, các doanh nghiệp thuộc ngành Công Thương thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, ngăn ngừa sự cố và giảm thiểu các thiệt hại do thiên tai gây ra.
- Hỗ trợ, thông tin thường xuyên, kịp thời cho các đơn vị của ngành về tình hình, diễn biến của phòng chống thiên tai. Đồng thời, phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường biện pháp phòng chống ảnh hưởng của bão lụt, kịp thời khắc phục những thiệt hại do thiên tai gây ra.
- Phối hợp tốt với các Sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và địa phương trong việc thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) của ngành Công Thương.

#### **II. Nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện.**

##### **1. Công tác thông tin tuyên truyền:**

- Thông tin thường xuyên, kịp thời cho các cơ quan đơn vị thuộc ngành về chủ trương, chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng chống thiên tai và tình hình, diễn biến của thiên tai.

- Quán triệt sâu rộng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thực hiện hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và các nguyên tắc phòng ngừa, chủ động ứng phó kịp thời khi có thiên tai gây ra; nâng cao ý thức của từng tổ chức, cá nhân trong công tác phòng chống thiên tai.

- Phối hợp cung cấp thông tin (24/24 giờ khi có thiên tai) giữa các doanh nghiệp với Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Sở Công thương, giữa Sở Công thương với địa phương, Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa, các chủ đập, hồ chứa thủy điện và các doanh nghiệp thuộc ngành Công Thương.

## **2. Về công tác tổ chức:**

Kiên toàn Ban chỉ huy phòng chống thiên tai tại các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp thuộc ngành Công Thương đồng thời gửi danh sách đầu mối liên lạc về Sở Công Thương trước ngày 15/7/2022.

## **3. Nội dung, nhiệm vụ công việc triển khai thực hiện:**

### **3.1. Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.**

Các thành viên của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của Sở Công Thương thực hiện theo các nhiệm vụ đã được phân công về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại Quyết định số 48/QĐ-SCT ngày 09/5/2022 của Sở Công thương về việc kiện toàn Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Sở Công thương Khánh Hòa.

### **3.2. Các chủ đập, hồ chứa thủy điện; Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa; chủ đầu tư các dự án điện mặt trời.**

- Các chủ đập, hồ chứa thủy điện có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

- + Các đơn vị quản lý hồ chứa thủy điện vận hành theo quy trình đã được phê duyệt nhằm bảo đảm an toàn cho công trình và cắt giảm lũ cho vùng hạ du, điều tiết nước phù hợp để phòng chống hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn; thông báo thường xuyên cho chính quyền địa phương các vùng hạ du thông tin vận hành hồ chứa, công tác điều tiết nước, công tác vận hành xả lũ, bảo đảm an toàn cho nhân dân vùng hạ du.

- + Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá mức độ an toàn của các công trình hồ, đập, khắc phục kịp thời các sự cố gây mất an toàn công trình.

- + Rà soát, xây dựng Kế hoạch Phòng chống thiên tai, Kế hoạch ứng phó tình huống khẩn cấp; đề xuất thiết lập hành lang thoát lũ của các đập, hồ chứa thủy điện và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn đập.



+ Cung cấp thông tin công khai, minh bạch để chính quyền và người dân vùng hạ du biết các quy định của pháp luật bằng nhiều hình thức, các thông tin về việc xả lũ như: thông báo xả lũ, tính toán mực nước hồ, lưu lượng nước đến hồ, thời gian xả lũ, dự kiến xả lũ, lưu lượng xả qua đập tràn, kế hoạch chạy máy phát điện ... được cập nhật trên trang web của các ngành, địa phương và chủ đập; trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đài phát thanh truyền hình, báo Khánh Hòa, đài phát thanh địa phương.

+ Chủ đập có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn Nam Trung bộ để nắm thông tin khí tượng thủy văn phối hợp nhằm dự báo lượng nước về các hồ chứa thủy điện để xây dựng phương án điều tiết nước phù hợp để phòng chống hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn; hoặc xả lũ; phối với Đài Phát thanh truyền hình Khánh Hòa, đài truyền thanh xã nhằm thông báo cho chính quyền và người dân biết khi vận hành điều tiết nước, phát điện hết công suất, xả lũ để nhân dân vùng hạ du biết có phương án thích hợp.

Các chủ đập, hồ chứa thủy điện báo cáo kết quả thực hiện các công việc trên, đồng thời gửi Kế hoạch, phương án phòng chống thiên, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp về Sở Công thương trước ngày 01/7/2022.

- Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hoà có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

+ Rà soát xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo cung cấp, phát điện, đặc biệt khi có hạn hán, thiếu nước xảy ra (trong đó chú trọng phương án cấp điện cho các trạm bơm cấp nước sinh hoạt, cấp nước chống hạn), phương án dự phòng, khắc phục kịp thời mọi sự cố xảy ra; khôi phục kịp thời, an toàn hệ thống điện sau thiên tai để phục vụ công tác khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất, phục vụ dân sinh;

+ Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thường xuyên kiểm tra các công trình điện, gia cố các vị trí xung yếu đảm bảo an toàn cho công trình khi thiên tai xảy ra, phát quang hành lang tuyến, chặt tỉa cây ngoài hành lang có nguy cơ đổ vào công trình điện theo quy định; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, tổ chức diễn tập cho cán bộ, công nhân viên theo phương án đã phê duyệt;

+ Thường xuyên kiểm tra đánh giá chất lượng và sửa chữa kịp thời các hư hỏng của các công trình thuộc ngành;

+ Tuyên truyền, hướng dẫn, cảnh báo người dân sử dụng điện an toàn trong mùa mưa bão và các quy định tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện, Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP để đảm bảo an toàn hành lang lưới điện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa báo cáo kết quả thực hiện các công việc trên, đồng thời gửi Kế hoạch, phương án phòng chống thiên gửi về Sở Công thương trước ngày 15/6/2022.

### **3.3. Các chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.**

Các chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện như sau:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung phương án phòng chống thiên tại các cụm công nghiệp trong đó bao gồm các nội dung về tình hình số lượng doanh nghiệp, người lao động trong cụm công nghiệp, các công trình có thể bị ảnh hưởng khi có thiên tai, dự kiến các tình huống gây mất an toàn khi có thiên tai xảy ra và các biện pháp ứng phó để đảm bảo an toàn cho cụm công nghiệp, phương án huy động vật tư, phương tiện, nhân lực khi triển khai, danh bạ và các hình thức liên lạc đảm bảo nguyên tắc “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ). Nội dung phương án phòng chống thiên tai và thông tin cán bộ đầu mối cung cấp thông tin về Sở Công thương trước ngày 01/7/2022.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật phòng chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn liên quan cho các doanh nghiệp ở các cụm công nghiệp; từng doanh nghiệp chủ động xây dựng phương án ứng phó thiên tai đảm bảo nguyên tắc “4 tại chỗ” để sẵn sàng ứng phó khi có lụt bão xảy ra.

### **3.4. Các siêu thị, trung tâm thương mại, các doanh nghiệp, đơn vị chuyên kinh doanh mặt hàng lương thực, thực phẩm, nhiên liệu, vật tư.**

Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có các siêu thị, trung tâm thương mại, các doanh nghiệp, đơn vị chuyên kinh doanh mặt hàng lương thực, thực phẩm, nhiên liệu, vật tư tham gia vào việc dự trữ các loại hàng hóa thiết yếu, vật tư như sau: Chi nhánh Công ty Cổ phần Lương thực Nam Trung Bộ, 14 siêu thị kinh doanh tổng hợp, cung cấp các mặt hàng thiết yếu, nhu yếu phẩm phục vụ người tiêu dùng (*Siêu thị Co.opmart Nha Trang, Siêu thị Vinmart Nha Trang, Siêu thị Vinmart Trần Phú, Siêu thị Vinmart Lê Thánh Tôn, Siêu thị GO Nha Trang, Siêu thị Lotte Nha Trang, Siêu thị Lotte Gold Coast Nha Trang, Siêu thị MM Mega Market Nha Trang, Siêu thị Aeon Citimart 2, Siêu thị Aeon Citimart, Siêu thị Vinmart Cam Ranh, Siêu thị Co.op Mart Cam Ranh, Siêu thị Vinmart Ninh Hòa, Siêu thị Quyết Thắng Vạn Ninh*); Hệ thống cửa hàng tiện lợi: *Bách hóa xanh, Vinmart+, CoopFood Nha Trang*) và 127 chợ (4 hạng I, 8 chợ hạng II, 115 chợ hạng III ); 02 thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, 02 thương nhân phân phối xăng dầu và hơn 200 cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Các siêu thị, trung tâm thương mại, các doanh nghiệp, đơn vị chuyên kinh doanh mặt hàng lương thực, thực phẩm, nhiên liệu, vật tư có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

+ Phối hợp với UBND cấp huyện để chuẩn bị các mặt hàng thiết yếu cung ứng cho người dân trong mùa mưa bão, đặc biệt ở các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng có khả năng bị ngập, úng kéo dài.

+ Chuẩn bị hàng hóa nhu yếu phẩm, vật tư, nhiên liệu được dự trữ từ nguồn hàng kinh doanh sẵn có trong các kho của doanh nghiệp trên địa bàn (*Phụ lục đính kèm*);

+ Đối với huyện miền núi Khánh Vĩnh, hàng hóa dự trữ sẽ được Trung tâm Dịch vụ - Thương mại Khánh Vĩnh thuộc UBND huyện, phân phối về cho các cửa hàng thương mại phân bố tại các xã, thị trấn; đối với huyện miền núi Khánh Sơn, các cửa hàng thương mại tại địa bàn các xã thuộc huyện Khánh Sơn thực hiện công tác dự trữ hàng hóa thiết yếu nhằm đáp ứng nhu cầu tại chỗ của nhân dân khi xảy ra bão lụt, chia cắt.

- Khi có chỉ đạo của UBND tỉnh (trong các trường hợp thiên tai kéo dài), Sở Công thương sẽ phối hợp với các địa phương huy động lương thực, thực phẩm từ các doanh nghiệp đến các địa điểm có yêu cầu.

- Trong trường hợp mưa lũ kéo dài, nguồn hàng dự trữ địa phương đã được huy động hết nhưng vẫn thiếu hụt hàng hóa, Sở Công thương sẽ tham mưu UBND tỉnh, báo cáo Bộ Công Thương huy động hỗ trợ từ các địa phương khác lân cận, hỗ trợ từ các Tổng Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh quản lý kinh doanh siêu thị (thời gian vận chuyển hàng hóa từ thành phố Hồ Chí Minh đến Nha Trang 08 giờ) để cung ứng cho các địa phương có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong năm 2022, Sở Công thương yêu cầu các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch này và kế hoạch của đơn vị mình, đồng thời phải phân công trực điện thoại khi có thiên tai xảy ra, thực hiện báo cáo kịp thời về Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Tỉnh, và Ban chỉ huy PCTT và TKCN Sở Công Thương theo số điện thoại: 0258.3814412./.

**Nơi nhận: (VBĐT)**

- Bộ Công Thương;
- UBND tỉnh (VBĐT – thay BC);
- BCH PCTT và TKCN-BCT;
- BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Sở NN và PTNT (VBĐT);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố; (VBĐT)
- Trung tâm KC và XTTM (VBĐT);
- Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa (VBĐT);
- Các chủ đập, hồ chứa thủy điện;
- Các doanh nghiệp thuộc ngành Công Thương;
- Lưu: VT, Phòng QLTM,QLNL,QLCNMT (Binh).

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Sanh Đường**

## **KẾ HOẠCH**

**Đảm bảo an toàn thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai của ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa năm 2022**

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-BTTTT ngày 08/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022;

Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022;

Để công tác đảm bảo thông tin liên lạc trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) của ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được chủ động, kịp thời và an toàn, phục vụ chỉ đạo, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước, chính quyền các cấp, các ngành; hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch đảm bảo an toàn thông tin liên lạc phục vụ công tác PCTT và TKCN và phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai của ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2022 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Thống nhất việc quản lý, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ và huy động mọi lực lượng, phương tiện giữa các đơn vị trong ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh để đảm bảo an toàn thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống, kể cả khi có lũ, bão, siêu bão, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan của Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt ưu tiên đảm bảo an toàn thông tin liên lạc cho công tác chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp; hạn chế mức thấp nhất việc gián đoạn thông tin liên lạc trong công tác chỉ đạo PCTT và TKCN.

### **2. Yêu cầu**

- Quán triệt và thực hiện hiệu quả phương châm chủ đạo trong công tác PCTT và TKCN là “*Chủ động phòng tránh - Đối phó kịp thời - Khắc phục khẩn trương và có hiệu quả*” để đảm bảo an toàn mạng lưới, phục vụ thông tin liên lạc thông suốt với nguyên tắc “*4 tại chỗ*”: *Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ*”.

- Các doanh nghiệp và đơn vị có liên quan trong ngành Thông tin và Truyền thông hoạt động trên địa bàn tỉnh phải có kế hoạch phối hợp, hỗ trợ, xây dựng phương án PCTT và TKCN của đơn vị mình, đảm bảo an toàn thông tin liên lạc thông suốt phục vụ PCTT và TKCN trong các tình huống; ưu tiên các khu vực trọng điểm xung yếu như các công trình hồ chứa nước, vùng sâu, vùng xa, vùng hải đảo, vùng dễ bị chia cắt và các vùng có công trình trọng điểm; phân công trách nhiệm đến từng bộ phận, cá nhân.

- Khi có tình huống xảy ra, các đơn vị, doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông phải triển khai ngay kế hoạch phối hợp và phương án của đơn vị mình; thực hiện nhiệm vụ được phân công theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, sự điều phối của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN ngành và các cấp có thẩm quyền nhằm đảm bảo an toàn thông tin liên lạc thông suốt, hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do thiên tai gây ra.

## **II. HIỆN TRẠNG HẠ TẦNG MẠNG BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**

### **1. Hiện trạng mạng viễn thông**

- Các doanh nghiệp viễn thông có hạ tầng băng rộng cố định trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, bao gồm: Viễn thông Khánh Hòa, Viettel Khánh Hòa, Công ty CP Viễn thông FPT – Chi nhánh Khánh Hòa, Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam tại Khánh Hòa và Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC – Chi nhánh miền Trung. Tổng số tuyến cáp truyền dẫn được hạ ngầm là 1.376km. Tổng số tuyến cáp truyền dẫn được treo trên cột viễn thông và cột điện lực là 5.980km

- Các nhà mạng cung cấp dịch vụ viễn thông di động bao gồm: Viettel, Vinaphone, Viettel và Vietnamobile. Tổng số trạm thu phát sóng thông tin di động là 1.906 trạm.

- Đài Thông tin Duyên hải Nha Trang hiện có 13 trạm thu phát sóng (địa chỉ: 40/1 đường Trần Phú, thành phố Nha Trang; Khu Đồng Muối 2, phường Phước Long, thành phố Nha Trang; Khu đèo Quýt, thôn Mỹ Lương, xã Ninh Thủy, thị xã Ninh Hòa).

- Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực VII có trạm kiểm soát tần số điện (địa chỉ: Thôn Thanh Danh, xã Ninh Diêm, thị xã Ninh Hòa; Tổ 6, thôn Phú Thạnh, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang và số 157, đường 3/4 khóm Phú Bình, phường Cam Phú, thành phố Cam Ranh).

### **2. Hiện trạng mạng bưu chính**

Tổng số doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là 24 doanh nghiệp, tổng số điểm bưu cục là 260 điểm. Trong đó, Bưu điện tỉnh Khánh Hòa là doanh nghiệp bưu chính được Nhà nước chỉ định thực hiện nhiệm vụ duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng; cung cấp dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí; cung ứng dịch vụ bưu chính quốc tế và các dịch vụ khác.

Tổng số điểm bưu cục, bưu điện văn hóa xã của Bưu điện tỉnh Khánh Hòa là 134 điểm (trong đó, 01 điểm bưu cục cấp I, 07 điểm bưu cục cấp II, 39 điểm bưu cục cấp III và 87 điểm bưu điện văn hóa xã).

### **III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ**

#### **1. Về công tác tổ chức**

- Thành lập Ban Chỉ huy PCTT và TKCN của các đơn vị và thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành, đảm bảo phục vụ thông tin liên lạc thông suốt cho các cơ quan Đảng, chính quyền địa phương các cấp trong công tác phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn và giảm nhẹ thiên tai.

- Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thành lập Ban Chỉ huy PCTT và TKCN ngành do lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông làm trưởng ban, thành viên là đại diện lãnh đạo của các đơn vị ngành Thông tin và Truyền thông nhằm thống nhất sự chỉ huy, điều phối công tác PCTT và TKCN của ngành trên địa bàn tỉnh và làm đầu mối tổ chức triển khai thực hiện sự chỉ đạo và phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN của tỉnh và Trung ương.

#### **2. Về công tác nghiệp vụ**

Các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong ngành Thông tin và Truyền thông căn cứ vào các điều kiện sản xuất kinh doanh, năng lực, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, chuẩn bị sẵn sàng các nội dung sau:

- Tiến hành tổng kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai công tác PCTT và TKCN năm trước để xác định rõ những vấn đề còn tồn tại, yếu kém trong công tác PCTT và TKCN, rút kinh nghiệm triển khai trong năm.

- Chuẩn bị phương tiện, vật liệu, thiết bị... sẵn sàng phục vụ công tác PCTT và TKCN và xây dựng phương án ứng phó đối với từng loại hình thiên tai.

- Kiểm tra định kỳ cơ sở vật chất, kỹ thuật, kho hàng, nhà trạm, các thiết bị lưu động, thiết bị vô tuyến sóng ngắn, trang thiết bị ứng cứu và các thiết bị dự phòng khác của đơn vị; chú ý những khu vực có khả năng bị ngập lũ, ảnh hưởng mưa bão; nâng cao các thiết bị nguồn, nhất là các máy phát điện, các trạm hạ thế; trang bị thêm những dụng cụ còn thiếu nhằm nâng cao độ vững chắc, đảm bảo mọi việc luôn trong trạng thái sẵn sàng; dự phòng phương án ứng cứu khi có tình huống xấu nhất xảy ra.

- Gia cố, bảo dưỡng mạng lưới định kỳ, trước mùa mưa bão: Bảo dưỡng nhà trạm, cột anten, các tuyến truyền dẫn, hệ thống mạng ngoại vi, nguồn điện, hệ thống tiếp đất, chống sét, cùm giữ chắc chắn phòng khi gió to...

- Đối với các nhà trạm tại các vùng trũng, vùng có khả năng bị ảnh hưởng nhiều khi xảy ra bão kèm lũ, cần xây dựng nhà chống lũ hoặc nâng sàn đặt thiết bị, thực hiện công tác bảo dưỡng, chống thấm trần, mái; thay thế, gia cố mái tôn, cống, cửa đảm bảo an toàn.

- Đối với các cột anten, các trạm có nguy cơ cao chịu ảnh hưởng của bão, lốc xoáy: Thực hiện gia cố cột, bổ sung, thay thế dây co, tăng đỡ, gá chống xoay, ốc siết cáp, gia cố móng cột, móng neo không đảm bảo. Lập phương án giảm tải cho trụ, hạ độ cao đối với cột anten có nguy cơ chịu ảnh hưởng của bão, lốc xoáy, thường xuyên kiểm tra và kịp thời thay thế ốc ri sét của gá anten, gá viba, bulong nối đoạn trụ.

- Tăng cường phủ sóng thông tin di động; tiếp tục cải thiện vùng phủ sóng, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và công tác PCTT và TKCN; đặc biệt cần ưu tiên đảm bảo an toàn thông tin liên lạc tại các vùng trọng điểm và chuẩn bị sẵn sàng xe thông tin cơ động phục vụ khi có tình huống khẩn cấp.

- Kịp thời xác định, thống kê vị trí các cột treo cáp, tuyến cáp, trạm BTS, cột anten bị ngã đổ, hư hỏng thiết bị, mất sóng điện thoại cố định và di động; vị trí có điện, sóng điện thoại cố định, di động nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo và nhu cầu thông tin liên lạc của người dân.

- Các doanh nghiệp bưu chính viễn thông tổ chức triển khai, diễn tập quá trình ứng cứu thông tin liên lạc, đảm bảo an toàn quá trình chuyển phát thư, bưu kiện hàng hóa... trong năm 2022 với quy mô, thời điểm phù hợp với yêu cầu an toàn về phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Lập danh bạ các máy quan trọng phục vụ PCTT và TKCN, kiểm tra toàn bộ dây lẻ, máy điện thoại của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, huyện, thị xã, thành phố, đặc biệt là các số điện thoại của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Đài Khí tượng thủy văn, công ty quản lý đập, hồ chứa, các vùng có nguy cơ sạt lở,... các số điện thoại này phải được ưu tiên cao nhất, xử lý ngay khi xảy ra sự cố.

### **3. Về công tác thông tin tuyên truyền**

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngành thông tin và truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nhận thức đến toàn thể cán bộ, nhân viên về nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai, tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu để từng người nhận thức được và chủ động có kế hoạch, biện pháp ể tự đảm bảo an toàn khi thiên tai, bão lũ xảy ra.

- Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Công Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về thiên tai, phổ biến những kiến thức cơ bản về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

## **IV. PHỐI HỢP ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN LIÊN LẠC**

Trong suốt mùa mưa bão, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN ngành sẽ phối hợp, điều phối lực lượng, trang thiết bị toàn ngành để hỗ trợ lẫn nhau, nhằm nhanh chóng khắc phục các sự cố về mạng lưới bưu chính, viễn thông, đảm bảo an toàn thông tin liên lạc, phục vụ kịp thời và hiệu quả công tác PCTT và TKCN, cụ thể như sau:

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Đài Khí tượng thủy văn Khu vực Nam Trung Bộ chỉ đạo các cơ quan truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở, các doanh nghiệp viễn thông thông báo kịp thời, nhanh chóng tình hình diễn biến thời tiết và thiên tai, nội dung công điện, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đến mọi tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh biết để chủ động phòng ngừa và ứng phó.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông kịp thời sửa chữa, khôi phục hạ tầng thông tin liên lạc được thông suốt trong trường hợp có sự cố bất lợi về thời tiết gây ảnh hưởng bị cắt đứt

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông thường xuyên thông tin về diễn biến của bão (nếu có) qua các tin nhắn để kịp thời cung cấp thông tin cho người dân

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông kịp thời sửa chữa, khôi phục hạ tầng thông tin liên lạc được thông suốt trong trường hợp có sự cố bất lợi do thiên tai gây ra.

- Chủ trì, phối hợp Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực VII tăng cường công tác kiểm tra việc đăng ký, sử dụng tần số, thiết bị thu phát sóng vô tuyến điện.

## **2. Đối với các doanh nghiệp bưu chính**

Triển khai các phương án phòng, chống thiên tai của đơn vị, trong đó, lưu ý một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Đảm bảo mạng bưu chính hoạt động thông suốt, không bị gián đoạn. Lập phương án dự phòng mở các tuyến đường thư để vận chuyển, ứng cứu khi có lụt, bão xảy ra làm ách tắc giao thông, nhằm lưu thoát túi, gói, bưu phẩm, bưu kiện kịp thời, bảo đảm an toàn thông tin và con người khi đi làm nhiệm vụ.

- Tiến hành kiểm tra thường xuyên độ an toàn mạng lưới bưu cục, điểm bưu điện văn hóa xã (BĐVHX), các nhà trạm, phương tiện và các trang thiết bị; che chắn, gia cố cho các bưu cục, điểm BĐVHX không bị thấm dột và tốc mái, có phương án di dời khi bị ngập nước do mưa lũ kéo dài.

- Thành lập lực lượng ứng cứu, sẵn sàng phục vụ theo cấp báo động; có đội xung kích để chuyển công văn, mệnh lệnh hỏa tốc khi thông tin liên lạc qua vô tuyến, hữu tuyến không thực hiện được và có kế hoạch phối hợp, hỗ trợ giữa các doanh nghiệp bưu chính với nhau.

- Khi thiên tai xảy ra, các đơn vị phải thường xuyên báo cáo tình hình cho thường trực PCTT và TKCN ngành để có sự điều hành thống nhất trên toàn mạng, ngoài ra cần phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp bưu chính của các tỉnh, thành phố lân cận nhằm bảo đảm thông tin thông suốt.

- Tổ chức trực 24/24 để theo dõi diễn biến tình hình theo cấp độ thiên tai và triển khai phương án khắc phục kịp thời.

## **3. Đối với các doanh nghiệp viễn thông**

Triển khai các phương án phòng, chống thiên tai của đơn vị, trong đó, lưu ý một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Đảm bảo hạ tầng mạng lưới hoạt động thông suốt trong mùa mưa, bão, lũ; nhất thiết phải có phương án dự phòng cho các tình huống xấu có thể xảy ra như mất điện, đổ cột, đứt cáp,...

- Tổ chức thực hiện nghiêm chế độ trực điều hành và trực ứng cứu thông tin 24/24 trong diễn biến thời tiết bất thường; tiếp nhận nghiêm túc chỉ đạo triển khai các công điện của cấp trên theo quy định.



- Khi xảy ra thiên tai, mưa bão, phải đảm bảo an toàn thông tin liên lạc đến trụ sở UBND các xã, phường và thị trấn, các khu vực xung yếu, trọng điểm, duy trì thông tin liên lạc bằng hệ thống điện thoại cố định và di động hiện có. Nếu cả mạng cố định và di động đều không liên lạc được thì dùng các máy thông tin vô tuyến lưu động CODAN, thiết bị điện thoại vệ tinh...

- Phương tiện ứng cứu và lực lượng thường trực tham gia ứng cứu luôn ở trạng thái sẵn sàng, kịp thời triển khai khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Ngoài việc chủ động khắc phục khó khăn theo phương châm “4 tại chỗ”, còn có trách nhiệm tạo điều kiện hỗ trợ giữa các doanh nghiệp trong ngành để đảm bảo mạng thông tin liên lạc luôn hoạt động thông suốt, sẵn sàng phục vụ tốt công tác PCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Đối với Đài Thông tin Duyên hải Nha Trang**

Triển khai các phương án phòng, chống thiên tai của đơn vị, trong đó, lưu ý một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Kiểm tra, đánh giá hệ thống thiết bị thông tin liên lạc định kỳ, đảm bảo chất lượng hoạt động của hệ thống khi xảy ra thiên tai. Khi có thông tin về mưa bão sắp xảy ra, triển khai các phương án bảo vệ khẩn cấp đối với toàn bộ cơ sở vật chất. Trường hợp siêu bão (từ cấp 16 trở lên), cần thực hiện hạ thấp hoặc tháo dỡ các cột anten để đảm bảo an toàn, việc duy trì thông tin được thực hiện theo quy trình hỗ trợ hoặc dự phòng năng lực khai thác thông tin liên lạc trong hệ thống Thông tin Duyên hải Việt Nam.

- Khi thiên tai, mưa bão xảy ra, đảm bảo tính sẵn sàng và chất lượng khai thác của hệ thống thông tin, tổ chức trực canh 24/24 phục vụ thông tin cấp cứu, khẩn cấp, an toàn, an ninh, không để gián đoạn thông tin.

- Đảm bảo chất lượng, thời lượng, thời gian và công suất phát quảng bá các bản tin về cảnh báo thiên tai và dự báo thời tiết biển hàng ngày, đảm bảo các nguồn tin phát đi nhanh chóng, chính xác, kịp thời và tin cậy đối với các phương tiện hoạt động trên biển.

- Kịp thời thông báo cho các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp xử lý khi tiếp nhận thông tin cấp cứu của ngư dân hoạt động trên biển.

- Tăng cường sự phối hợp với các cơ quan liên quan để nâng cao khả năng hỗ trợ về thông tin phục vụ công tác PCTT và TKCN đối với phương tiện hàng hải trên biển.

#### **5. Đối với Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực VII**

Triển khai các phương án phòng, chống thiên tai của đơn vị, trong đó, lưu ý một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Khi có thiên tai xảy ra, thực hiện nghiêm túc chế độ trực lãnh đạo, trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN và trực nghiệp vụ kiểm tra, kiểm soát các tần số trực canh an toàn cứu nạn, các tần số làm việc của Đài Thông tin Duyên hải Nha Trang, các tần số phục vụ tàu thuyền ngư dân, các tần số mạng vô tuyến của Bộ đội Biên phòng các tỉnh duyên hải, các tần số dành cho tàu thuyền khai thác nguồn lợi trên

biển sử dụng thiết bị thông tin vô tuyến điện, các tần số sóng ngắn mạng CODAN của Cục Bưu điện Trung ương, bố trí người, trang thiết bị, xe kiểm soát lưu động thường trực sẵn sàng xử lý khi can nhiễu tần số xảy ra.

- Kiểm soát thường xuyên, chặt chẽ các kênh liên lạc trên băng tần (7900-8000) kHz của ngư dân trang bị máy thu/phát tầm xa; các kênh gọi 7903 kHz, kênh thu dự báo thiên tai 7906 kHz và các tần số cấp cứu hàng hải quốc tế; các kênh liên lạc của Đài Thông tin Duyên hải Nha Trang và của lực lượng Biên phòng toàn quốc và của tỉnh; các kênh liên lạc của ngư dân trang bị máy thu/phát tầm gần.

- Tiếp tục nâng cấp, lắp mới các trạm kiểm soát tần số hiện đại nhằm tăng cường khả năng kiểm soát, không ngừng mở rộng vùng kiểm soát, dải tần kiểm soát thường xuyên để nhanh chóng xác định nguồn phát xạ gây can nhiễu, đảm an toàn thông tin cho các mạng vô tuyến.

- Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng các thiết bị lưu động như: Xe kiểm soát, thiết bị thu đo, định hướng cầm tay và các thiết bị dự phòng kiểm soát tần số vô tuyến điện, sẵn sàng đưa vào sử dụng khi có yêu cầu.

- Thông tin kịp thời tình hình hoạt động của các mạng thông tin vô tuyến điện, tình hình phòng, chống thiên tai với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN ngành, sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ kịp thời về nguồn nhân lực, phương tiện khi có yêu cầu.

## **6. Đối với Trung tâm dữ liệu tỉnh Khánh Hòa**

Triển khai các phương án phòng, chống thiên tai của đơn vị, trong đó, lưu ý một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh cần phối hợp với Đội Phòng cháy và chữa cháy Sở Thông tin và Truyền thông tập huấn, thực hành kỹ năng ứng cứu các sự cố thiên tai, phòng, chống cháy nổ, thực hành theo các tình huống và kịch bản cụ thể nhằm nâng cao kỹ năng phòng, chống và ứng cứu sự cố an toàn thông tin dữ liệu, phòng, chống cháy nổ.

- Khi có thiên tai xảy ra, Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh thực hiện nghiêm túc kế hoạch, chế độ trực tại Trung tâm dữ liệu tỉnh, đảm bảo an toàn, duy trì hoạt động của hệ thống thông tin, hệ thống hạ tầng điện kỹ thuật, máy phát điện, báo cháy; sẵn sàng các phương án, biện pháp kỹ thuật xử lý khi có sự cố phát sinh. Việc xử lý sự cố phải đảm bảo tuân thủ quy trình vận hành thiết bị, an toàn lao động, an toàn dữ liệu hệ thống thông tin, hạn chế thấp nhất việc mất mát dữ liệu.

- Phối hợp với đầu mối ứng cứu sự cố của các nhà cung cấp dịch vụ đường truyền Internet, đảm bảo duy trì chất lượng đường truyền kết nối đến các ứng dụng dùng chung của tỉnh và các phần mềm chuyên ngành đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh.

- Trường hợp phải ngừng cung cấp một hoặc một số dịch vụ trên môi trường mạng, Trung tâm Công nghệ thông tin và Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh phải báo cáo lãnh đạo Sở để thông báo đến đầu mối các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh biết và tiến hành các biện pháp để sửa chữa, khắc phục sự cố.

## V. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

Đối với phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro, thiên tai: Các đơn vị, doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông cần triển khai các biện pháp cơ bản đảm bảo thông tin liên lạc, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai, ứng phó đối với bão, bão mạnh, siêu bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn; đảm bảo thông tin liên lạc luôn được thông suốt, phục vụ kịp thời và hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cụ thể như sau:

- Bưu điện tỉnh Khánh Hòa: Tiến hành kiểm tra thường xuyên độ an toàn mạng lưới bưu cục, điểm BĐVHX, các nhà trạm phương tiện và các trang thiết bị; che chắn, gia cố cho các bưu cục, điểm BĐVHX không bị thấm dột và tốc mái; có phương án di dời, đảm bảo sự an toàn của tài liệu và con người khi bị ngập nước do mưa lũ kéo dài.

- Các đơn vị, doanh nghiệp có hạ tầng kỹ thuật viễn thông:

- + Triển khai các biện pháp kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên, định kỳ, trước mùa mưa bão các công trình dạng tháp, có kết cấu công kênh, đảm bảo an toàn khi có bão, lũ xảy ra. Khi có thông tin về thiên tai chuẩn bị đồ bộ, nhanh chóng triển khai các biện pháp gia cố khẩn cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo an toàn khi có bão, lũ xảy ra. Chủ động di dời kịp thời trang thiết bị kỹ thuật ra khỏi vùng dự báo chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão mạnh, siêu bão trước khi bão đổ bộ.

- + Đảm bảo hạ tầng mạng lưới hoạt động thông suốt trong mọi tình huống thiên tai; nhất thiết phải có phương án dự phòng cho các tình huống xấu có thể xảy ra như mất điện, đổ cột, đứt cáp,... để đảm bảo phục vụ sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp. Trong trường hợp hệ thống chuyển mạch hay truyền dẫn bị sự cố thì phải cố gắng xử lý để duy trì thông tin liên lạc bằng hệ thống điện thoại cố định hoặc di động. Nếu các mạng đều không liên lạc được thì dùng các máy thông tin di động vô tuyến sóng ngắn CODAN hoặc sử dụng mạng thông tin chuyên dùng Inmarsat để liên lạc và phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp.

- Đài Thông tin Duyên hải Nha Trang: Triển khai phát các bản tin dự báo thời tiết, thiên tai trên tần số 7906 kHz và 8294 kHz theo đúng quy chế báo bão, lũ để hướng dẫn, kêu gọi tàu thuyền đang hoạt động trên biển chủ động tránh bão, đảm bảo an toàn hoặc về nơi trú ẩn, sơ tán ra khỏi khu vực ảnh hưởng của thiên tai, thực hiện theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN của tỉnh; trực canh ở tần số 7903 kHz để thu các thông tin gọi cấp cứu của các phương tiện nghề cá, đồng thời báo cáo kịp thời cho Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để chỉ đạo, xử lý.

- Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực VII: Kiểm soát thường xuyên, chặt chẽ các kênh liên lạc trên băng tần (7900-8000) kHz của ngư dân trang bị máy thu/phát tầm xa; các kênh gọi 7903 kHz, kênh thu dự báo thiên tai 7906 kHz và các tần số cấp cứu hàng hải quốc tế; các kênh liên lạc của Đài Thông tin Duyên hải Nha Trang và của lực lượng Biên phòng; các kênh liên lạc của ngư dân trang bị máy thu/phát tầm gần.

- Trung tâm dữ liệu tỉnh Khánh Hòa: Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, chế độ trực tại Trung tâm dữ liệu, đảm bảo duy trì sự hoạt động của hệ thống thông tin, hệ thống hạ tầng điện, báo cháy; sẵn sàng xử lý khi có sự cố phát sinh. Việc xử lý sự cố phải đảm bảo tuân thủ quy trình quản lý, vận hành Trung tâm dữ liệu tỉnh. Phối hợp với đầu mối ứng cứu sự cố của các nhà cung cấp dịch vụ đường truyền Internet, đảm bảo duy trì đường truyền kết nối đến các ứng dụng dùng chung của tỉnh và các phần mềm chuyên ngành đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh.

- Trong quá trình xảy ra sự cố do thiên tai, tất cả các đơn vị ngành Thông tin và Truyền thông: Tổ chức các đội canh trực 24/24 để kịp thời xử lý khi xảy ra sự cố; tăng cường giám sát mạng lưới, khi xảy ra sự cố, chỉ đạo ứng cứu, xử lý kịp thời, theo thứ tự ưu tiên; quán triệt công tác đảm bảo an toàn lao động trong khi xử lý, ứng cứu thông tin; chuẩn bị phương tiện ứng cứu ở trạng thái sẵn sàng, kịp thời triển khai khi có yêu cầu của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh; thông tin kịp thời tình hình hoạt động của các mạng thông tin vô tuyến điện, tình hình phòng, chống thiên tai với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN ngành và địa phương.

- Sau thiên tai, các đơn vị, doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông:

+ Tổ chức khắc phục hậu quả, nhanh chóng khôi phục mạng lưới, đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ các cấp, các ngành trong công tác chỉ đạo, điều hành khắc phục hậu quả, công tác cứu trợ.

+ Tổ chức khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, đưa hoạt động thông tin liên lạc trở lại, phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân và các đơn vị, tổ chức trên địa bàn.

+ Nhanh chóng thực hiện báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra, gửi về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN ngành tổng hợp theo đúng quy định.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN ngành phối hợp với các cơ quan liên quan: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện đại chúng để người dân bảo vệ sức khỏe, phòng tránh các dịch bệnh do thiên tai gây ra.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN ngành Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thường xuyên liên lạc, nắm bắt tình hình và xin ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và Trung ương để điều phối giữa các đơn vị, doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông nhằm đảm bảo thông tin liên lạc theo các tình huống xảy ra.

- Các đơn vị, doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thành lập Ban Chỉ huy PCTT và TKCN và xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác PCTT và TKCN của đơn vị mình, để đảm bảo thống nhất chỉ huy, điều phối khi có sự cố xảy ra.

- Trong quá trình xảy ra sự cố do lụt, bão, thiên tai, đề nghị các đơn vị, doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông thực hiện chế độ trực lãnh đạo, trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN và trực ứng cứu thông tin, đảm bảo an toàn thông tin liên lạc phục vụ chỉ huy, điều hành công tác PCTT và TKCN, thường xuyên nắm bắt thông tin, báo cáo kịp thời tình hình hoạt động của mạng lưới tại đơn vị về Ban Chỉ

huy PCTT và TKCN ngành để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền.

- Các đơn vị ngành Thông tin và Truyền thông sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ kịp thời (*nhân lực, phương tiện, sử dụng chung hạ tầng,...*) khi có sự cố mạng lưới hoặc huy động các xe thông tin di động BTS hoặc các phương tiện phù hợp khác để sẵn sàng ứng cứu thông tin nhằm đảm bảo an toàn thông tin liên lạc thông suốt phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh một cách kịp thời.

- Chế độ thông tin, báo cáo: Báo cáo gửi về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN ngành Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền. Cụ thể như sau:

+ Báo cáo hàng ngày: Được tính từ thời điểm 22 giờ trước và sau xảy ra thiên tai, bão, áp thấp nhiệt đới đổ bộ vào đất liền; có thông báo lũ khẩn cấp, lũ quét, sạt lở đất, mưa lớn gây ngập lụt và các sự cố nghiêm trọng khác; báo cáo phản ánh tình hình về tình trạng hoạt động mạng lưới, cơ sở hạ tầng, vị trí mất thông tin liên lạc và những vấn đề khác thiệt hại trong ngày, báo cáo ít nhất 01 lần/ngày;

+ Báo cáo tổng hợp: Kết thúc mỗi đợt thiên tai, lũ, bão... các đơn vị tổ chức kiểm tra, phân loại, đánh giá chính xác thiệt hại, lập báo cáo tổng hợp chậm nhất sau 04 ngày kể từ khi kết thúc thiên tai.

Trên đây là Kế hoạch đảm bảo an toàn thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro, thiên tai của ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa năm 2022. Các đơn vị thuộc ngành Thông tin và Truyền thông căn cứ kế hoạch này để triển khai thực hiện, đảm bảo an toàn thông tin liên lạc trong mọi tình huống, góp phần hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông (VBĐT);
- UBND tỉnh (VBĐT);
- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh (VBĐT);
- Sở NN và PTNT (VBĐT);
- Chi cục Thủy lợi (VBĐT);
- Các đơn vị, doanh nghiệp ngành TT & TT;
- Lưu: VT, CNTTBCVT (D, 02).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyen Tan Trung

**UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
SỞ Y TẾ**

Số: 1842 /SYT-NVYD  
V/v triển khai công tác phòng,  
chống thiên tai và tìm kiếm  
cứu nạn trong Ngành Y tế  
năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Khánh Hòa, ngày 04 tháng 5 năm 2022*

## **PHƯƠNG ÁN**

### **Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong Ngành Y tế năm 2022**

Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022; Chỉ thị số 02/CT-BYT ngày 19/01/2022 và Quyết Định số 641/QĐ-BYT ngày 17/3/2022 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong Ngành Y tế năm 2022; Công văn số 14/BCH-PCTT ngày 31/3/2022 của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn về việc triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Y tế xây dựng Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong Ngành Y tế năm 2022 như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

1. Đảm bảo các hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân trong mọi tình huống khi có thiên tai xảy ra.
2. Đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất, kỹ thuật, tính mạng của người bệnh và cán bộ, nhân viên, người lao động Ngành y tế; hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản khi xảy ra thiên tai.
3. Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ, thuốc, hoá chất để đáp ứng kịp thời khi có tình huống cấp cứu, cũng như đảm bảo nước sạch, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trước, trong và sau thiên tai.

#### **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

##### **1. Công tác tổ chức**

a) Thành lập, kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (sau đây là Ban chỉ huy PCTT) các cấp ở tất cả các đơn vị trong ngành Y tế. Nâng cao năng lực, trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra của Ban chỉ huy PCTT, chủ động xử lý, ứng phó kịp thời trong mọi tình huống.

b) Ban chỉ huy PCTT có nhiệm vụ giúp thủ trưởng các đơn vị xây dựng Phương án cụ thể chi tiết, chủ động làm tốt công tác ứng phó thiên tai, quán triệt và phát huy tốt phương châm “Bốn tại chỗ” (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; hậu cần tại chỗ; phương tiện tại chỗ). Chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục hậu quả, trong đó lấy

phòng ngừa làm chính; bảo đảm an toàn về tính mạng, tài sản của nhà nước, của đơn vị và nhân dân.

c) Trưởng Ban chỉ huy PCTT phân công nhiệm vụ bằng văn bản cho các thành viên trong Ban chỉ huy. Ngoài các nhiệm vụ cụ thể, các thành viên được phân công phụ trách các bộ phận còn có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn các bộ phận xây dựng Phương án chi tiết ứng phó với thiên tai trên cơ sở tuân thủ phương châm “Bốn tại chỗ”.
- Kiểm tra, đôn đốc công tác chuẩn bị xây dựng Phương án, kế hoạch.
- Chỉ đạo triển khai Phương án khi có tình huống xảy ra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Trưởng ban.

## 2. Xây dựng Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Ban chỉ huy PCTT tất cả các đơn vị trong ngành (tuyến tỉnh, tuyến huyện, tuyến xã, phường, thị trấn) xây dựng Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương, đơn vị. Nội dung Phương án bao gồm :

### a) Phương án phòng chống tại chỗ

- Phương án di chuyển, sơ tán của từng bộ phận trong cơ quan, đơn vị, bảo vệ an toàn cho cán bộ, nhân viên và bệnh nhân.
- Phương án di chuyển, bảo vệ tài sản, đặc biệt là những thiết bị vật tư có giá trị lớn, công kênh khó di dời của từng bộ phận thuộc cơ quan, đơn vị.
- Phương án đảm bảo hoạt động khi có thiên tai xảy ra (tùy thuộc vào chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị).
- Phương án đảm bảo hậu cần (đối với các cơ sở điều trị phải đảm bảo thuốc điều trị 01 tháng, lương thực, thực phẩm cho bệnh nhân tối thiểu 10 ngày); chuẩn bị phương tiện vận chuyển, cơ sở thuốc, hóa chất, dụng cụ, vật tư y tế. Cụ thể như sau:
  - + Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Chuẩn bị 20 cơ sở thuốc, hóa chất để phòng chống dịch và khử khuẩn.
  - + Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản: Chuẩn bị 02 cơ sở thuốc, hóa chất và trang thiết bị, dụng cụ y tế.
  - + Các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và các Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố: Mỗi đơn vị 03 cơ sở thuốc, hóa chất và trang thiết bị, dụng cụ y tế.
  - + Các Bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh: Mỗi đơn vị chuẩn bị 01 cơ sở thuốc, hóa chất và trang thiết bị, dụng cụ y tế.
  - + Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố bố trí 01 xe ô tô phục vụ phòng chống thiên tai (riêng Bệnh viện đa khoa tỉnh bố trí 02 ô tô). Khi có tin bão khẩn cấp, thiên tai thì lái xe và phương tiện phải thường trực có mặt tại đơn vị 24/24 giờ trong ngày.

### b) Thành lập các đội ứng cứu tại chỗ

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ra Quyết định thành lập Đội ứng cứu tại chỗ. Số lượng thành viên tùy thuộc vào quy mô và khối lượng công việc của từng cơ quan, đơn vị.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho Đội ứng cứu tại chỗ, hỗ trợ các bộ phận di chuyển, bảo vệ tài sản và con người trong cơ quan, đơn vị.

c) Tổ chức lực lượng cơ động, lưu động phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- Thành lập các Đội cấp cứu điều trị cơ động, lưu động

- + Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố chuẩn bị 01 Đội phòng, chống dịch cơ động và 01 Đội cấp cứu lưu động để phục vụ công tác phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

- + Các bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản thành lập 01 Đội cấp cứu lưu động (riêng Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa thành lập 02 Đội) mỗi đội 05 người với đầy đủ cán bộ chuyên môn, thuốc, phương tiện, dụng cụ cấp cứu, để kịp thời cấp cứu người bệnh trong thiên tai, bão lụt, đồng thời sẵn sàng hỗ trợ, chi viện cho các đơn vị khác khi có yêu cầu.

- + Trung tâm Cấp cứu 115 chủ trì, phối hợp với các đơn vị y tế liên quan điều phối hoạt động vận chuyển cấp cứu ngoại viện trong toàn tỉnh và trực tiếp hỗ trợ vận chuyển cấp cứu người bệnh, nạn nhân bị tai nạn do thiên tai gây ra.

- Thành lập các Đội cơ động xử lý môi trường, phòng chống dịch

- + Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Thành lập 02 Đội cơ động do Giám đốc Trung tâm ra Quyết định, mỗi Đội gồm 05 thành viên: 01 Bác sĩ, 03 cán bộ chuyên môn, 01 lái xe; Phương tiện của 01 Đội cơ động gồm: 01 xe ô tô; 03 cơ sở thuốc và hoá chất phòng chống dịch.

- + Bệnh viện Da liễu: Thành lập 01 Đội cơ động do Giám đốc Bệnh viện ra quyết định. Thành phần gồm: 01 Bác sĩ chuyên khoa Da liễu, 02 Điều dưỡng, 01 lái xe. Phương tiện: 01 ô tô và cơ sở thuốc chuyên khoa theo quy định.

- + Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm: Thành lập 02 Đội giám sát VSATTP, mỗi Đội 03 người và trang bị đầy đủ trang thiết bị dụng cụ theo chuyên ngành.

- + Mỗi Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố thành lập 01 Đội phòng chống dịch và xử lý môi trường, bao gồm 05 cán bộ (02 Bác sĩ hoặc Y sĩ, 03 Điều dưỡng hoặc Kỹ thuật viên)

d) Phương án cơ động trong và sau thiên tai

- Ban Chỉ huy PCTT, các Đội cơ động cấp cứu và phòng chống dịch bệnh xử lý môi trường, phải thường trực 24/24 giờ trong ngày tại đơn vị khi có báo động cấp 3 hoặc tin bão khẩn cấp để sẵn sàng cơ động thực hiện nhiệm vụ.

- Ban Chỉ huy PCTT của các cơ quan, đơn vị phải xây dựng Phương án cơ động và địa điểm tập kết, duy trì hoạt động khi có tình huống xảy ra.



- Ban Chỉ huy PCTT của Sở Y tế có thẩm quyền phát lệnh điều động các Đội cơ động của tất cả các đơn vị trong ngành, phát lệnh điều động các cơ sở thuốc, hoá chất, dụng cụ, vật tư y tế tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phục vụ công tác phòng chống thiên tai, bão lụt trong phạm vi toàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và Bộ Y tế.

- Ban Chỉ huy PCTT của các Bệnh viện tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố điều động các Đội cơ động của đơn vị theo chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT của Sở Y tế và của Ban Chỉ huy PCTT các huyện, thị xã, thành phố.

e) Chế độ thường trực, trực ban và chế độ báo cáo

- Chế độ thường trực, trực ban: Trong khi có thiên tai, Ban chỉ huy PCTT của tất cả các cấp từ Sở đến các đơn vị tuyến tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và các trạm y tế xã, phường, thị trấn đều phải thực hiện chế độ thường trực, trực ban và trực chỉ huy theo chế độ thường trực 24/24 giờ (kể cả ngày lễ và ngày nghỉ) và theo yêu cầu của Ban chỉ huy PCTT tỉnh.

- Thường trực, trực ban tại Sở Y tế: Ban chỉ huy PCTT Sở Y tế đặt tại Cơ quan Sở Y tế (03 Hàn Thuyên, Nha Trang, Điện thoại 02583.561272, Fax: 02583.827908; Phòng Tổ chức - Hành chính Sở Y tế tổ chức trực ban đảm bảo chế độ thường trực 24/24 giờ trong ngày (Mỗi ngày phân chia thành 2 ca: ngày và đêm) và phân công cán bộ phù hợp cho từng ca trực, đảm bảo thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

+ Tổng hợp tình hình thực hiện Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các đơn vị trong Ngành, đặc biệt là việc thực hiện theo phương châm “Bốn tại chỗ” để tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT Sở Y tế trong công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai.

+ Nhận các chỉ thị, ý kiến chỉ đạo của cấp trên và truyền đạt các chỉ thị, ý kiến chỉ đạo đến các đơn vị trong ngành.

+ Thực hiện nghiêm chế độ giao ca giữa các ca trực với nhau.

+ Quản lý cơ sở vật chất của phòng trực ban theo quy định.

+ Lập danh bạ điện thoại các thành viên Ban chỉ huy PCTT Sở Y tế thông báo đến các đơn vị trong Ngành; đồng thời tổng hợp danh bạ điện thoại thường trực và các thành viên Ban Chỉ huy PCTT của các đơn vị để phục vụ công tác chỉ huy, chỉ đạo, điều hành.

- Thường trực, trực ban tại Ban Chỉ huy PCTT các đơn vị

+ Các đơn vị phải tổ chức bộ phận thường trực của Ban Chỉ huy PCTT của đơn vị. Bộ phận thường trực do một đồng chí Lãnh đạo Ban Chỉ huy PCTT của đơn vị phụ trách, có nhiệm vụ thường trực, trực ban 24/24 giờ, theo dõi, đôn đốc, nắm tình hình triển khai mọi mặt của công tác PCTT của cơ quan, đơn vị như sau:

+ Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT đơn vị thực hiện các chỉ thị, lệnh của Ban Chỉ huy PCTT cấp trên.

+ Báo cáo kịp thời về Ban Chỉ huy PCTT cấp trên và truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT cấp trên và cấp mình xuống cấp dưới để triển khai thực hiện.

+ Bộ phận thường trực phải có bảng danh bạ số điện thoại thường trực của đơn vị và số điện thoại của các thành viên Ban Chỉ huy, các Đội trưởng, Đội phó của các Đội cơ động, Đội ứng cứu của đơn vị (gửi 01 bản về Thường trực Ban Chỉ huy PCTT Sở Y tế).

+ Có bảng phân công cán bộ trực điện thoại trong ngày, quy định ghi rõ các nội dung, ngày giờ bàn giao, người giao nhận; nội dung điện nhận trong dịp trực phải được ghi chính xác và báo cáo kịp thời với Thường trực Ban Chỉ huy PCTT của cơ quan, đơn vị để xử lý kịp thời.

- Chế độ báo cáo

+ Trước mỗi đợt thiên tai, bão lụt Ban Chỉ huy PCTT các cơ quan, đơn vị báo cáo công tác chuẩn bị về nhân lực, thuốc, trang thiết bị và các phương tiện cứu hộ, ứng phó thiên tai về Ban Chỉ huy PCTT Sở Y tế.

+ Trong suốt mùa mưa bão Ban Chỉ huy PCTT các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên báo cáo bằng điện thoại, Fax hoặc bằng văn bản về Ban Chỉ huy PCTT Sở Y tế.

+ Trong thời gian có bão mạnh, siêu bão: Các đơn vị trong Ngành báo cáo định kỳ 03 ngày/lần về phòng Nghiệp vụ Y Dược, Sở Y tế trước 15h00 hoặc báo cáo đột xuất khi cần thiết.

+ Khi tình trạng bão mạnh, siêu bão, tình có công bố tình trạng khẩn cấp các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo nhanh bằng điện thoại, tin nhắn, Email hoặc fax hàng ngày về phòng Nghiệp vụ Y Dược, Sở Y tế trước 15h00 hoặc báo cáo đột xuất khi cần thiết.

+ Ban Chỉ huy PCTT các cơ quan, đơn vị phải báo cáo kết quả công tác ứng phó bão mạnh, siêu bão bằng văn bản về Ban Chỉ huy PCTT Sở Y tế (phòng Nghiệp vụ Y Dược, Sở Y tế) trước 09h00 ngày thứ 6 hàng tuần, đồng thời qua Email: [pnvy.syt@khanhhoa.gov.vn](mailto:pnvy.syt@khanhhoa.gov.vn).

+ Sau mỗi đợt thiên tai Ban Chỉ huy PCTT các đơn vị báo cáo về kết quả ứng phó, tình hình thiệt hại và công tác khắc phục hậu quả về Ban Chỉ huy PCTT Sở Y tế.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Trên cơ sở Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong Ngành Y tế năm 2022, tất cả các cơ quan, đơn vị khẩn trương rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT, các Đội cơ động... và xây dựng Phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của cơ quan, đơn vị.

- Các Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố tổ chức huấn luyện sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển, phòng, chống dịch bệnh cho lực lượng tham gia phòng chống thiên tai; sẵn sàng ứng phó hiệu quả khi có tình huống thiên tai xảy ra.

- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho Ban chỉ huy PCTT cùng cấp triển khai công tác bảo đảm y tế, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn trong bối cảnh dịch COVID-19 theo phương châm “Bốn tại chỗ”.

- Tuân thủ các hướng dẫn của Bộ Y tế đối với công tác phòng chống dịch COVID-19, nhất là trong tình huống thiên tai, bão lụt.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn các phương pháp xử lý ô nhiễm môi trường, nguồn nước và các biện pháp phòng chống dịch thường xảy ra trong và sau thiên tai cho cán bộ y tế trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra công tác chuẩn bị ứng phó thiên tai của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền và được phân công cụ thể như sau:

+ Ban Chỉ huy PCTT Sở Y tế kiểm tra các đơn vị tuyến tỉnh, các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố và Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản.

+ Ban Chỉ huy PCTT các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế kiểm tra các bộ phận khoa, phòng trực thuộc đơn vị.

+ Ban Chỉ huy PCTT Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra các Trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn.


- Ban Chỉ huy PCTT các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Y tế báo cáo kết quả chuẩn bị và thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại cơ quan, đơn vị, địa phương về Ban Chỉ huy PCTT Sở Y tế trước ngày 20/12 hàng năm.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Y tế bằng văn bản để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (VBĐT, B/c);
- BCH PCTT và TKCN tỉnh (VBĐT, B/c);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở (VBĐT);
- Phòng Y tế các huyện, TX, TP (VBĐT);
- Các phòng, thuộc Sở (VBĐT);
- Thanh Tra Sở (VBĐT);
- Lãnh đạo Sở (VBĐT);
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đình Thoan**

QUÂN KHU 5  
BỘ CHQS TỈNH KHÁNH HÒA

Số: / KH-BCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hoà, ngày tháng 01 năm 2022

## KẾ HOẠCH

**Hiệp đồng phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn,  
phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập năm 2022**

### I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích: Nhằm hiệp đồng chặt chẽ giữa Bộ CHQS tỉnh với Bộ CHBĐ Biên phòng, Công an tỉnh, các đơn vị Bộ, Quân khu đứng chân trên địa bàn và các lực lượng khác trong làm nhiệm vụ phòng chống giảm nhẹ thiên tai – tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập khi có tình huống thiên tai, thảm họa xảy ra trên địa bàn tỉnh.

#### 2. Yêu cầu

- Tổ chức hiệp đồng lực lượng, phương tiện chặt chẽ, đảm bảo kịp thời trong mọi tình huống.
- Các huyện (TX, TP) xây dựng kế hoạch tổ chức hiệp đồng cụ thể với các đơn vị trên từng địa bàn đảm nhiệm.
- Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, sẵn sàng đối phó với thiên tai, thảm họa xảy ra.

### II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Tư tưởng chỉ đạo: Công tác chuẩn bị, chu đáo, đầy đủ, cụ thể, tích cực, chủ động, phòng là chính, phát huy tốt 4 tại chỗ, cứu người, tài sản, giảm thiểu tối đa thiệt hại; Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải sâu sát, kịp thời.

Các đơn vị tổ chức quán triệt các chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên về công tác PCTT-TKCN, PCCN, CR, CS, tổ chức triển khai cho các cơ quan đơn vị thuộc quyền tổ chức thực hiện; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị cấp dưới nghiên cứu, quán triệt, lập kế hoạch, phương án PCTT-TKCN, PCCN, CR, CS; sẵn sàng giúp đỡ nhân dân có hiệu quả.

### III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP HIỆP ĐỒNG

Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai cụ thể, tỷ mỉ, chặt chẽ tới từng cơ quan, đơn vị. Khi có tình huống xảy ra, theo quy chế phối hợp và kế hoạch hiệp đồng cụ thể, tiến hành công tác PCTT-TKCN, PCCN, CR, CS bảo đảm nhanh chóng, kịp thời, thống nhất trong hoạt động trên địa bàn đóng quân cũng như địa bàn phối hợp làm nhiệm vụ.

### IV. TỔ CHỨC SỬ DỤNG LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN

#### A. CÁC ĐƠN VỊ THUỘC LLVT TỈNH

Nhiệm vụ: Tổ chức quán triệt kế hoạch, giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, xây dựng quyết tâm PCTT, TKCN, PCCN, CR, CS; thường xuyên tổ chức huấn luyện cho cán bộ chiến sỹ thành thạo các phương án; duy trì nghiêm lực lượng trực theo đúng quy định; tăng cường công tác kiểm tra kho tàng, xưởng trong thời gian cao điểm xảy ra thiên tai, bảo đảm an toàn.

1. Cơ quan Bộ CHQS tỉnh

- Lực lượng: 50 đ/c (PTM 20 đ/c; PCT 15 đ/c; PHC 10 đ/c; PKT 05 đ/c)
- Phương tiện: Ca nô 04 chiếc; ô tô các loại 10 xe; cưa máy, các loại vật chất bảo đảm khác.
- Địa bàn làm nhiệm vụ: Thành phố Nha Trang và các khu vực trọng điểm theo mệnh lệnh của Bộ chỉ huy.

2. Ban CHQS các huyện (TX, TP)

- Lực lượng: Cơ quan QS, DQCD các huyện (TX, TP), DQ các xã, phường, thị trấn.
- Phương tiện: Ca nô; ô tô; cưa máy, các loại vật chất bảo đảm khác đã được trang bị.
- Địa bàn làm nhiệm vụ: Trên địa bàn huyện (TX, TP).

3. Các đơn vị

a) Trung đoàn BB974, cTS21, cTT18

- Lực lượng: sử dụng 1/3 quân số phòng chống, khắc phục tại đơn vị; 2/3 quân số cơ động làm nhiệm vụ cho tỉnh.
- Phương tiện: Ca nô và các loại vật chất bảo đảm khác đã được trang bị.
- Địa bàn làm nhiệm vụ: Địa bàn đóng quân của đơn vị và các địa bàn trọng điểm theo lệnh của Bộ chỉ huy.

b) Các Đại đội TG74, cCB19, Trung đội KSQS, Trung đội Vệ binh

- Lực lượng: Sử dụng 1/2 quân số phòng chống, khắc phục tại đơn vị; 1/2 quân số giúp dân phòng chống, khắc phục hậu quả khi có lệnh.

- Phương tiện: Ca nô; ô tô; máy móc; máy ủi; thiết giáp; các loại vật chất bảo đảm khác đã được trang bị.
- Địa bàn làm nhiệm vụ: Địa bàn đóng quân của đơn vị và các địa bàn trọng điểm theo lệnh của Bộ chỉ huy.

c) Hải đội Dân quân biển

- \* Lực lượng: Sử dụng 50 đ/c; Phương tiện: 04 tàu và 04 kíp lái cùng các vật chất bảo đảm khác.
- Địa bàn làm nhiệm vụ: Vùng biển trên địa bàn toàn tỉnh và các địa bàn theo lệnh của Bộ chỉ huy.

d) Các Kho, xưởng

- Lực lượng: Sử dụng 2/3 quân số tổ chức phòng chống, khắc phục tại đơn vị; 1/3 quân số sẵn sàng tham gia giúp dân phòng chống, khắc phục hậu quả khi có lệnh.
- Phương tiện: Các loại dụng cụ, vật chất đã được trang bị.
- Địa bàn làm nhiệm vụ: Địa bàn đóng quân của đơn vị.

## B. CÁC ĐƠN VỊ HIỆP ĐỒNG

### 1. Bộ CHBĐ Biên phòng tỉnh

\* Lực lượng: 180 đ/c; phương tiện: 02 tàu; xuồng các loại tại các đồn: 10 chiếc, ô tô 21 chiếc.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi vùng ngập lụt, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả trên địa bàn các xã, phường ven biển, đảo; bắn pháo hiệu, thông tin liên lạc kêu gọi tàu thuyền tránh, trú bão an toàn.

- Phối hợp với Học viện Hải Quân; Trung tâm Phối hợp TKCNHHKV4, Vùng 4 Hải Quân, Hải đoàn 32/CSB3 TKCN trên vùng biển, đảo; các cửa sông, cửa biển Khánh Hòa từ 12 hải lý trở vào.

### 2. Công an tỉnh

Phối hợp cùng các lực lượng quân đội giữ gìn ANCT-TTATXH, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân; cứu hộ, cứu nạn nhân dân và các đơn vị bị cháy nổ nhà cửa và các công trình khác. Tổ chức lực lượng sẵn sàng cơ động, ứng cứu, di dời dân ra khỏi vùng lụt bão, sập đổ công trình. Hướng dẫn phân luồng giao thông, bảo đảm ANCT-TTATXH.

### 3. Học viện Hải quân

\* Lực lượng: 100 đ/c; Phương tiện: 02 tàu; 2 ÷ 3 xuồng nhỏ; 03 xe ô tô và các vật chất bảo đảm khác.

\* Nhiệm vụ:

- Phối hợp với Bộ CHBĐ Biên Phòng, Vùng 4 Hải Quân, Hải đoàn 32/CSB3, Trung tâm Phối hợp TKCNHHKV4 TKCN trên vùng biển, đảo; cửa sông, cửa biển Khánh Hòa từ 40 hải lý trở vào. Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, chữa cháy rừng, cháy nổ, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Nha Trang, Ninh Hòa, Khánh Vĩnh (*Sẵn sàng ứng cứu nơi khác khi cần*).

### 4. Trường Sĩ quan Thông tin

\* Lực lượng: 100 đ/c; phương tiện: 01 xe cứu thương, 01 xe bảo đảm, 03 xe ô tô chở quân và một số vật chất khác.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, chữa cháy rừng, cháy nổ, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Nha Trang, Diên Khánh, Ninh Hòa, Vạn Ninh (*Sẵn sàng ứng cứu nơi khác khi cần*).

### 5. Trường TC Kỹ thuật Miền Trung

\* Lực lượng: 50 đ/c; phương tiện: 03 xe ô tô chở quân.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, cháy rừng, cháy nổ, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Nha Trang, Diên Khánh (*Sẵn sàng ứng cứu nơi khác khi cần*).

#### 6. Trường SQ Không Quân

\* Lực lượng: 150 đ/c; phương tiện: 05 xe ô tô tải; 01 xe cứu thương; 01 xe chữa cháy, 04 các loại xe khác.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, cháy rừng, cháy nổ, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

- Chuẩn bị các bãi đỗ trực thăng và sẵn sàng ứng cứu nhân dân tại các trọng điểm ngập lụt bị chia cắt.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Nha Trang, Cam Ranh, Diên Khánh, (*Sẵn sàng ứng cứu nơi khác khi cần*).

#### 7. Vùng 4 Hải quân

\* Lực lượng: 200 đ/c; phương tiện: 02 tàu; 5-10 xuồng; 01b xe lội nước; 03 xe ô tô.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, cháy rừng, cháy nổ, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

- Phối hợp với Bộ CHBT Biên Phòng, Học viện Hải Quân, Hải đoàn 32/CSB3, Trung tâm Phối hợp TKCNHHKV4 TKCN trên vùng biển, đảo; cửa sông, cửa biển Khánh Hòa từ 40 hải lý trở vào. Chỉ đạo Bộ đội đóng quân trên đảo Trường Sa và tàu Hải quân cứu hộ cứu nạn trên biển khu vực quần đảo Trường Sa.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Cam Ranh, Cam Lâm, Khánh Sơn (*Sẵn sàng ứng cứu nơi khác khi cần*).

#### 8. Sư đoàn BB305/QK5

\* Lực lượng: 75 đ/c. Phương tiện: 02 xe ô tô, 01 xe cứu thương, 02 ca nô.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Nha Trang, Cam Lâm, Ninh Hòa (*Sẵn sàng ứng cứu nơi khác khi cần*).

#### 9. Sư đoàn PK377/PKKQ

\* Lực lượng: 100 đ/c. Phương tiện: 01 xe chữa cháy; 03 xe ô tô.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Cam Ranh, Khánh Sơn (*Sẵn sàng ứng cứu nơi khác khi cần*).

#### 10. Lữ đoàn CB 293/BCCB

\* Lực lượng: 48 đ/c; phương tiện: 06 xe ô tô các loại; 01 ca nô ST750, 08 xuồng VS-1500.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi vùng các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, sạt lở đường và các đèo, cháy nổ, cháy rừng, sập đổ công trình, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Cam Ranh và địa bàn toàn tỉnh.

11. Kho 858/Cục Kỹ thuật/HQ

\* Lực lượng: 20 đ/c; Phương tiện: 01 xe chữa cháy, 01 ô tô.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: thành phố Cam Ranh.

12. Hải đoàn 32/Cảnh sát biển Vùng 3

\* Lực lượng: 20 đ/c; Phương tiện: 01 tàu và kíp lái, 02 xuồng, 01 xe ô tô tải cùng các vật chất bảo đảm khác.

\* Nhiệm vụ:

- Phối hợp với Bộ CHBĐ Biên Phòng; Vùng 4 Hải Quân; Trung tâm Phối hợp TKCNHH KV4 TKCN trên vùng biển, đảo; cửa sông, cửa biển tỉnh Khánh Hòa.

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Vùng biển: Từ Cam Ranh đến Vạn Ninh từ 40 hải lý trở vào. Trên đất liền: Thị xã Ninh Hòa.

13. Công ty xăng dầu Quân đội khu vực 3

\* Lực lượng: 20 đ/c; Phương tiện: 01 xe chữa cháy (ở Ba Ngòi, Cam Ranh), 01 xuồng, 900m phao vây chống tràn dầu.

\* Nhiệm vụ:

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, chữa cháy rừng, cháy nổ, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Cam Ranh.

14. Bệnh viện 87/TCHC: 13 đ/c/03 tổ xe cứu thương, cơ sở thuốc theo quy định, 03 xe cấp cứu tham gia cứu chữa nạn nhân tại chỗ khi xảy ra lụt bão, cháy nổ, cháy rừng, sập đổ công trình và sẵn sàng đi ứng cứu trên địa bàn toàn tỉnh.

15. Trung tâm Phối hợp TKCN hàng hải Khu vực 4

\* Lực lượng: 20 đ/c; Phương tiện: 01 tàu và kíp lái, 02 ca nô, 01 ô tô cùng các vật chất bảo đảm khác.

\* Nhiệm vụ:

- Phối hợp với Học viện Hải Quân, Vùng 4 Hải Quân, Hải đoàn 32/CSB3, Bộ CHBĐ Biên phòng tỉnh ứng cứu, TKCN trên vùng biển, đảo; các cửa sông, cửa biển Khánh Hòa.

- Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm ngập lụt, sự cố hồ đập, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn làm nhiệm vụ: Nha Trang, vùng biển Cam Ranh đến Vạn Ninh từ 40 hải lý trở vào.

16. Lữ đoàn KQ 954/HQ

\* Lực lượng: 20 đ/c; Phương tiện: 01 máy bay, 01 xe chữa cháy, 01 xe ô tô.

\* Nhiệm vụ:

- Chuẩn bị các bãi đỗ trực thăng và sẵn sàng ứng cứu giúp đỡ nhân dân tại các trọng điểm ngập lụt bị chia cắt.



- Tìm kiếm, chỉ thị mục tiêu bị nạn; tham gia TKCN trên biển.

\* Địa bàn: Cam Ranh và toàn tỉnh khi có yêu cầu.

#### 17. Trung đoàn Tàu ngầm 196/HQ

\* Lực lượng: 20đ/c; Phương tiện: 02 tàu mặt nước.

\* Nhiệm vụ: Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm bão, lụt, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn: Phường Cam Nghĩa, Xã Cam Lập.

#### 18. Lữ đoàn Tàu ngầm 189/HQ

\* Lực lượng: 20đ/c; 02 tàu kéo, 02 xuồng, 02 xe cứu hỏa, 01 xe cứu thương.

\* Nhiệm vụ: Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm bão, lụt, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn: Xã đảo Bình Ba và vùng biển toàn tỉnh từ 50 hải lý trở vào.

#### 19. Tiểu đoàn bảo quản tăng 674/QK5

\* Lực lượng: 20đ/c; 01 xe chỉ huy.

\* Nhiệm vụ: Ứng cứu di dời dân ra khỏi các trọng điểm bão, lụt, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, giúp dân khắc phục hậu quả.

\* Địa bàn: Huyện Cam Lâm (*Sẵn sàng ứng cứu nơi khác*).

#### 20. Các đơn vị còn lại (Nhà máy Z753, Tiểu đoàn TT1/lữTT132, Tiểu đoàn TT15/lữTT132)

Mỗi đơn vị từ 30 – 50 đ/c sẵn sàng làm nhiệm vụ ứng cứu di dời dân ra khỏi vùng ngập lụt, sự cố hồ đập, sạt lở đường, chữa cháy rừng, cháy nổ, sập đổ công trình, giúp dân khắc phục hậu quả trên địa bàn đóng quân; đồng thời sẵn sàng cơ động khi có hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh.

### V. NỘI DUNG HIỆP ĐỒNG

#### 1. BÃO, ÁP THẤP, LŨ LỤT LỚN, LŨ QUÉT, LŨ ÓNG, SẠT LỞ ĐẤT ĐÁ

- Giai đoạn trước khi có bão: Theo dõi các bản tin thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng, liên hệ với các địa phương hiệp đồng để tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ xuống tuyên truyền vận động và giúp đỡ nhân dân chằng chống nhà cửa, neo đậu tàu thuyền, gia cố đê đập, sơ tán dân ra khỏi vùng có nguy cơ bão lũ.

- Giai đoạn khi bão, lũ xảy ra: Căn cứ vào tình hình cụ thể có thể tổ chức 01 lực lượng nhỏ bơi giỏi, xử lý tình huống tốt để cứu giúp nhân dân bị trôi hoặc mắc cạn giữa dòng nước, trên các nóc nhà, cây cối bị ngập...

- Giai đoạn sau khi bão, lũ xảy ra: Chủ động liên lạc với các địa phương nắm tình hình thiệt hại, đồng thời tổ chức lực lượng giúp đỡ nhân dân dựng lại nhà cửa, dọn vệ sinh môi trường, cầu cống, trạm xá, trường học... bị hư hỏng, giúp dân ổn định cuộc sống tiếp tục sản xuất.

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ				
BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	T.TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- CQ Bộ CHQS tỉnh tổ chức phòng chống tại cơ quan.</li> <li>- Huyện (TX, TP) phòng chống tại đơn vị, sử dụng DQTV giúp dân phòng chống tại địa phương, sẵn sàng TKCN trên vùng cửa sông, cửa biển. Tổ chức LL phối hợp với công an canh gác KV mất an toàn không cho người và phương tiện qua lại.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội TT tổ chức phòng chống tại đơn vị, sử dụng ½ LL giúp dân phòng chống trên địa bàn đóng quân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bắn pháo hiệu, kêu gọi, thông báo, hướng dẫn cho tàu thuyền tránh, trú bão an toàn.</li> <li>- Giúp dân neo đậu tàu, thuyền trên tuyến ven biển, quản lý phương tiện tàu thuyền ra biển theo các công điện của ban PCTT các cấp. Sẵn sàng TKCN trên vùng cửa sông, cửa biển. (riêng Biên phòng 12 hải lý trở vào).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phòng chống tại cơ quan, đơn vị.</li> <li>- Sẵn sàng giúp nhân dân phòng chống và neo đậu phương tiện tàu thuyền trên địa bàn làm nhiệm vụ khi địa phương có yêu cầu.</li> <li>- Vùng 4HQ, Học viện HQ, HĐ32, Trung tâm Phối hợp TKCN HH KV4 phối hợp với Bộ CHBĐ Biên phòng TKCN trên biển đảo từ 40 hải lý trở vào.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phòng chống tại cơ quan, đơn vị.</li> <li>- Sẵn sàng giúp nhân dân phòng chống lụt bão, di dời dân ra khu vực an toàn, hướng dẫn, phân luồng giao thông và giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> <li>- Tổ chức CN-CH trên địa bàn toàn tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phòng chống tại cơ quan, đơn vị.</li> <li>- Sẵn sàng phối hợp với Vùng 4HQ, Học viện HQ, HĐ32, Bộ CHBĐ Biên phòng TKCN khi có tình huống xảy ra trên biển. Tổ chức TKCN trên biển đảo từ 40 hải lý trở vào.</li> <li>- Thường xuyên thông báo tình hình báo cáo theo quy định</li> </ul>

## 2. TAI NẠN TÀU THUYỀN TRÊN SÔNG, BIỂN

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ				
BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	T.TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh sử dụng lực lượng của các Huyện (TX, TP), DQTV ven biển cùng với BP tỉnh và các đơn vị hiệp đồng tổ chức TKCN, giúp đỡ nhân nhân dân khắc phục hậu quả.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội địa phương tham gia vớt, thu gom dầu khi trôi dạt vào bờ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì phối hợp với Trung tâm UPSC Trần đầu khu vực 2, Bộ CHQS tỉnh, Vùng 4 HQ, Học viện HQ, Trung tâm PHTKCN HHKV4, HĐ32, các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức TKCN, khắc phục hậu quả.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vùng 4 HQ; Học viện HQ; HĐ32, Lữ đoàn TN189 phối hợp Trung tâm UPSC Trần đầu khu vực 2, Trung tâm PH TKCN HH KV4; Bộ CHBĐ B.phòng, Bộ CHQS tỉnh, các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức khoanh vùng, TKCN, khắc phục hậu quả.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giữ gìn ANCT-TTAT XH khu vực xảy ra sự cố.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm PHTKCN HH KV4 phối hợp với Trung tâm UPSC Trần đầu khu vực 2, Vùng 4 HQ; Học viện HQ; HĐ302, Bộ CHBĐ BP, các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức khoanh vùng, TKCN khắc phục hậu quả.</li> </ul>

### 3. SỰ CỐ TRẦN DẦU

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ				
BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	T.TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh tổ chức sử dụng lực lượng của các Huyện (TX, TP), DQTV ven biển cùng với Trung tâm UPSC Trần dầu khu vực 2, BP tỉnh và các cơ quan chức năng tổ chức khoanh vùng, thông báo, di dời nhân dân và tổ chức khắc phục.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội địa phương tham gia vớt, thu gom dầu khi trôi dạt vào bờ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trì phối hợp với Trung tâm UPSC Trần dầu khu vực 2, Bộ CHQS tỉnh, Vùng 4 HQ, Học viện HQ, Trung tâm PHTKCN HHKV4, HĐ32, các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức khoanh vùng, thông báo, tổ chức thu gom, khắc phục.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vùng 4 HQ; Học viện HQ; HĐ32 phối hợp Trung tâm UPSC Trần dầu khu vực 2, Trung tâm PHTKCN HH KV4; C.Ty XDQB-KV3; Bộ CHBĐ B.phòng, Bộ CHQS tỉnh, các cơ quan chức năng của tỉnh, các đơn vị tổ chức khoanh vùng, khống chế không cho dầu loang, tổ chức thu gom, khắc phục.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giữ gìn ANCT-TTAT XH khu vực xảy ra sự cố.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trung tâm PHTKCN HH KV4 phối hợp với Trung tâm UPSC Trần dầu khu vực 2, Vùng 4 HQ; Học viện HQ; HĐ302, Bộ CHBĐ BP, các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức khoanh vùng, khống chế không cho dầu loang, tổ chức thu gom, khắc phục.</li> </ul>

### 4. SỰ CỐ CHÁY NỔ ĐƯỜNG ống DẪN DẦU, KHÍ

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ				
BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	TRUNG TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh, các huyện (TX, TP), các đơn vị thông báo cháy các đơn vị hiệp đồng, và báo cháy cho LL PCCC của Công an tỉnh; tổ chức lực lượng phối hợp với các đơn vị chữa cháy; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm, phối hợp với Công an tỉnh giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội thường trực làm lực lượng cơ động của tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có tình huống cháy trên địa bàn đóng quân của đơn vị (đồn) sử dụng lực lượng phối hợp với LL PCCC, các đơn vị tham gia chữa cháy, sơ tán nhân dân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh tổ chức lực lượng phối hợp với Công an tỉnh chữa cháy; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm.</li> <li>- Trường SQ Không Quân, Vùng 4 HQ, C.ty XD QĐ KV3, Kho 858, Lữ đoàn TN189 sử dụng xe chữa cháy chuyên dùng chữa cháy trên địa bàn đứng chân và các địa phương khác khi có yêu cầu của Bộ CHQS tỉnh.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là lực lượng chủ yếu sẵn sàng sử dụng xe chữa cháy và lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp tham gia chữa cháy.</li> <li>- Giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng tham gia chữa cháy sơ tán nhân dân khi có yêu cầu.</li> </ul>

### 5. SỰ CỐ CHÁY LỚN NHÀ CAO TÀNG, KHU ĐÔ THỊ, KHU CÔNG NGHIỆP, KHU DÂN CƯ

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ				
BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	TRUNG TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh, các huyện (TX, TP), các đơn vị thông báo cháy các đơn vị hiệp đồng, và báo cháy cho LL PCCC của Công an tỉnh; tổ chức lực lượng phối hợp với các đơn vị chữa cháy; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm, phối hợp với Công an tỉnh giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội thường trực làm lực lượng cơ động của tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có tình huống cháy trên địa bàn đóng quân của đơn vị (đồn) sử dụng lực lượng phối hợp với LL PCCC, các đơn vị tham gia chữa cháy, sơ tán nhân dân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh tổ chức lực lượng phối hợp với Công an tỉnh chữa cháy; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm.</li> <li>- Trường SQ Không Quân, Vùng 4 HQ, C.ty XD QĐ KV3, Kho 858, Lữ đoàn TN189 sử dụng xe chữa cháy chuyên dùng chữa cháy trên địa bàn đứng chân và các địa phương khác khi có yêu cầu của Bộ CHQS tỉnh.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là lực lượng chủ yếu sẵn sàng sử dụng xe chữa cháy và lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp tham gia chữa cháy.</li> <li>- Giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng tham gia chữa cháy sơ tán nhân dân khi có yêu cầu.</li> </ul>

### 6. SỰ CỐ SẬP ĐỔ CÔNG TRÌNH, NHÀ CAO TÀNG, HÀM KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ				
BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	TRUNG TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh, các huyện (TX, TP), các đơn vị thông báo cho các đơn vị hiệp đồng và cho Công an tỉnh; tổ chức lực lượng phối hợp với các đơn vị tìm kiếm, cứu nạn; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm, phối hợp với Công an tỉnh giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội thường trực làm lực lượng cơ động của tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có tình huống trên địa bàn đóng quân của đơn vị (đồn) sử dụng lực lượng phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị tham gia TKCN, sơ tán nhân dân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh tổ chức lực lượng phối hợp với Công an tỉnh tổ chức TKCN; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm.</li> <li>- Lữ đoàn CB 293 sử dụng xe chuyên dùng tổ chức TKCN trên địa bàn đứng chân và các địa phương khác khi có yêu cầu của Bộ CHQS tỉnh.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là lực lượng chủ yếu sẵn sàng sử dụng xe chuyên dùng và lực lượng chuyên nghiệp tham gia TKCN.</li> <li>- Giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng tham gia TKCN, sơ tán nhân dân khi có yêu cầu.</li> </ul>

## 7. SỰ CÓ RÒ RỈ CHẤT PHÓNG XẠ, BỨC XẠ HẠT NHÂN VÀ TÀN PHÁT HÓA CHẤT ĐỘC HẠI

### NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ

BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	TRUNG TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh, các huyện (TX, TP), các đơn vị thông báo cho các đơn vị hiệp đồng và cho Công an tỉnh; tổ chức lực lượng phối hợp với các đơn vị tìm kiếm, cứu nạn; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm, phối hợp với Công an tỉnh giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội thường trực làm lực lượng cơ động của tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có tình huống trên địa bàn đóng quân của đơn vị (đồn) sử dụng lực lượng phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị tham gia TKCN, sơ tán nhân dân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh tổ chức lực lượng phối hợp với Công an tỉnh tổ chức TKCN; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm.</li> <li>- Vùng 4 HQ sử dụng lực lượng phòng hóa tổ chức TKCN trên địa bàn đứng chân và các địa phương khác khi có yêu cầu của Bộ CHQS tỉnh.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng sử dụng lực lượng chuyên nghiệp tham gia TKCN.</li> <li>- Giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng tham gia TKCN, sơ tán nhân dân khi có yêu cầu.</li> </ul>

## 8. SỰ CÓ ĐỘNG ĐẤT, SÓNG THẦN

### NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ

LLVT TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	T.TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh tổ chức phòng chống tại cơ quan, đơn vị, tổ chức LL phối hợp với các đơn vị Bộ, QK tham gia giúp nhân dân trên địa bàn.</li> <li>- Các huyện (TX, TP) ven biển sử dụng DQCD, DQTC giúp dân phòng chống, khắc phục hậu quả, tổ chức TKCN trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phòng chống và khắc phục hậu quả tại đơn vị.</li> <li>- Giúp nhân dân trên tuyến ven biển, địa bàn đơn vị đứng chân khắc phục hậu quả.</li> <li>- Chủ trì phối hợp với Vùng 4 HQ, học viện HQ, Trung tâm PHTKCN HH KV4, HĐ32, TKCN trên biển đảo từ 40 hải lý trở vào.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phòng chống và khắc phục hậu quả tại đơn vị.</li> <li>- Giúp nhân dân tuyến ven biển, địa bàn đơn vị đứng chân khắc phục hậu quả.</li> <li>- Vùng 4 HQ; Học viện HQ; HĐ32, Lữ đoàn TN189 phối hợp Trung tâm UPSC Trần dầu khu vực 2, Trung tâm PH TKCN HH KV4; Bộ CHBĐ B.phòng, Bộ CHQS tỉnh, các cơ quan chức năng của tỉnh tổ chức giúp đỡ tàu thuyền nhân dân trên biển bị nạn.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức lực lượng giúp nhân dân phòng chống, khắc phục hậu quả, giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trung tâm PHTKCN HH KV4 phối hợp Vùng 4 HQ; Học viện HQ; HĐ32, Bộ CHBĐ Biên phòng tổ chức TKCN các vùng biển, đảo từ 40 hải lý trở vào.</li> </ul>

### 9. TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ, ĐƯỜNG SẮT ĐẶC BIỆT NGHIÊM TRỌNG

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ				
BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	TRUNG TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh, các huyện (TX, TP), các đơn vị thông báo cho các đơn vị hiệp đồng và cho Công an tỉnh; tổ chức lực lượng phối hợp với các đơn vị tìm kiếm, cứu nạn, cấp cứu nhân dân, phối hợp với Công an tỉnh giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội thường trực làm lực lượng cơ động của tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có tình huống trên địa bàn đóng quân của đơn vị (đồn) sử dụng lực lượng phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị tham gia TKCN, ứng cứu, giúp đỡ nhân dân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh tổ chức lực lượng phối hợp với Công an tỉnh tổ chức TKCN; giúp đỡ, cấp cứu nhân dân.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là lực lượng chủ yếu sẵn sàng sử dụng xe chuyên dùng và lực lượng chuyên nghiệp tham gia TKCN, giúp đỡ nhân dân.</li> <li>- Giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng tham gia TKCN, giúp đỡ nhân dân khi có yêu cầu.</li> </ul>

### 10. TAI NẠN MÁY BAY XẢY RA TRÊN LÃNH THỔ VIỆT NAM

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ				
BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	TRUNG TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh, các huyện (TX, TP), các đơn vị thông báo cho các đơn vị hiệp đồng; tổ chức lực lượng phối hợp với các đơn vị tìm kiếm, cứu nạn, cấp cứu nhân dân, phối hợp với Công an tỉnh giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội thường trực làm lực lượng cơ động của tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có tình huống trên địa bàn đóng quân của đơn vị (đồn) sử dụng lực lượng phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị tham gia TKCN, ứng cứu, giúp đỡ nhân dân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường QSKQ, Lữ đoàn KQ954, Lữ đoàn TN189 tổ chức lực lượng, phương tiện bay TKCN, thông báo địa điểm xảy ra sự cố để Bộ CHQS tỉnh hiệp đồng cho các lực lượng khác TKCN.</li> <li>- Khi có hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh các đơn vị tổ chức lực lượng sẵn sàng tổ chức TKCN; giúp đỡ, cấp cứu nhân dân.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng xe chuyên dùng và lực lượng chuyên nghiệp tham gia TKCN, ứng cứu giúp đỡ nhân dân.</li> <li>- Giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng tham gia TKCN, giúp đỡ nhân dân khi có yêu cầu.</li> </ul>

## 11. SỰ CÓ VỠ ĐỀ, HỒ ĐẬP

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ				
BỘ CHQS TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	TRUNG TÂM PHTKCN HH KV4
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh, các huyện (TX, TP), các đơn vị thông báo cho các đơn vị hiệp đồng; tổ chức lực lượng phối hợp với các đơn vị TKCN; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm, phối hợp với Công an tỉnh giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> <li>- Các đơn vị bộ đội thường trực làm lực lượng cơ động của tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có tình huống trên địa bàn đóng quân của đơn vị (đồn) sử dụng lực lượng phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị tham gia TKCN, sơ tán nhân dân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi có hiệp đồng của Bộ CHQS tỉnh tổ chức lực lượng phối hợp với Công an tỉnh tổ chức TKCN; sơ tán nhân dân xung quanh ra khỏi khu vực nguy hiểm.</li> <li>- Lữ đoàn CB 293 sử dụng xe chuyên dùng tổ chức TKCN trên địa bàn đứng chân và các địa phương khác khi có yêu cầu của Bộ CHQS tỉnh.</li> <li>- Viện QY 87 tiếp nhận và cứu chữa nạn nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng sử dụng xe chuyên dùng và lực lượng chuyên nghiệp tham gia TKCN.</li> <li>- Giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng tham gia TKCN, sơ tán nhân dân khi có yêu cầu.</li> </ul>

## 12. SỰ CÓ CHÁY RỪNG

NHIỆM VỤ CÁC ĐƠN VỊ					
LLVT TỈNH	BIÊN PHÒNG TỈNH	CÁC ĐƠN VỊ BỘ, QUÂN KHU	CÔNG AN TỈNH	T.TÂM PH TKCN HH KV4	KIỂM LÂM
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ CHQS tỉnh phối hợp với đội liên ngành tổ chức kiểm tra, truy quét và bảo vệ các khu vực rừng theo kế hoạch. Tổ chức LL tham gia chữa cháy cùng các địa phương.</li> <li>- Huyện (TX, TP); các đơn vị có rừng, nhận bảo vệ rừng, đóng quân khu vực rừng phải tổ chức xây dựng kế hoạch và tuần tra canh gác.</li> <li>- Khi xảy ra cháy rừng sử dụng LL DQCD của huyện (TX, TP), DQTV các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tổ chức chữa cháy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức xây dựng kế hoạch bảo vệ và tuần tra các khu vực rừng trên địa bàn đóng quân nhất là các khu vực đảo không để xảy ra cháy rừng.</li> <li>- Tham gia chữa cháy cùng địa phương khi xảy ra cháy rừng trên địa bàn đóng quân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các đơn vị có rừng, nhận bảo vệ rừng, đóng quân khu vực rừng tổ chức xây dựng kế hoạch và tuần tra canh gác bảo vệ chu đáo không để xảy ra cháy rừng.</li> <li>- Tham gia chữa cháy rừng cùng các địa phương trên các địa bàn hiệp đồng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công an phối hợp với đội liên ngành tổ chức kiểm tra, truy quét và bảo vệ các khu vực rừng theo kế hoạch.</li> <li>- Tham gia chữa cháy rừng, giữ vững ANCT-TTAT XH trên địa bàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sẵn sàng cơ động lực lượng giúp đỡ nhân dân khi có yêu cầu của Bộ CHQS tỉnh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là đơn vị chủ trì phối hợp trong công tác bảo vệ rừng; xây dựng kế hoạch cho đội liên ngành tổ chức kiểm tra, truy quét và hướng dẫn, tuyên truyền trong công tác bảo vệ rừng cho các đơn vị và địa phương có rừng.</li> <li>- Là lực lượng chủ trì phối hợp với các đơn vị trong công tác phòng và chữa cháy rừng trên địa bàn.</li> </ul>

## VI. TỔ CHỨC CHỈ HUY

### 1. Vị trí chỉ huy

#### \* *Sở chỉ huy thường xuyên*

- Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh Khánh Hoà: Đặt tại: Lô 7,8, khu dân cư 2, Hòn Rớ-Phước Đồng.
- Thường trực TKCN tỉnh Khánh Hoà: Đặt tại: Số 01 - Ngô Quyền – Nha Trang.
- Ban CH về các vấn đề cấp bách trong bảo vệ rừng và PCCC rừng tỉnh Khánh Hòa: Tại 138 Đường 2/4 Vĩnh Phước – Nha Trang.
- Ban CH PCTT, TKCN, PCCN, CR, CS của Bộ CHQS tỉnh tại SCH thường xuyên (*Số 01 - Ngô Quyền-Nha Trang*).
- Thường trực PCCC-CNCH tỉnh: Tại Công an tỉnh: Số 80 Trần Phú- Nha Trang

### 2. Thành phần SCH

- UBND Tỉnh thành lập Ban Chỉ huy PCTT-TKCN của tỉnh (*Bộ CHQS tỉnh đ/c: CHT là Phó Trưởng Ban phụ trách TKCN của tỉnh*).
- Bộ CHQS tỉnh thành lập Ban Chỉ huy PCTT, TKCN, PCCN, CR, CS (*Đ/c PCHT-TM: Trưởng ban*).
- Các huyện (*TX, TP*) tổ chức chỉ huy tại SCH thường xuyên của các huyện (*TX, TP*), trường hợp xảy ra sự cố thiên tai ở khu vực nào phải xuống chỉ huy trực tiếp để xử lý nhằm nhanh chóng khắc phục hậu quả.

### 3. Phân công chỉ huy

- Chỉ huy, chỉ đạo chung các lực lượng hiệp đồng: Đ/c Phó Trưởng Ban TKCN – CHT/Bộ CHQS tỉnh Khánh Hòa.
- Trực chỉ huy PCTT-TKCN: Đ/c Phó CHT – TMT.
- Chỉ huy tại hiện trường: Thủ trưởng Bộ CHQS tỉnh (*do Chỉ huy trưởng phân công*) hoặc Chỉ huy của Ban CHQS địa phương nơi xảy ra bão, lũ, sự cố thiên tai là chỉ huy chung, là đầu mối phối hợp, thống nhất các lực lượng PCTT, TKCN. Chỉ huy của các đơn vị hiệp đồng chỉ huy lực lượng của mình.

## VII. PHỐI HỢP KHI CÓ LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN NƯỚC NGOÀI THAM GIA TKCN

### 1. Phối hợp trong hoạt động TKCN trên biển

- Chỉ huy TKCN trên biển khi không có máy bay và có máy bay nước ngoài tham gia do chỉ huy hiện trường TKCN trên biển đảm nhiệm.
- Các lực lượng TKCN phải phối hợp với Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng hải Việt Nam để thống nhất kế hoạch hiệp đồng giữa các lực lượng, phương tiện TKCN hàng không và hàng hải.

### 2. Phối hợp trong hoạt động TKCN trên đất liền

Ban Chỉ huy TKCN tại hiện trường là đầu mối phối hợp với lực lượng TKCN nước ngoài, có trách nhiệm quy định các hoạt động TKCN. Khi có máy bay nước ngoài tham gia TKCN, chỉ huy máy bay do Chỉ huy hiện trường thuộc Ban Chỉ huy TKCN hiện trường chỉ huy, thông qua chỉ huy của đơn vị có máy bay và cơ quan điều hành bay, kiểm soát không lưu thực hiện.



### 3. Phối hợp trong quản lý, kiểm tra kiểm soát

Công an tỉnh, Bộ CHBĐ Biên phòng tỉnh và các cơ quan có liên quan có nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát lực lượng, phương tiện TKCN nước ngoài vào hoạt động tại địa bàn theo chức năng của ngành mình.

## VIII. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

### 1. Bảo đảm thông tin liên lạc

- Bảo đảm cho thông báo, báo động, hiệp đồng: Sử dụng hệ thống thông tin liên lạc thường xuyên của cơ quan, đơn vị và hệ thống thông tin Bưu chính- Viễn thông tại các địa phương.

- Ban Thông tin /Bộ CHQS tỉnh lập kế hoạch và tổ chức bảo đảm thông tin liên lạc cho SCH cơ bản, SCH hỗ trợ PCTT/Bộ CHQS tỉnh chỉ huy LLVT tỉnh trong mọi tình huống; đồng thời tăng cường lực lượng, phương tiện thông tin cho lực lượng cơ động chủ yếu của Bộ chỉ huy và hiệp đồng bảo đảm liên lạc với các đơn vị của Bộ, Quân khu.

**2. Bảo đảm vật chất:** Bộ CHQS tỉnh căn cứ vào nguồn kinh phí địa phương được cấp để mua dự trữ các loại vật chất cần thiết như: Bao cát, cuốc, xẻng, dao, dụng cụ dập lửa..... Đề nghị Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh bảo đảm nhiên liệu cơ động cho các đơn vị hiệp đồng.

**3. Bảo đảm cơ động:** Các đơn vị của Bộ, Quân khu, Bộ CHBĐBP tỉnh, Công an tỉnh tự bảo đảm phương tiện cơ động của đơn vị mình.

**4. Bảo đảm lương thực thực phẩm:** Các đơn vị tự bảo đảm (*khô 05 ngày; nóng 02 ngày*). Trong PCTT- TKCN phải đủ 100% áo mưa, áo phao hoặc phao cứu sinh, mũ cứng, túi thuốc cá nhân; bi đông đựng nước uống.

**5. Bảo đảm quân y:** Các đơn vị có lực lượng tham gia PCTT – TKCN, PCCN, CR, cứu sập của tỉnh, đơn vị hiệp đồng tổ chức quân y bảo đảm cho đơn vị mình, lực lượng cơ động của Bộ CHQS tỉnh tổ chức từ 1 – 2 đội cấp cứu cơ động cho các vùng trọng điểm.

## IX. CÁC MỐC THỜI GIAN

- Cấp tỉnh: Hiệp đồng bổ sung hàng năm.

- Cấp huyện (TX, TP): Hiệp đồng sau khi tỉnh tổ chức hiệp đồng (*trong thời gian 20 ngày sau khi tỉnh tổ chức hiệp đồng*)./.

**BỘ CHQS TỈNH KHÁNH HÒA**

**ĐƠN VỊ KÝ KẾT HIỆP ĐỒNG**